

# CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH KON TUM

## PHỤ LỤC VII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp)

### DANH SÁCH NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN CHƯA CÓ ĐIỀU KIỆN THI HÀNH

(Từ ngày 13 tháng 07 năm 2015)

Số TT	Đơn vị	Tên người phải thi hành án	Địa chỉ của người phải thi hành án	Bản án, quyết định (số, ký hiệu, ngày tháng năm, của ...)	Quyết định thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Nghĩa vụ thi hành án			Ngày, tháng, năm xác minh gần nhất	Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Ghi chú	
						Loại nghĩa vụ thi hành án	Lý do chưa thi hành					
							Điểm a Khoản 1 điều 44a	Điểm b Khoản 1 điều 44a				Điểm c Khoản 1 điều 44a
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
<b>Tổng cộng</b>							<b>868</b>	<b>-</b>	<b>48</b>	<b>-</b>	<b>915</b>	<b>3</b>
<b>1</b>	<b>Cục THADS tỉnh Kon Tum</b>						<b>84</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>84</b>	<b>1</b>
	1	Công ty TNHH Hoàng Thái	248 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	03/2011/QĐST-KDTM, ngày 19/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	27/QĐ-CTHA, ngày 09/01/2012	Phải nộp 72.683.372đ tiền án phí KDTM sơ thẩm	x			14/07/2015	01/QĐ-CTHADS, ngày 14/7/2015	
	2	Phạm Khắc Tuấn	Làng Plei Rơ Hai 1, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2011/HS-ST, ngày 27/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 163/2012/HS-PT, ngày 26/4/2012 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	72/QĐ-CTHA, ngày 18/6/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 7.000.000đ án phí DSST	x			14/07/2015	02/QĐ-CTHADS, ngày 14/7/2015	
	3	Công ty TNHH Đăng Khoa	03 Thi Sách, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2012/KDTM-ST, ngày 31/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 05/2012/KDTM-PT, ngày 17/12/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	94/QĐ-CTHA, ngày 14/6/2013	Phải nộp 80.772.232đ án phí KDTMST	x			16/07/2015	04/QĐ-CTHADS, ngày 20/7/2015	
	4	Công ty TNHH Đăng Khoa	320 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2012/KDTM-ST, ngày 04/10/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 01/2013/KDTM-PT, ngày 26/3/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	91/QĐ-CTHA, ngày 14/6/2013	Phải nộp 7.208.275đ án phí KDTM sơ thẩm	x			16/07/2015	05/QĐ-CTHADS, ngày 20/7/2015	

5	Công ty TNHH Đại Sơn	99 Trường Chinh (số mới 149), tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2013/KDTM-ST, ngày 21/6/2013 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	112/QĐ-CTHA, ngày 22/7/2013	Phải nộp 56.602.196đ án phí KDTM sơ thẩm	x			24/07/2015	06/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
6	Trần Trọng Phi và Trần Trọng Phong	105 Đào Duy Từ, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 506/25 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2011/DSST, ngày 30/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 33/2012/DSPT, ngày 25/5/2012 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	76/QĐ-CTHA, ngày 28/6/2012	Mỗi người phải nộp 2.434.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	07/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	Trần Trọng Phi đã thi hành xong theo QĐ số 02/28-5-2019
7	Hà Thị Hữu	216 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2012/DS-ST, ngày 05/10/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	06/QĐ-CTHA, ngày 12/11/2012	Phải nộp 17.447.699đ án phí DSST	x			27/07/2015	08/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
8	Nguyễn Thị Hương	Thôn 11, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2012/DS-ST, ngày 03/7/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2012/DS-PT, ngày 25/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	41/QĐ-CTHA, ngày 02/5/2013	Phải nộp 9.401.562đ án phí DSST	x			27/07/2015	09/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
9	Nguyễn Thị Kỳ (tên gọi khác: Nguyễn Thị Ôn)	51 Hùng Vương, thị trấn AyunPa, huyện AyunPa, tỉnh Gia Lai	41/HSST, ngày 16/9/2003 của TAND tỉnh Kon Tum	98/QĐ-THA, ngày 24/5/2004	Phải nộp 50.000đ án phí HSST; 1.000.000đ tiền do phạm tội mà có và 5.000.000đ tiền phạt	x			04/08/2015	13/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
10	Nguyễn Thị Tường	184 Trần Khánh Dư, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/QĐKT, ngày 09/12/1997 của TAND tỉnh Kon Tum	48/QĐ-THA, ngày 15/12/1997	Phải nộp 13.500.643đ án phí kinh tế	x			04/08/2015	14/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
11	Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/HSST, ngày 22/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CTHA, ngày 02/10/2013	Phải nộp 10.698.104đ án phí DSST	x			06/08/2015	15/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
12	A Huy	Làng PleiTơNha, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay): Thôn KonRBàng 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/HSST, ngày 05/01/2000 của TAND tỉnh Kon Tum	272/THA, ngày 21/9/2000	Phải nộp 6.495.000đ tiền do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước	x			17/08/2015	17/QĐ-CTHADS, ngày 18/8/2015	
13	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2012/HSST, ngày 24/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CTHA, ngày 10/9/2012	Phải nộp 39.285.000đ án phí DSST	x			19/08/2015	19/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
14	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2012/HSST, ngày 24/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	212/QĐ-CTHA, ngày 05/8/2015	Phải trả cho ông Quách Văn Nurm số tiền 1.349.700.000đ và tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả	x			19/08/2015	20/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	

15	Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/HSST, ngày 22/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	199/QĐ-CTHA, ngày 17/7/2015	Phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum số tiền 137.962.091đ	x			06/08/2015	21/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
16	Công ty CP Thành Long	Lô C2 khu công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2013/QĐST-KDTM, ngày 04/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	63/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải nộp 7.895.405đ án phí DSST	x			31/08/2015	24/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
17	Nguyễn Văn Thọ	Lê Viết Lượng, thôn Kon Tum Kơ Pâng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2013/HS-ST, ngày 17/9/2013 của TAND tỉnh Kon Tum; 144/2014/HSPT, ngày 27/02/2014 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	67/QĐ-CTHA, ngày 07/4/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 24.784.840đ án phí DSST	x			03/09/2015	26/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
18	Phan Thị Thúy Hằng	Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 29/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 178/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	115/QĐ-CTHA, ngày 11/07/2016	Phải trả cho Công ty TNHH Hồng Nhung số tiền 1.380.184.000đ	x			11/08/2016	05/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	
19	A Wis	Thôn Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/HSST, ngày 16/11/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CTHA, ngày 25/12/2015	Phải nộp 5.341.950đ án phí DSST	x			15/08/2016	06/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	
20	Đỗ Thị Thanh Huyền	184 Mạc Đĩnh Chi, tổ 6, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2011/HSST, ngày 19/07/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	103/QĐ-CTHA, ngày 05/09/2011	Phải nộp 10.690.000đ tiền phạt	x			18/08/2016	07/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
21	Trần Công Thái; Hà Hoàng Phú	- Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - 224/2 Bà Triệu, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/HSST, ngày 10/6/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	121/QĐ-CTHA, ngày 21/07/2016	- Ông Trần Công Thái phải trả cho Cty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam (Tên cũ là Cty TNHH MTV tài chính PPF Việt Nam) số tiền 8.353.000đ; - Ông Hà Hoàng Phú phải trả cho Cty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam (Tên cũ là Cty TNHH MTV tài chính PPF Việt Nam) số tiền 3.499.000đ	x			23/08/2016	09/QĐ-CTHADS, ngày 26/08/2016	
22	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2012/QĐST-DS, ngày 05/6/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/QĐ-CTHA, ngày 14/05/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nhung số tiền 203.727.685đ	x			12/08/2016	09a/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	

23	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2013/DSPT, ngày 20/02/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CTHA, ngày 14/05/2013	Phải trả cho bà Lữ Thị Phượng số tiền 257.559.758đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			12/08/2016	10/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
24	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2012/DSST, ngày 22/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 34/2012/DSPT, ngày 25/12/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	59/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 177.437.673đ và khoản tiền lãi chậm thi hành án	x			12/08/2016	11/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
25	Phạm Hoàng Hải Yến	55 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1088/2010/DSPT, ngày 21/9/2010 của TAND thành phố Hồ Chí Minh	78/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho ông Lương Thanh Bình và bà Nguyễn Thị Mai Trâm số tiền 2.315.779đ và lãi suất theo quy định kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án	x			12/08/2016	12/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
26	Phạm Hoàng Hải Yến	55 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2012/QĐST-DS, ngày 05/7/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Nga số tiền 37.434.650đ và khoản tiền lãi suất chậm thi hành án	x			12/08/2016	13/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016	
27	Lê Tự Trị	352 Trần Khánh Dư, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2014/HSST, ngày 11/3/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	126/QĐ-CTHA, ngày 29/7/2014	Phải nộp 5.500.000đ tiền phạt	x			26/09/2016	16/QĐ-CTHADS, ngày 27/09/2016	
28	Trần Văn Quyền	Khối phố 5, thị trấn Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	24/2009/HSST, ngày 01/10/2009 của TAND tỉnh Kon Tum; 131/2010/HSPT, ngày 14/01/2010 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	17/QĐ-CTHA, ngày 10/11/2016	Phải bồi hoàn cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Kon Plong số tiền 1.335.808.755đ và bồi hoàn cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Kon Tum số tiền 39.169.180đ	x			17/11/2016	01/QĐ-CTHADS, ngày 29/11/2016	
29	Nguyễn Thị Hoa	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2017/TTSG-PQ, ngày 18/01/2017 của Trung tâm Trọng tài Thương Mại Sài Gòn	83/QĐ-CTHA, ngày 19/6/2017	Phải thanh toán một lần cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là 62.417.000đ ngay khi có Phán quyết trọng tài	x			07/08/2017	06/QĐ-CTHA, ngày 08/08/2017	
30	Trần Phú	Xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (Chỗ ở hiện nay: 173 Nguyễn Thiện Thuật, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	11/2014/HSST, ngày 11/03/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	127/QĐ-CCTHA, ngày 29/7/2014	Phải nộp 4.000.000đ tiền phạt	x			15/08/2017	08/QĐ-CTHA, ngày 15/08/2017	

31	Công ty Kinh doanh tổng hợp Kon Tum (nay là Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Kon Tum)	27 Huỳnh Đăng Thơ, thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	03/2007/QĐST-KDTM, ngày 14/6/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là TAND thành phố Kon Tum)	36/QĐ-CTHA, ngày 22/02/2017	Phải trả cho Công ty Cổ phần Vật tư dịch vụ nông lâm nghiệp Kon Tum số tiền 807.508.754đ	x			16/08/2017	09/QĐ-CTHA, ngày 21/08/2017	
32	Công ty Thương mại Thăng Long	Quốc lộ 14, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2013/QĐST-DS, ngày 22/04/2013 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	25/QĐ-CTHA, ngày 11/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)- CN Gia Lai số tiền 20.332.565.673đ. Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền chưa trả trong quá trình thi hành án	x			26/09/2017	12/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2017	
33	Công ty Cổ phần Rạng Minh	Số cũ: 627 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Số mới: 800 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2017/KDTM-ST, ngày 03/01/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	446/QĐ-CTHA, ngày 15/02/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 24.145.790.402đ	x			27/09/2017	13/QĐ-CTHA, ngày 28/09/2017	

	34	Công ty Thương mại Thăng Long	Thôn 12, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2015/QĐST-DS, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CTHA, ngày 07/11/2016	Phải trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam-Chỉ nhánh Kon Tum số tiền nợ gốc 10.319.574.983đ; tiền lãi vay chưa trả tính đến ngày 31/12/2014: 36.461.216.258đ; Chi phí phát sinh liên quan (chi phí thuê thẩm định giá, chi phí bảo vệ tài sản tính đến ngày 31/12/2014): 1.277.230.700đ. Tổng cộng: 48.058.021.941đ; lãi và chi phí bảo vệ phát sinh kể từ ngày 01/01/2015 đến ngày 09/7/2015 và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.	x			30/03/2018	03/QĐ-CTHA, ngày 30/03/2018	
	35	Trần Minh Quang	09 Ngô Đức Kế, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2018/HSST, ngày 24/04/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	105/QĐ-CTHA, ngày 07/6/2018	Phải nộp 12.967.742đ án phí dân sự sơ thẩm	x			03/07/2018	05/QĐ-CTHA, ngày 06/07/2018	
	36	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Máy, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	66/QĐ-CTHA, ngày 15/3/2018	Phải bồi thường cho ông Phạm Trọng Biện số tiền còn lại là 99.130.000đ	x			09/07/2018	06/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
	37	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Máy, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	67/QĐ-CTHA, ngày 15/3/2018	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thanh số tiền còn lại là 212.654.362đ	x			09/07/2018	07/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
	38	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Máy, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	30/QĐ-CTHA, ngày 14/11/2017	Phải bồi thường cho bà Phạm Thị Minh Sương số tiền còn lại là 148.695.000đ	x			09/07/2018	08/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	

39	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	71/QĐ-CTHA, ngày 16/3/2018	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Nhung số tiền còn lại là 59.478.000đ	x			09/07/2018	09/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
40	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	68/QĐ-CTHA, ngày 16/3/2018	Phải bồi thường cho ông Trần Văn Tiến số tiền còn lại là 69.391.000đ	x			09/07/2018	10/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
41	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	79/QĐ-CTHA, ngày 06/4/2018	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Lâm số tiền còn lại là 418.317.800đ	x			09/07/2018	11/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
42	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	80/QĐ-CTHA, ngày 06/4/2018	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ánh Thủy số tiền còn lại là 32.712.100đ	x			09/07/2018	12/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
43	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	77/QĐ-CTHA, ngày 6/4/2018	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hải Đường số tiền còn lại là 892.148.200đ	x			09/07/2018	13/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
44	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	75/QĐ-CTHA, ngày 22/3/2018	Phải bồi thường cho bà Lê Thị Minh số tiền còn lại là 79.302.100đ và lãi suất hàng tháng theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			09/07/2018	14/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
45	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	78/QĐ-CTHA, ngày 06/4/2018	Phải bồi thường cho ông Mai Văn Thìn số tiền còn lại là 138.779.100đ và lãi suất hàng tháng theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			09/07/2018	15/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	
46	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	83/QĐ-CTHA, ngày 06/4/2018	Phải bồi thường cho bà Lê Thị Nữ số tiền còn lại là 59.477.800 và lãi suất hàng tháng theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			09/07/2018	16/QĐ-CTHA, ngày 11/7/2018	

	47	Huỳnh Tuấn Đăng	427/8 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2017/HSST, ngày 21/12/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 111/2018/HSPT, ngày 16/4/2018 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng; Thông báo sửa chữa bản án số 695/2018/TB-TA ngày 11/6/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	113/QĐ-CTHA, ngày 18/6/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 3.050.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			09/07/2018	17/QĐ-CTHA, ngày 16/7/2018	
	48	Nguyễn Văn Tạo	Hẻm 36 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/HS-ST, ngày 15/12/1993 của TAND tỉnh Kon Tum; 165 ngày 27/5/1994 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	103/THA, ngày 07/7/1994	Phải nộp số tiền 12.341.188đ do phạm tội mà có để sung công quỹ và trả lại cho công dân	x			10/07/2018	18/QĐ-CTHA, ngày 16/7/2018	
	49	Nông Viết Năm	21/1 Trần Cao Vân, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/HS-ST, ngày 24/12/1996 của TAND tỉnh Kon Tum; 98 ngày 05/4/1997 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	131/THA, ngày 20/5/1997	Phải nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 38.092.638đ	x			10/07/2018	19/QĐ-CTHA, ngày 16/7/2018	
	50	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	76/QĐ-CTHA, ngày 22/3/2018	Phải bồi thường cho bà Đặng Thị Chín số tiền còn lại là 33.661.800đ	x			25/07/2018	21/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
	51	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	29/QĐ-CTHA, ngày 14/11/2017	Phải bồi thường cho bà Dương Thị Loan số tiền còn lại là 86.571.000đ	x			25/07/2018	22/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
	52	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	70/QĐ-CTHA, ngày 16/3/2018	Phải bồi thường cho ông Lê Duy Vượng số tiền còn lại là 125.047.000đ	x			25/07/2018	23/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
	53	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	69/QĐ-CTHA, ngày 16/3/2018	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Khuyến số tiền còn lại là 67.333.000đ	x			25/07/2018	24/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
	54	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	65/QĐ-CTHA, ngày 15/3/2018	Phải bồi thường cho bà Trần Thị Tuyết số tiền còn lại là 67.333.000đ	x			25/07/2018	25/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	



55	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	73/QĐ-CTHA, ngày 21/3/2018	Phải bồi thường cho bà Trần Thị Ngọc Lan số tiền còn lại là 52.904.600đ	x			25/07/2018	26/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
56	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	87/QĐ-CTHA, ngày 18/4/2018	Phải bồi thường cho bà Trần Thị Bắc số tiền còn lại là 57.706.800đ	x			25/07/2018	27/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
57	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	81/QĐ-CTHA, ngày 06/4/2018	Phải bồi thường cho ông Dương Xuân Cẩn số tiền còn lại là 96.178.000đ và lãi suất hàng tháng theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			25/07/2018	28/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
58	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	74/QĐ-CTHA, ngày 22/3/2018	Phải bồi thường cho ông Hồ Đắc Tống Khởi Nguyên số tiền còn lại là 30.776.700đ	x			25/07/2018	29/QĐ-CTHA, ngày 26/7/2018	
59	Trần Minh Quang	09 Ngô Đức Kế, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2018/HSST, ngày 24/04/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	136/QĐ-CTHA, ngày 18/07/2018	Phải bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn Út số tiền 24.000.000đ	x			31/07/2018	30/QĐ-CTHA, ngày 31/7/2018	
60	Trần Minh Quang	09 Ngô Đức Kế, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2018/HSST, ngày 24/04/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	138/QĐ-CTHA, ngày 02/08/2018	Phải bồi thường cho ông Trần Quang số tiền 26.000.000đ	x			15/08/2018	31/QĐ-CTHA, ngày 17/08/2018	
61	Trần Minh Quang	09 Ngô Đức Kế, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2018/HSST, ngày 24/04/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	151/QĐ-CTHA, ngày 07/08/2018	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Thành số tiền 26.000.000đ	x			20/08/2018	32/QĐ-CTHA, ngày 22/08/2018	
62	Công ty Thương mại Thăng Long TNHH	Thôn 12 (nay là Thôn Tân Lập A), xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2015/QĐST-DS, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền nợ gốc là 527.073.130đ	x			21/08/2018	34/QĐ-CTHA, ngày 17/09/2018	

63	Trần Minh Quang	434 Phạm Văn Đồng, tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2018/HSST, ngày 24/04/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CTHA, ngày 21/11/2018	Phải bồi thường cho ông Đỗ Trọng Tuấn số tiền 15.000.000 đồng	x			12/12/2018	01/QĐ-CTHA, ngày 14/12/2018	
64	Thới Thị Kim Thủy	Tổ 5, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2016/HS-ST ngày 14/9/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	20/QĐ-CTHA, ngày 25/11/2016	Phải nộp 100.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm	x			20/12/2018	02/QĐ-CTHA, ngày 24/12/2018	
65	Lê Hoàng Yến	22 Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở: 414 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	08/QĐ-CTHA, ngày 10/10/2017	Phải nộp 44.060.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm	x			20/12/2018	03/QĐ-CTHA, ngày 24/12/2018	
66	Nguyễn Thị Du	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2017/HSST, ngày 23/5/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 221/2017/HSPT, ngày 25/8/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	07/QĐ-CTHA, ngày 10/10/2017	Phải nộp 91.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm	x			19/12/2018	04/QĐ-CTHA, ngày 24/12/2018	
67	Đặng Thị Kim Khánh	580 Trần Phú, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	56/2013/HSST, ngày 19/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	135/QĐ-CTHA, ngày 08/12/2014	Phải nộp 93.996.102đ án phí DSST	x			20/12/2018	05/QĐ-CTHA, ngày 24/12/2018	
68	Lê Minh Cảnh (tên gọi khác: Đen)	257 (Số cũ 44) Lạc Long Quân, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2017/HSST, ngày 14/6/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	110/QĐ-CTHA, ngày 25/08/2017	Phải bồi thường cho gia đình bị hại Trương Thị Hơn số tiền 120.000.000đ, đã bồi thường 30.341.000đ, nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 89.659.000 và tiền lãi suất chậm thi hành án kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. (Ông Võ Xuân Phương là người đại diện nhận tiền)	x			25/12/2018	06/QĐ-CTHA, ngày 26/12/2018	

69	Lê Minh Cảnh (tên gọi khác: Đen)	257 (Số cũ 44) Lạc Long Quân, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2017/HSST, ngày 14/6/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	111/QĐ-CTHA, ngày 25/08/2017	Phải bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Phú Quý số tiền 203.835.000đ (trong đó có số tiền 100.000.000đ cấp dưỡng một lần để nuôi con của bị hại Nguyễn Phú Quý là cháu Nguyễn Hoàng Dương), đã bồi thường 30.659.000đ, nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 173.176.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. (Ông Nguyễn Chống là người đại diện nhận tiền)	x				07/QĐ-CTHA, ngày 26/12/2018	
70	Ngô Thế Xuân Vũ	29 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: 14 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum).	12/2016/HS-ST, ngày 09/03/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CTHA, ngày 12/10/2016	Phải nộp 69.135.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm	x		19/12/2018		08/QĐ-CTHA, ngày 26/12/2018	
71	Trần Thị Thủy	02 Bế Văn Đàn, tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2018/HSSST, ngày 23/05/2018 của TAND tỉnh Kon Tum; 250/2018/HSPT, ngày 12/10/2018 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	34/QĐCTHA. Ngày 06/12/2018	Phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 122.041.537 đồng	x		26/12/2018		09/QĐ-CTHA, ngày 27/12/2018	
72	Trương Nhật Huy (tên gọi khác: Bé)	58 Hồ Tùng Mậu, phường Thắng Lợi, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Hẻm Trần Nhân Tông, tổ 7, phường Thắng Lợi, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	28/2010/HSST, ngày 21/9/2010 của TAND tỉnh Kon Tum; 43/2010/HSPT ngày 16/12/2010 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	78/QĐ-CTHA, ngày 27/3/2019	Phải có nghĩa vụ nộp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Hoàng Giang sinh ngày 04 tháng 8 năm 2007 kể từ tháng 4 năm 2014 đến hết tháng 9 năm 2019 tương đương số tiền còn lại là 52.200.000đ - khoản tiền này chị Trần Thị Ái Hoa được nhận	x		31/05/2019		10/QĐ-CTHA, ngày 06/06/2019	

	73	Thới Thị Kim Thủy (tên gọi khác: Thới Thị Thủy)	Nơi ĐKKHKT: Thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ở hiện nay: Tổ 5, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2016/HSST, ngày 14/9/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CTHA, ngày 16/5/2019	Phải bồi thường cho bà Vũ Thị Hằng và Nguyễn Văn Tào số tiền 3.590.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán	x			31/07/2019	11/QĐ-CTHA, ngày 31/07/2019	
	74	Trần Sơn và Phan Thị Loan	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2017/HSST ngày 17/01/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	49/QĐ-CTHA, ngày 03/01/2019	Buộc ông Trần Sơn và Phan Thị Loan-Người đại diện theo pháp luật của Trần Hồng Quý phải bồi thường số tiền 58.650.000đ cho người đại diện theo luật pháp của người bị hại Nguyễn Minh Thành là ông Nguyễn Văn Sáu và Bành Thị Thuận và hàng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá quy định tại khoản 1 Điều 468, nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015	x			31/07/2019	12/QĐ-CTHA, ngày 31/07/2019	
	75	Trần Trung Hùng	13 Trương Quang Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2017/HS-ST ngày 21/12/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 111/2018/HS-PT ngày 16/4/2018 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	03/QĐ-CTHA, ngày 03/10/2018	Phải bồi thường cho ông Trịnh Văn Bình số tiền 23.501.700đ	x			06/08/2019	13/QĐ-CTHA, ngày 09/08/2019	
	76	Trần Trung Hùng	13 Trương Quang Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2017/HS-ST ngày 21/12/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 111/2018/HS-PT ngày 16/4/2018 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	10/QĐ-CTHA, ngày 15/10/2018	Phải bồi thường cho ông Vương Hoàng Giáp số tiền 61,960,300đ	x			06/08/2019	14/QĐ-CTHA, ngày 09/08/2019	
	77	Lê Văn Phương	Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2016/HSST ngày 20/5/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 274/2016/HSPT ngày 27/9/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	15/QĐ-CTHA, ngày 10/11/2016	Phải nộp 40.500.000đ và lãi suất chậm thi hành án cho gia đình người bị hại Tăng Minh Sang. Người đại diện hợp pháp là Tăng Hồng, Đinh Thị Lan và Lê Thị Lượm được nhận số tiền này	x			20/08/2019	15/QĐ-CTHA, ngày 22/08/2019	

	78	Phan Thị Thúy Hằng	Tổ 3, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST ngày 29/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 178/2016/HSPT ngày 25/5/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	111/QĐ-CTHA, ngày 11/07/2016	Phải nộp 49.705.502đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			20/08/2019	16/QĐ-CTHA, ngày 22/08/2019	
	79	Phan Thị Thu Nguyệt	Đường quy hoạch số 02 (Khu phi trường) tổ 3, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2014/HSST ngày 19/8/2014 của TAND tỉnh Kon Tum; 16/2015/HSPT ngày 28/1/2015 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	166/QĐ-CTHA, ngày 20/03/2015	Phải nộp 8.505.343đ án phí dân sự sơ thẩm	x			21/08/2019	17/QĐ-CTHA, ngày 22/08/2019	
	80	Trần Văn Sỹ và Nguyễn Thị Loan	153 Ka Pa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2018/QĐST-KDTM ngày 26/9/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	413/QĐ-CTHA, ngày 05/12/2018	Phải nộp 22.227.000đ án phí kinh doanh doanh sơ thẩm	x			26/09/2019	18/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2019	
	81	Trần Văn Sỹ và Nguyễn Thị Loan	153 Ka Pa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2018/QĐST-KDTM ngày 26/9/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	412/QĐ-CTHA, ngày 05/12/2018	Phải trả cho ngân hàng TMCP Đông Á-Chi nhánh Kon Tum tổng số tiền là 1.081.805.275đ. Kể từ sau ngày 18/9/2018 ông Trần Văn Sỹ và Nguyễn Thị Loan còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất quá hạn của tổng số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay. Trường hợp ông Trần Văn Sỹ và Nguyễn Thị Loan không trả nợ thì cơ quan thi hành án sẽ xử lý tài sản thế chấp để trả nợ cho ngân hàng TMCP Đông Á-	x		26/09/2019	19/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2019		
	82	Hồ Thị Như Liên	63 Hoàng Văn Thụ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-DS ngày 14/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	90/QĐ-CTHA, ngày 28/11/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hồng số tiền 2.842.934.704đ và tiền lãi suất chậm thi hành án	x			26/09/2019	20/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2019	

	83	Hồ Thị Như Liên	63 Hoàng Văn Thụ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	60/2014/QĐST-DS ngày 11/07/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1130/QĐ-CTHA, ngày 29/5/2019	Phải trả cho bà Dương Thị Thu Trang số tiền 1.400.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			26/09/2019	21/QĐ-CTHA, ngày 27/09/2019			
	84	Lê Văn Minh và Đinh Thị Cử	Thôn Tân Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	03/2018/KDTM-ST ngày 16/11/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	645/QĐ-CTHA, ngày 11/03/2019	Phải trả cho ngân hàng Agribank Việt Nam-chi nhánh Agribank Ngọc Hồi số tiền còn lại là 887.363.667đ và tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ gốc cho ngân hàng	x			30/09/2019	22/QĐ-CTHA, ngày 30/09/2019			
2	<b>Chi Cục THADS TP Kon Tum</b>									<b>409</b>	<b>-</b>	<b>40</b>	<b>449</b>	<b>1</b>
	1	Nguyễn Thị Kim Diệu và Đặng Trần Quốc Thắng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2014/DS-ST, ngày 04/09/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	297/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2014	Phải nộp 24.846.300đ án phí DSST	x			13/07/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 13/7/2015			
	2	Mang Chánh	Tổ 1, phường Nguyễn Trãi, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	106/2014/QĐDS-ST, ngày 11/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	441/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2015	Phải nộp 625.000đ án phí DSST	x			09/07/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 13/7/2015			
	3	Nguyễn Thị Kim Chi	Tổ 2, P.Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Hẻm 320/8 Hoàng Thị Loan, TP.Kon Tum)	03/2015/DS-ST, ngày 27/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	631/QĐ-CCTHA, ngày 11/03/2015	Phải nộp 6.000.000đ án phí DSST	x			17/06/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015			
	4	Mai Nguyễn Lâm Thoại	216 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2015/DSST, ngày 17/03/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	687/QĐ-CCTHA, ngày 26/03/2015	Phải nộp 11.500.000đ án phí DSST	x			25/06/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015			
	5	Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Thị Phương Linh	333 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/QĐST-DS, ngày 04/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	632/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2015	Phải nộp 5.500.000đ án phí DSST	x			10/06/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015			

6	Nguyễn Văn Lý	Thôn 6, xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2015/HS-ST, ngày 09/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	623/QĐ-CCTHA, ngày 10/3/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.850.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			10/06/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
7	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2015/DSST, ngày 09/2/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	621/QĐ-CCTHA, ngày 09/3/2015	Phải nộp 4.761.949đ án phí DSST	x			06/04/2015	17/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
8	Công ty TNHH Hoàng Thái	Lô B2, khu công nghiệp Hòa Bình, đường Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2012/QĐST-KDTM, ngày 24/12/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	400/QĐ-CCTHA, ngày 08/1/2013	Phải nộp 8.350.952đ án phí DSST	x			25/03/2015	18/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
9	Đỗ Ngọc Long	Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/HSST, ngày 28/4/2000 của Tòa án Quân sự khu vực 1; 05/HSPT, ngày 15/6/2000 của Tòa án Quân sự Quân khu 5	107/QĐ-THA, ngày 23/11/2007	Phải nộp 12 chỉ vàng 24K (loại 96%) để sung quỹ Nhà nước	x			03/04/2015	19/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
10	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 09/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 22/2012/DSPT, ngày 21/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	139/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2012	Phải nộp 13.450.000đ án phí có giá ngạch	x			22/05/2015	21/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
11	Lê Thị Thủy	19 Tầng Bạt Hồ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2010/HSST, ngày 01/6/2010 của TAND huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; 70/2010/HSPT, ngày 31/8/2010 của TAND tỉnh Gia Lai	44/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2010	Phải nộp 400.000đ án phí HSST và HSPT; 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước; 800.000đ tiền truy thu do phạm tội mà có	x			22/03/2015	23/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
12	Nguyễn Hoàng Tấn Phú	Thôn Thanh Trung, xã Vinh Quang (nay là phường Ngô Mây), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2012/HSST, ngày 04/1/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	531/QĐ-CCTHA, ngày 05/3/2013	Phải nộp 19.000.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			25/06/2015	24/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
13	Nguyễn Ngọc Hoan	42/8 Trương Quang Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2013/HSST, ngày 18/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 29/2013/HSPT, ngày 26-29/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	70/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 15.761.270đ án phí DSST	x			19/03/2015	25/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
14	Nguyễn Tuấn Anh	171 Lạc Long Quân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	120/2014/HSST, ngày 17/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	522/QĐ-CCTHA, ngày 06/2/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.794.000đ án phí DSST	x			16/04/2015	27/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
15	Phan Văn Phương và Đặng Trần Tâm Linh	72 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2014/DS-ST, ngày 09/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 03/11/2014	Phải nộp 4.896.094đ án phí DSST	x			16/07/2015	31/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

16	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2009/QĐST-KDTM, ngày 15/1/2009 của TAND tỉnh Bình Định	378/QĐ-THA, ngày 15/5/2009	Phải nộp 8.043.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			29/07/2015	40/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
17	Lê Hữu Hà	40 Hoàng Thị Loan, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2008/HS-ST, ngày 26/5/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	485/QĐ-THA, ngày 17/7/2008	Phải nộp 147.500đ án phí DSST; 7.478.125đ để sung quỹ Nhà nước	x			29/07/2015	41/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
18	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	383 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2012/QĐST-LĐ, ngày 02/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	508/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2012	Phải nộp 14.216.335đ án phí lao động sơ thẩm	x			30/07/2015	44/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
19	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2009/QĐST-KDTM, ngày 25/8/2009 của TAND tỉnh Bình Định	49/QĐ-THA, ngày 29/10/2009	Phải nộp 3.699.500đ án phí KDTM sơ thẩm	x			30/07/2015	46/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
20	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2005/QĐ-TA, ngày 17/6/2005 của TAND thành phố Đà Nẵng	370/QĐ-THA, ngày 14/9/2005	Phải nộp 14.810.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			30/07/2015	48/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
21	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2007/QĐST-KDTM, ngày 17/5/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	374/QĐ-THA, ngày 25/5/2007	Phải nộp 14.034.819đ án phí kinh tế sơ thẩm	x			30/07/2015	49/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
22	Lê Đình Đanh	Hẻm 100 Trần Nhật Duật, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	90/2013/HSST, ngày 16/8/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 49/2013/HSPT, ngày 21/11/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	332/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 10.500.000đ án phí DSST	x			29/07/2015	50/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
23	Lê Đình Đanh	155 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2014/HSST, ngày 07/5/2014 của TAND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	1115/QĐ-CCTHA, ngày 14/7/2014	Phải nộp 6.500.000đ án phí DSST	x			29/07/2015	51/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
24	Nguyễn Thị Đào và Nguyễn Châu	128 Trần Văn Hai, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2013/DSST, ngày 27/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	44/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 9.633.000đ án phí DSST; bà Nguyễn Thị Đào phải nộp 6.675.000đ án phí DSST đối với nghĩa vụ trả nợ riêng	x			15/07/2015	52/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
25	Nguyễn Thị Giang	84 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2012/DS-ST, ngày 24/9/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 12/2013/DSPT, ngày 11/3/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	693/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2013	Phải nộp 3.979.625đ án phí DSST	x			26/05/2015	54/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	1 người trong nhiều người thi hành



26	Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp xã Vinh Quang; Phạm Ngọc Trường	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, TP. Kon Tum, tỉnh Kon tum; Tổ 1, phường Ngô Mây, TP. Kon Tum, tỉnh Kon tum	37/2009/DSST, ngày 16/9/2009 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	520/QĐ-THA, ngày 12/5/2011	Phải nộp 28.482.526đ án phí DSST; Ông Phạm Ngọc Trường phải nộp 3.358.315đ án phí DSST	x			05/07/2015	55/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
27	Nguyễn Đức Thám	Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2015/QĐST-DS, ngày 31/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	720/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 41.980.500đ án phí DSST	x			02/06/2015	59/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
28	Nguyễn Thị Vân Thùy	202 Bà Triệu, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	01/2011/DSST, ngày 04/01/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	313/QĐ-CCTHA, ngày 17/2/2011	Phải nộp 6.217.500đ án phí DSST	x			28/07/2015	61/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
29	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2006/DSST, ngày 03/3/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	453/QĐ-THA, ngày 02/6/2006	Phải nộp 6.889.000đ án phí DSST	x			26/06/2015	62/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
30	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	108/2006/QĐST-DS, ngày 17/11/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	108/QĐ-THA, ngày 01/12/2006	Phải nộp 2.598.400đ án phí DSST	x			26/06/2015	65/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
31	Nguyễn Đăng Lưu	Tổ 2, P.Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2012/DSST, ngày 11/10/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 10/2013/DSPT, ngày 28/02-01/03/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	652/QĐ-CCTHA, ngày 27/3/2013	Phải nộp 7.375.000đ án phí DSST	x			23/07/2015	67/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
32	Công ty TNHH Tuấn Anh	83 (số mới 925) Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	50/2013/QĐST-DS, ngày 30/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	954/QĐ-CCTHA, ngày 17/6/2013	Phải nộp 4.508.250đ án phí DSST	x			22/07/2015	69/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
33	Ngô Thị Mỹ Dung	14 Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	91/2013/QĐST-DS, ngày 07/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	305/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải nộp 2.550.000đ án phí DSST	x			09/04/2015	70/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
34	Trần Thị Kim Loan	50E Hoàng Diệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	99/2013/QĐST-DS, ngày 27/12/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	439/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2014	Phải nộp 3.750.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	72/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
35	Công ty cổ phần xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2014/QĐST-KDTM, ngày 03/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	692/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 4.269.650đ án phí DSST	x			30/07/2015	73/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

36	Trần Lê Duy Khải và Võ Lâm Thư	17 (Số mới 974) Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	93/2013/QĐST-DS, ngày 15/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	327/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Mỗi người phải nộp 17.666.250đ án phí DSST			x	18/03/2015	75/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
37	Nguyễn Đình Sô	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	165/HSPT, ngày 27/5/1994 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	53/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2005	Phải nộp 50.000đ án phí HSST; 512.000đ án phí DSST và 10.602.000đ tiền thu lợi bất chính			x	26/06/2015	77/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
38	Công ty TNHH Thương mại Thiên Thanh	Tổ 3, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	82/2014/QĐ-PT, ngày 24/01/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	644/QĐ-CCTHA, ngày 05/3/2014	Phải nộp 19.580.500đ án phí DSST			x	11/11/2014	79/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
39	Nguyễn Đình Chính và Nguyễn Thị Thúy	Tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2011/DSST, ngày 30/9/2011 của TAND thành phố Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị	350/QĐ-CCTHA, ngày 07/3/2012	Phải nộp 10.587.500đ án phí DSST	x			24/03/2015	80/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
40	Lữ Thị Phương	148 Phan Chu Trinh, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	66/2012/QĐST-DS, ngày 30/11/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2012	Phải nộp 11.938.137đ án phí DSST	x			18/03/2015	83/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
41	Võ Thị Bích Ngọc	Thôn Gia Hội, xã Đắk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	111/2014/QĐST-DS, ngày 18/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	389/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hồng số tiền 40.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án			x	18/08/2015	84/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
42	Võ Thị Bích Ngọc	Thôn Gia Hội, xã Đắk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	110/2014/QĐST-DS, ngày 18/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	388/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải trả cho bà Đỗ Thị Thu số tiền 83.950.000đ và lãi suất chậm thi hành án			x	18/08/2015	85/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
43	Nguyễn Như Hải	130/3 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	88/2011/HSST, ngày 28/6/2011 của TAND thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; 180/HSPT, ngày 08/9/2011 của TAND tỉnh Tây Ninh	603/QĐ-CCTHA, ngày 28/6/2012	Phải nộp 7.700.000đ tiền phạt sung quỹ Nhà nước			x	25/03/2015	88/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
44	Trần Thị Thu Hằng	20 (số cũ 41) Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2012/QĐST-DS, ngày 05/7/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2012	Phải nộp 4.750.000đ án phí DSST			x	25/03/2015	89/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
45	Lê Thị Tuyết Oanh và Phan Minh Sương	29 Mạc Đĩnh Chi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	59/2013/QĐST-DS, ngày 22/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1001/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2013	Phải nộp 7.500.000đ án phí DSST			x	17/03/2015	90/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	

46	Huỳnh Văn Sáu	178 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	137/2011/QĐST-HNGĐ, ngày 11/11/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	144/QĐ-CCTHA, ngày 28/11/2011	Phải nộp 6.250.000đ án phí DSST			x	18/03/2015	91/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
47	Lê Thị Tuyết Oanh và Phan Minh Sương	29 Mạc Đĩnh Chi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	60/2013/QĐST-DS, ngày 25/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 4.450.000đ án phí DSST			x	17/03/2015	92/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
48	Vũ Thị Linh Kiều	43 Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	81/2014/HS-ST, ngày 18/7/2014 của TAND quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	166/QĐ-CCTHA, ngày 24/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; nộp phạt 10.000.000đ và nộp lại số tiền 4.000.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước			x	19/06/2015	94/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
49	Lê Thị Thư Trúc	07 Tố Hữu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2012/DS-ST, ngày 08/02/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2012	Phải nộp 6.386.875đ án phí DSST			x	15/03/2015	96/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
50	Lữ Thị Phương	122 U Rê, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	86/2013/QĐST-DS, ngày 14/10/2013 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	172/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2013	Phải nộp 1.844.375đ án phí DSST			x	25/03/2015	97/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
51	Nguyễn Hữu Độ	Tổ 1, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	01/2008/DS-ST, ngày 23/01/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	276/QĐ-THA, ngày 20/3/2008	Phải trả cho Công ty cổ phần xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng số tiền 11.546.875đ và lãi suất chậm thi hành án	x			18/08/2015	100/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
52	Huỳnh Ngọc Thạch	Làng Klấu Klả, xã Ya Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2015/DS-ST, ngày 07/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2015	Phải nộp 1.755.750đ án phí DSST	x			25/08/2015	101/QĐ-CCTHADS, ngày 26/8/2015	
53	Trần Công Quốc	54 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2014/QĐST-DS, ngày 14/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	800/QĐ-CCTHA, ngày 26/4/2014	Phải nộp 22.200.000đ án phí DSST	x			28/08/2015	102/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
54	Công ty TNHH Tuấn Anh	83 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2014/QĐST-KDTM, ngày 06/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	790/QĐ-CCTHA, ngày 15/4/2014	Phải nộp 21.766.400đ án phí kinh tế sơ thẩm	x			28/08/2015	103/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	

55	Nguyễn Thị Hải và Dương Xuân Tam	25 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	51/2011/QĐST-DS, ngày 30/9/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	996/QĐ-CCTHA, ngày 13/6/2014	Phải nộp 4.375.000đ án phí DSST			x	01/06/2015	107/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
56	Trương Thị Nhung	59 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2013/QĐST-DS, ngày 01/2/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	508/QĐ-CCTHA, ngày 28/2/2013	Phải nộp 5.666.250đ án phí DSST			x	02/06/2015	108/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
57	Nguyễn Thị Hải	25B (số cũ) Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/DSST, ngày 24/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	995/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2013	Phải nộp 15.183.500đ án phí DSST			x	05/06/2015	111/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
58	Nguyễn Thị Hương	292 (số cũ 50) Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 05/5/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	913/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2014	Phải nộp 10.400.000đ án phí DSST			x	26/08/2015	113/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
59	Nguyễn Anh Hiếu	Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2014/HSST, ngày 27/01/2014 của TAND quận Ba Đình, Hà Nội; 323/2014/HSPT, ngày 06/5/2014 của TAND thành phố Hà Nội	58/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt			x	26/08/2015	114/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
60	Trần Ngọc Út	194 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/DS-ST, ngày 12/6/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 23/2014/DS-PT, ngày 29/10/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	303/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2014	Phải nộp 58.325.000đ án phí DSST			x	26/08/2015	115/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
61	Nguyễn Huy Anh	84 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/2011/HSST, ngày 21/12/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	287/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2012	Phải nộp 4.200.000đ tiền phạt			x	28/08/2015	116/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
62	Trần Công Hạnh	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/HSST, ngày 29/12/1994 của TAND tỉnh Kon Tum; 224 ngày 16/5/1995 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	42/QĐ-THA, ngày 12/10/2005	Phải nộp 46 chỉ vàng y là tài sản do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước			x	04/06/2015	117/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
63	Phạm Thị Minh Tâm	01 Lý Thường Kiệt (58B Phan Đình Phùng), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/UBTP-DS, ngày 21/5/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	225/QĐ-THA, ngày 01/06/2004	Phải nộp 14.670.197đ án phí DSST			x	27/07/2015	118/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
64	Hồ Mộng Hà	231 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2015/QĐST-DS, ngày 18/03/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	719/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 3.344.950đ án phí DSST			x	02/06/2015	119/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	

65	Công ty cổ phần Minh Đức	84 Trương Hán Siêu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2012/QĐST-KDTM, ngày 23/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	141/QĐ-CCTHA, ngày 08/11/2012	Phải nộp 2.316.675đ án phí DSST			x	25/03/2015	121/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
66	Võ Văn Cư và Nguyễn Thị Kim Loan	66B (số mới 122) Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/DSST, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	1164/QĐ-CCTHA, ngày 03/8/2015	Phải trả cho ông Trần Ngọc Minh số tiền 200.000.000đ	x			27/08/2015	122/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
67	Phan Ngọc Thanh	172 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	86/2011/HSST, ngày 27/12/2011 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	290/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 6.250.000đ để sung quỹ Nhà nước			x	28/08/2015	124/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
68	Dương Đăng Hải Ký	80 Trần Cao Vân, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	17/2012/QĐST-KDTM, ngày 13/11/2012 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	342/QĐ-CCTHA, ngày 26/12/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN tỉnh Kon Tum số tiền 249.318.259đ và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 12/07/2012 đến khi trả nợ xong, tính theo mức lãi của hợp đồng tín dụng số 625/2011/1826 ngày 28/07/2011 giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN tỉnh Kon tum với ông Dương Đăng Hải Ký	x			28/08/2015	125/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
69	Nguyễn Thu Hường (Nguyễn Thị Thu Hường)	Đường Đồng Đa, tổ 7, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/QĐST-DS, ngày 13/3/2014 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon tum	696/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 7.202.500đ án phí DSST	x			28/08/2015	127/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
70	Trịnh Ngọc Quân và Nguyễn Thị Thanh Thúy	126 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum; (tạm trú tại: tổ 12, phường Quang Trung, TP. Kon tum, tỉnh Kon tum)	142/2011/HSST, ngày 21/9/2011 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	792/QĐ-CCTHA, ngày 10/4/2014	Ông Trịnh Ngọc Quân phải nộp 5.480.000đ tiền phạt để sung công quỹ Nhà nước; Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy phải nộp 10.000.000đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước			x	27/07/2015	129/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
71	Nguyễn Văn Huy Chương	K506/29 Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/HSST, ngày 30/3/2015 của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	987/QĐ-CCTHA, ngày 16/6/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; Truy thu sung công quỹ Nhà nước 1.500.000đ và 3.000.000đ tiền phạt	x			31/08/2015	131/QĐ-CCTHADS, ngày 01/9/2015	

72	Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng Đức Anh	07 Tô Hiến Thành, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/2013/QĐST-DS, ngày 17/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	873/QĐ-CCTHA, ngày 03/6/2013	Phải nộp 8.750.000đ án phí DSST			x	04/09/2015	135/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015
73	Công ty TNHH Hòa Hưng	59 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/KDTM-ST, ngày 01/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1041/QĐ-CCTHA, ngày 01/7/2015	Phải trả cho Công ty TNHH XD-TM và vận tải Văn Chinh số tiền 891.547.500đ và tiền lãi	x			03/09/2015	136/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015
74	Phan Huy Tuệ	256 Lạc Long Quân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2014/QĐST-DS, ngày 07/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	600/QĐ-CCTHA, ngày 24/02/2014	Phải nộp 2.500.000đ án phí có giá ngạch và 100.000đ án phí không có giá ngạch	x			03/09/2015	137/QĐ-CCTHADS, ngày 09/9/2015
75	Công ty TNHH Thương mại An Hải	104 Lý Thái Tổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2015/QĐST-KDTM, ngày 16/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1070/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2015	Phải trả cho Công ty cổ phần Diana Unicharm tại thành phố Hồ Chí Minh số tiền 72.038.664đ và lãi suất chậm trả	x			08/09/2015	138/QĐ-CCTHADS, ngày 09/9/2015
76	Nguyễn Khắc Điệp và bà Trương Thị Phương Thảo	215 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2014/QĐST-DS, ngày 25/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	682/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 4.440.000 đ án phí dân sự sơ thẩm	x			09/09/2015	139/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
77	Nguyễn Thị Kim Loan và Võ Văn Cư	66B (số mới 122) Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/DSST, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	978/QĐ-CCTHA, ngày 11/6/2015	Phải nộp 5.000.000đ án phí DSST	x			08/09/2015	140/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
78	Công ty TNHH Thương mại An Hải	104 Lý Thái Tổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2014/QĐST-DS, ngày 25/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	717/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 1.400.000đ án phí DSST	x			08/09/2015	141/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
79	Đặng Thị Út và Nguyễn Tính	Thôn 1, xã Hòa Bình, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	74/2007/QĐST-DS, ngày 21/12/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	111/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2008	Phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Hòa Bình số tiền 6.076.850đ và lãi suất chậm thi hành án	x			11/09/2015	142/QĐ-CCTHADS, ngày 12/9/2015
80	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2014/KDTM-ST, ngày 05/8/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2015	Phải nộp 130.339.585đ án phí DSST	x			15/09/2015	143/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015

81	Trần Công Quốc	54 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2014/QĐST-DS, ngày 14/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1122/QĐ-CCTHA, ngày 21/7/2015	Phải trả cho bà Bùi Thị Thanh Thủy số tiền 1.080.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			16/09/2015	144/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
82	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 12/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	936/QĐ-CCTHA, ngày 02/6/2015	Phải trả cho Công ty TNHH Thương mại Trường Thông số tiền 850.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			15/09/2015	145/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
83	Công ty TNHH Hòa Hưng	69 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/KDTM-ST, ngày 01/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	512/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2015	Phải nộp 38.746.425đ án phí DSST	x			14/09/2015	146/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
84	Nguyễn Hữu Độ	Tổ 2, phường Ngõ Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2011/QĐST-DS, ngày 25/01/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	304/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2011	Phải nộp 8.250.000đ án phí DSST	x			18/09/2015	147/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
85	Đặng Trần Quốc Thăng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thăng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/QĐST-KDTM, ngày 11/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	178/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2014	Phải trả cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ ROBO số tiền 23.990.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/09/2015	149/QĐ-CCTHADS, ngày 23/9/2015	
86	Công ty cổ phần Đức Nhân	Tổ 1, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	90/2013/QĐST-DS, ngày 07/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	352/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải trả cho Công ty TNHH SX-TM-XD-XNK Nam Thịnh Phát số tiền 272.045.609đ và lãi suất chậm thi hành án	x			30/09/2015	153/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
87	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	632 (số cũ 41) Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1303/QĐ-CCTHA, ngày 15/9/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Uyên và ông Trần Đăng Hội số tiền 190.000.000đ	x			24/08/2015	103/QĐ-CCTHA, ngày 31/8/2015	
88	Bùi Thị Ngọc Lan	632 (số cũ 41) Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1302/QĐ-CCTHA, ngày 15/9/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hương số tiền 230.000.000đ	x			24/08/2015	104/QĐ-CCTHA, ngày 31/8/2015	
89	Nguyễn Thị Ngọc Điệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	122/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải nộp 8.000.000đ án phí DSST	x			13/11/2015	02/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2015	
90	Nguyễn Hùng Dũng và Nguyễn Thị Kim Cương	Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/DSST, ngày 11/04/2005 của TAND thị xã (nay là thành phố) Kon Tum, tỉnh Kon Tum	187/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho ông Phạm Văn Viễn số tiền 103.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/12/2015	05/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2015	

91	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/KDTM-ST, ngày 14/1/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	186/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Minh số tiền 250.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/12/2015	06/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2015	
92	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2011/KDTM-ST, ngày, 30/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2015	Phải trả cho bà Lê Thị Hòa số tiền 150.442.500đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/12/2015	07/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2015	
93	Xí nghiệp kinh doanh tổng hợp Đức Thiện	Số 24, đường Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/KDTM-ST, ngày 20/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2015	Phải trả cho Ban quản lý rừng phòng hộ IaPuch số tiền 827.191.760đ	x			28/12/2015	08/QĐ-CCTHA, ngày 29/12/2015	
94	Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2015/DSST, ngày 25/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	401/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2015	Phải nộp 17.000.000đ án phí DSST	x			04/01/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2016	
95	Võ Minh Nghĩa	44 Tô Hiến Thành, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 06/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	82/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2015	Phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lê Văn Tông và bà Nguyễn Thị Ngọc Phượng (bố mẹ đẻ của ông Lê Văn Hiếu) số tiền 65.000.000đ	x			05/01/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2016	
96	Võ Đình Hân	Số cũ 143 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	72/2015/DSST, ngày 07/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải bồi thường cho ông Trần Minh Chương số tiền 50.937.200đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/01/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2016	
97	Công ty Cổ phần xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2014/QĐST-KDTM, ngày 03/03/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	552/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải trả cho Công ty Xăng dầu Bắc Tây Nguyên (Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bắc Tây Nguyên) số tiền 170.786.000đ và lãi suất chậm trả	x			23/02/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2016	
98	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2015/DSST ngày 18/09/2015 và Thông báo số 385/2015/TB-TA ngày 09/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 12/11/2015	Phải nộp 37.902.000đ án phí DSST	x			25/02/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2016	
99	Nguyễn Thị Thu Trang - Chủ DNTN Trung tâm kỹ thuật địa chính Ngọc Anh	05C Lê Hữu Trác, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/DSST, ngày 13/5/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum số tiền 759.876.560đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/03/2016	18/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2016	



100	Nguyễn Tiết Sang	Thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2015/HSST, ngày 21/7/2015 của TAND huyện Chưpăh, tỉnh Gia Lai	553/QĐ-CCTHA, ngày 26/1/2016	Phải trả cho ông Hồ Văn Tiến số tiền 20.000.000đ	x			23/03/2016	19/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2016	
101	Hà Văn Tươi	Tổ 7, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 11/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 03/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 315.000đ án phí DSST	x			29/03/2016	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2016	
102	Phạm Thị Trinh	Đội 8, thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2015/DS-ST, ngày 06/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	876/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2016	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Kim Công số tiền 23.289.750đ và lãi suất chậm thi hành án	x			04/04/2016	23/QĐ-CCTHA, ngày 05/04/2016	
103	Hồ Thanh Sơn và Nguyễn Thị Hồng Xâm (Sâm)	13 Ngô Miên, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/DSST, ngày 18/05/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1071/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2015	Phải trả cho bà Trần Thị Kim Liên và ông Lê Trần Tâm Hải số tiền 1.373.931.700đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			05/04/2016	24/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	
104	Lê Thị Hải	33/5 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2013/HSST, ngày 05/2/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	657/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 470.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			20/04/2016	25/QĐ-CCTHA, ngày 25/04/2016	
105	Nguyễn Tiến Dũng; Dương Thị Núi	385 Bà Triệu, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Khu vực trung tâm dạy nghề xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 09/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 22/2012/DSPT, ngày 21/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	760/QĐ-CCTHA, ngày 30/3/2016	Ông Nguyễn Tiến Dũng phải trả cho ông Trần Thanh Hải bà Nguyễn Thị Lựu số tiền 150.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố; Bà Dương Thị Núi phải trả cho ông Trần Thanh Hải bà Nguyễn Thị Lựu số tiền 275.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			27/04/2016	26/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2016	

106	Trịnh Minh Phước	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	176/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt			x	09/05/2016	27/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016
107	Nguyễn Thị Kim Cúc	80 Lê Quý Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			09/05/2016	28/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016
108	Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Thị Phương Linh	333 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/QĐST-DS, ngày 04/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	252/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bùi Thị Nghĩa số tiền 220.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	29/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016
109	Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	462/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2016	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền đợt 1 là 50.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	30/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016
110	Công ty TNHH Lâm Sang	316 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/DS-ST, ngày 19/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	756/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2016	Phải trả cho ông Trần Ngọc Anh số tiền 16.085.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	31/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016
111	Công ty TNHH Lâm Sang	316 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/DS-ST, ngày 19/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	754/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2016	Phải nộp 804.250đ án phí DSST	x			18/05/2016	32/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016
112	Nguyễn Thị Thơm	Thôn Kon Sơ Lam, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2015/QĐST-DS, ngày 08/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	800/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2016	Phải trả cho bà Đinh Thị Vinh số tiền 6.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			20/05/2016	33/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016
113	Nguyễn Thị Thơm	Thôn Kon Sơ Lam, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2015/QĐST-DS, ngày 08/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	555/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải nộp 150.000đ án phí DSST	x			20/05/2016	34/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016
114	Nguyễn Thị Hồng Sâm	12 Trần Quốc Toàn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐDS-ST, ngày 13/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	920/QĐ-CCTHA, ngày 20/05/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 54.125.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			05/04/2016	35/QĐ-CCTHA, ngày 07/06/2016

115	Nguyễn Văn Linh	Tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2015/HSST, ngày 31/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	694/QĐ-CCTHA, ngày 03/03/2016	Phải nộp lại 4.166.600đ để sung quỹ Nhà nước	x			08/06/2016	36/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	
116	Bùi Thị Lệ Thủy	68 Đồng Nai, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	54/2015/QĐST-DS, ngày 14/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	134/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải nộp 567.155đ án phí DSST	x			16/06/2016	39/QĐ-CCTHA, ngày 16/06/2016	
117	Nguyễn Thị Cận	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2010/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	665/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.421.245.370đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	43/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
118	Nguyễn Minh Hải	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2010/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	666/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 53.062.400đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	44/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
119	Trương Thị Dung	60 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2011/DSST, ngày 14/7/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 17/2011/DSPT, ngày 26/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.059.880.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	45/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
120	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tầng 3 - Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 12/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 18.750.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			29/06/2016	46/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
121	Nguyễn Minh Vũ	91 Lý Thường Kiệt, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	33/2015/QĐST-DS, ngày 10/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Ninh số tiền 217.387.500đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			28/06/2016	48/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2016	
122	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/2015/DSST, ngày 09/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 04/2015/QĐ-PT, ngày 30/09/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	979/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mai Trang số tiền 1.000.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			30/06/2016	49/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2016	

123	Phạm Thị Thu Ba	325 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/2015/DSST, ngày 09/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 04/2015/QĐ-PT, ngày 30/09/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	981/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	Phải nộp 21.000.000đ án phí DSST	x			30/06/2016	50/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2016	
124	Nguyễn Xuân Lang và Hà Thị Mai	153/1 Trần Nhân Tông, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2010/DSST, ngày 01/02/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	927/QĐ-CCTHA, ngày 03/06/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Quốc số tiền còn lại là 455.000.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			06/07/2016	53/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	
125	Ban quản lý dự án đa dạng hóa nông nghiệp - Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum	89 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2005/DS-ST, ngày 06/04/2005 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	192/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2005	Phải nộp 5.730.800đ án phí DSST	x			15/07/2016	55/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	
126	Phạm Văn Điện	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2016/DSST, ngày 04/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	701/QĐ-CCTHA, ngày 04/03/2016	Phải trả cho ông Trần Phước Cách số tiền 121.730.618đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/08/2016	58/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
127	Phạm Văn Điện và bà Lý Thị Đạm	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2016/QĐST-DS, ngày 03/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho ông Lý A Đò và bà Lê Thị Thu Hà số tiền 648.042.777đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/08/2016	59/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
128	Phạm Văn Điện và bà Lý Thị Đạm	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2015/DS-PT, ngày 09/10/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	115/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Ánh số tiền 415.191.905đ lãi suất chậm thi hành án	x			03/08/2016	60/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
129	Nguyễn Thành Duy	58/4 Lê Lợi, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2016/HSST, ngày 02/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	917/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Đăng Khánh số tiền còn lại 6.466.458đ	x			11/08/2016	63/QĐ-CCTHA, ngày 11/08/2016	

130	Nguyễn Đình Tiến	33 Ngô Tiến Dũng, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2012/HS-ST, ngày 26/12/2012 của TAND huyện Tây Sơn và bản án số 64/2013/HSPT, ngày 16/4/2013 của TAND tỉnh Bình Định	752/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí DSPT và 2.200.000đ án phí DSST trong hình sự	x			12/08/2016	64/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2016	
131	Nguyễn Thị Hồng Sâm	12 Trần Quốc Toàn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐDS-ST, ngày 13/5/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	929/QĐ-CCTHA, ngày 06/6/2016	Phải nộp 1.353.000đ án phí DSST	x			05/04/2016	65/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2016	
132	Nguyễn Thị Hải	25B Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-DS, ngày 12/5/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	282/QĐ-CCTHA, ngày 12/11/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Độ số tiền từ ngày 26/5/2015 đến ngày 26/10/2016 là 6.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.	x			12/08/2016	66/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
133	Nguyễn Thị Hải	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 7.000.000đ tiền phạt	x			12/08/2016	67/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
134	Nguyễn Thị Hải	25B Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-DS, ngày 12/5/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	847/QĐ-CCTHA, ngày 27/04/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Độ số tiền mỗi tháng là 1.000.000đ thực hiện kể từ tháng 11/2015 đến tháng 4/2016 và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả	x			12/08/2016	68/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
135	Ngô Tấn Giang và Nguyễn Thị Quốc Dung	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2015/DSST, ngày 16/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	263/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2015	Phải nộp 863.643đ án phí DSST	x			22/08/2016	70/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	

136	Lê Minh Tuấn	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2014/HS-ST, ngày 21/04/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	345/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2014	Phải bồi thường cho ông Bùi Văn Quyền và bà Dư Thị Thanh Vân số tiền còn lại là 1.765.000đ	x			22/08/2016	72/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
137	Đặng Thị Ái Hoa	09 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	70/2014/QĐST-DS, ngày 01/08/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1141/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Liên số tiền còn lại là 58.808.861đ	x			22/08/2016	73a/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
138	Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp và ông Trần Công Quốc	12 ( số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1056/QĐ-CCTHA, ngày 05/07/2016	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền đợt 2 là 70.000.000đ và trả lại đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			25/08/2016	74/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
139	Lê Thị Mỹ Trinh	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 15/04/2016 của TAND huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi	988/QĐ-CCTHA, ngày 23/06/2016	Phải nộp 15.000.000đ tiền phạt; 3.500.000đ tiền truy thu để sung quỹ Nhà nước	x			25/08/2016	75/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
140	A Hanh	Làng Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/HNGĐ-ST, ngày 07/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con là cháu Yu Ni Han Dy mỗi tháng là 1.500.000đ cho bà Y Yu Na Dat kể từ tháng 5/2015 đến tháng 9/2016	x			22/08/2016	76/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
141	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2015/QĐST-KDTM, ngày 08/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	561/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải trả cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 311.633.149.952đ và tiền lãi suất chậm thi hành án của số tiền trên	x			05/09/2016	78/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	
142	Nguyễn Hữu Hiệp	Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2014/HS-ST, ngày 21/04/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	344/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2014	Phải bồi thường cho ông Bùi Văn Quyền và bà Dư Thị Thanh Vân số tiền còn lại là 3.265.000đ	x			05/09/2016	79/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	

143	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2015/DSST ngày 18/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1138/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Hồng Thu số tiền 2.190.200.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			06/09/2016	80/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
144	Trần Thị Bích Liên	Tổ 8, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2015/QĐST-DS, ngày 19/05/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	1142/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Lê Kim Thanh số tiền 58.500.000đ	x			05/09/2016	81/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
145	Trần Thị Liễu	69S Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2015/DSST, ngày 16/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	940/QĐ-CCTHA, ngày 05/06/2015	Phải nộp 85.922.750đ án phí DSST	x			05/09/2016	82/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
146	Trần Văn Phương	Thôn Đăk Hà, xã Đăk La, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 07/4/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	843/QĐ-CCTHA, ngày 21/4/2016	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con là Trần Hoàng Tuyết cho bà Hoàng Thị Ninh mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 04/2016 đến tháng 9/2016	x			07/09/2016	83/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2016	
147	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2015/QĐST-KDTM, ngày 03/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Công ty cổ phần khứ trùng Việt Nam số tiền 882.887.985đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	84/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
148	Nguyễn Hoàng Minh Đức và Nguyễn Thị Xuân Hiền	Thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2013/QĐST-KDTM, ngày 01/8/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2013	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền còn lại là 67.303.334đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	85/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
149	Đỗ Thị Mơ	Thôn YaKim, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/2014/QĐST-DS, ngày 05/6/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	189/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Giáo số tiền là 108.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	86/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	

150	Cty TNHH Tre Làng	Đường Nguyễn Văn Linh, tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 07/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	663/QĐ-CCTHA, ngày 17/03/2015	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam- chi nhánh Kon Tum số tiền 245.697.313đ và lãi suất chậm thi hành án	x			16/09/2016	88/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2016	
151	Bùi Thị Kim Tâm	Số cũ 02 Hoàng Văn Thụ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2013/KDTM-ST, ngày 26/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	250/QĐ-CCTHA, ngày 06/11/2015	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam- chi nhánh Kon Tum số tiền 265.305.410đ và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng	x			19/09/2016	89/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2016	
152	Nguyễn Văn Sang	Hẻm 165 Hùng Vương, tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2013/QĐST-DS, ngày 16/01/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	615/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2013	Phải trả cho bà Hồ Thị Kim Chi số tiền 180.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố	x			20/09/2016	90/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2016	
153	Hà Dương Nam Trung (tên gọi khác: Tèo)	Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/2015/HSST, ngày 27/10/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	397/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST. Ông Hà Dương Nam Trung là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là ông Hà Trạ Minh nộp thay	x			23/09/2016	91/QĐ-CCTHA, ngày 26/09/2016	
154	Hà Dương Nam Trung (tên gọi khác: Tèo)	Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	49/2015/HS-ST, ngày 23/06/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	466/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 264.000đ án phí DSST. Ông Hà Dương Nam Trung là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là ông Hà Trạ Minh nộp thay	x			23/09/2016	92/QĐ-CCTHA, ngày 26/09/2016	
155	Nguyễn Văn Sang và Phạm Thị Phụng	553/27 (số mới hẻm 165) Hùng Vương, tổ 7, phường Quang trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2014/QĐST-KDTM, ngày 04/08/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	143/QĐ-CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Kon tum số tiền 196.083.666đ và lãi suất chậm thi hành án	x			27/09/2016	93/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	



156	Đỗ Hoàng Minh Kha	35 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/DS-ST, ngày 22/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	662/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải nộp số tiền còn lại là 4.500.000đ án phí DSST	x			27/09/2016	97/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2016	
157	Đỗ Hoàng Minh Kha	35 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/DS-ST, ngày 22/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	661/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mến số tiền là 170.000.000đ	x			27/09/2016	98/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2016	
158	Nguyễn Tấn Tinh	225 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/2014/QĐST-DS, ngày 10/11/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	924/QĐ-CCTHA, ngày 28/05/2015	Phải trả cho ông Hồ Đắc Công Phương số tiền 487.770.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/09/2016	99/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
159	Nguyễn Thị Hồng Diệp	647 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2014/QĐST-KDTM, ngày 14/03/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	811/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2014	Phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam-Chi nhánh Quang Trung số tiền 65.816.869đ và lãi suất chậm thi hành án	x			27/09/2016	100/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
160	Trần Thị Cúc	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2010/DS-ST, ngày 12/10/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	223/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2011	Phải nộp tiếp số tiền còn lại là 8.133.500đ án phí DSST	x			26/09/2016	102/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
161	Phạm Thị Hiệu	10 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2016/QĐST-DS, ngày 08/07/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1247/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Ánh Hồng số tiền 217.562.000đ và tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			27/09/2016	103/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
162	Hồ Thị Thiên Hương	34 Lý Tự Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2012/DS-ST, ngày 09/01/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 12/2012/DSPT, ngày 26/04/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	515/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2012	Phải trả cho bà Võ Thị Ngọc Loan số tiền còn lại là 408.944.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			28/09/2016	105/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	

163	Nguyễn Thị Hương	292 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 05/05/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1052/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2014	Phải trả cho bà Y Hyep số tiền 420.000.000 đồng	x			29/09/2016	106/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
164	Đặng Mậu Phong	130 Nguyễn Thiện Thuật, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	18/2014/HNGĐ-ST, ngày 15/07/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	445/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là Đặng Hoàng Mỹ Duyên, sinh ngày 24/3/2000 và Đặng Hoàng Ngọc Ánh, sinh ngày 27/11/2008 mỗi tháng 3.000.000đ/ 02 con cho bà Nguyễn Thị Bích Ngọc. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2014 đến tháng 9/2016.	x			29/09/2016	107/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
165	Buộc các cá nhân và tổ chức có tên sau đây phải nộp tiền sung quỹ Nhà nước: Nguyễn Văn Minh; Trường Tiểu học 2 xã Ya Chim (nay là Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực); UBND thôn Ngô Thạnh; UBND xã YaChim	- Thôn Ngô Thạnh, xã Ya Chim, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum); - Thôn Ngô Thạnh, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - Xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - Xã YaChim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	33/HSST, ngày 24/09/2004 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	27/QĐ-THA, ngày 11-11-2004	- Trường Tiểu học 2 xã Ya Chim (nay là Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực) phải nộp 3.000.000đ; - Ủy ban nhân dân thôn Ngô Thạnh phải nộp 14.000.000đ - Ủy ban nhân dân xã YaChim phải nộp 10.000.000đ	x			29/09/2016	108/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
166	Bùi Thị Kim Tâm	02 Hoàng Văn Thụ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2013/KDTM-ST, ngày 26/7/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	761/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2016	Phải trả cho ngân hàng TMCP Công thương Việt nam-CN Kon Tum số tiền còn lại là 1.253.065.440đ và tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng	x			14/10/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2016	
167	Đặng Thành Long	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/2016/HSST, ngày 10/6/2016 của TAND thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	22/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm; 6.357.000đ án phí DSST và 5.415.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			04/11/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 11/11/2016	

168	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	75 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/QĐST-DS, ngày 12/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	921/QĐ-CCTHA, ngày 20/5/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 80.500.000đ và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			01/11/2016	05/QĐ-CCTHA, ngày 14/11/2016	
169	Trần Quốc Thiện (tên gọi khác: Hối)	Hẻm 309 Võ Nguyên Giáp, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	78/2016/HSST, ngày 10/10/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Trọng Luật số tiền 4.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án. Ông TRẦN QUỐC THIỆN là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp của ông Thiện là bà Phạm Thị Như Tuyết phảo bồi thường thay	x			12/12/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
170	Trần Thiên Trung	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 17/02/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 02/12/2016	Phải bồi thường cho ông Đinh Mạnh Hoàn số tiền 113.333.000đ	x			22/12/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2016	
171	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	120 Ngô Quyền, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2014/HS-ST, ngày 05/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	570/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2015	Phải bồi thường số tiền 2.400.000đ cho ông Lưu Xuân Thắng (bà Trần Thị Thu Hồng là người đại diện ông Thắng nhận thay)	x			28/12/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2016	
172	Lại Tuấn Long	146 (số cũ) Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2016/DSST, ngày 29/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	242/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 1.153.000đ án phí DSST	x			10/01/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 11/01/2017	
173	Bùi Thị Hà	06 Hai Bà Trưng, tổ 15, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2015/DSST, ngày 12/6/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2015	Phải nộp 4.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			10/01/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	

174	Nguyễn Khiêm	Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	18/2015/QĐST-DS, ngày 06/05/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1081/QĐ-CCTHA, ngày 09/07/2015	Phải trả cho ông Bùi Văn Mỹ số tiền còn lại là 372.500.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			11/01/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	
175	Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/08/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	304/QĐ-CCTHADS, ngày 05/01/2017	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền 100.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố			x	23/01/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 06/02/2017	
176	Trần Kim Sơn	Thôn Phường Quý I, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	68/2016/HSST, ngày 22/09/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	205/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 8.070.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Ông Trần Kim Sơn là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là bà Võ Thị Liên phải nộp thay cho ông Sơn	x			16/02/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 20/02/2017	
177	Nguyễn Phước Nương và Võ Thị Thanh Nguyệt	114/15 Hàm Nghi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/KDTM-ST, ngày 17/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1052/QĐ-CCTHA, ngày 04/07/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 657.369.895đ và tiền lãi chậm thi hành án			x	22/02/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 27/02/2017	
178	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-KDTM, ngày 31/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	93/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải trả cho bà Tôn Thị Bé số tiền 307.860.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án	x			02/03/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
179	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	333 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-KDTM, ngày 31/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/QĐ-CCTHADS, ngày 19/10/2015	Phải nộp 7.696.500đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			02/03/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
180	Đào Anh Tường	239 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2011/QĐST-HNGĐ, ngày 29/6/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	464/QĐ-CCTHADS, ngày 15/2/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Phạm Thị Thanh Nga mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2015 đến tháng 9/2017	x			02/03/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
181	Phạm Thị Hiệu	10 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2016/QĐST-DS, ngày 08/07/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	232/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2016	Phải nộp 2.719.500đ án phí DSST	x			14/03/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 15/03/2017	

182	Đặng Trần Quốc Thăng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thăng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/KDTM-ST, ngày 12/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải trả cho Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Sao Nam Sông Hàn số tiền đợt 1 và đợt 2 là 200.000.000đ	x			23/02/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	
183	Đặng Trần Quốc Thăng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thăng	165 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/KDTM-ST, ngày 12/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	146/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải nộp 17.764.796đ án phí sơ thẩm	x			23/02/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	
184	Tô Thanh Vũ	Thôn 4, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	140/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 13/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	251/QĐ-CCTHADS, ngày 09/11/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là Tô Huyền Khánh My mỗi tháng 600.000đ cho bà Vũ Thị Phương Mai. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2015 đến hết tháng 9/2016	x			20/03/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2017	
185	Bờm	164 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/HS-ST, ngày 24/5/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	174/QĐ-CCTHA, ngày 02/12/2016	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm	x			23/03/2017	35/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2017	
186	Trần Ngọc Sơn	Thôn Trung Thành, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/2016/HSST ngày 17/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	329/QĐ-CCTHA, ngày 12/01/2017	Phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước	x			27/03/2018	37/QĐ-CCTHA, ngày 27/03/2017	
187	Hoàng Văn Thành	217 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2012/QĐST-HNGĐ, ngày 15/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	587/QĐ-CCTHADS, ngày 14/03/2017	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Mai Thị Bé mỗi tháng 2.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 05 năm 2012 đến tháng 9 năm 2017	x			28/03/2017	38/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2017	
188	Lê Thiện Hồng	Tổ 9, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	585/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải nộp 233.718đ án phí DSST	x			31/03/2017	39/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	

189	Lê Thiện Hồng	Tổ 9, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	586/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - số tiền 9.348.744đ. Trong đó: tiền gốc là 5.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 24/01/2017 là 4.348.744đ và phải trả lãi tính trên số tiền nợ gốc từ ngày 25/01/2017 đến khi trả nợ xong.	x			31/03/2017	40/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
190	Phạm Công Chính	19 Nguyễn Lữ, tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2016/DSST, ngày 01/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 5.251.250đ án phí dân sự sơ thẩm	x			31/03/2017	45/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2017	
191	Nguyễn Quốc Bảo	228 Trần Văn Hai, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	196/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	307/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Quốc Nguyên, sinh ngày 04/01/2007; Nguyễn Hoàng Minh Thư, sinh ngày 03/12/2008 và Nguyễn Hoàng Minh Tuyền, sinh ngày 03/12/2008 mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ba người con cho bà Võ Thị Lệ Hương. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2016 đến tháng 9/2017	x			19/04/2017	46/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
192	Vũ Thị Hợp	39 (số mới 47) A Ninh, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2010/HSST, ngày 08/12/2010 của TAND tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Còn phải nộp 5.200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 105.700.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			19/04/2017	47/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
193	Nguyễn Ngọc Thành	Tổ 7, hẻm Hùng Vương, phường Quán Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2011/HNGĐ, ngày 06/09/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2011	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Công Hậu mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 01/2015 đến tháng 04/2017	x			19/04/2017	49/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	

194	Y Yap và bà Y Chai (Y Cháy)	Làng Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/QĐST-DS, ngày 19/01/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	457/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Bà Y Yap phải nộp 1.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và bà Y Chai (Y Cháy) phải nộp 1.200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			20/04/2017	50/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	
195	Nguyễn Thị Kim Diệu	164 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/DS-ST, ngày 18/9/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 04/2014/DS-PT, ngày 19/02/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	668/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.116.751.227đ và lãi suất chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán và số tiền lãi 57.261.593đ, tính đến ngày 23/9/2014	x			28/04/2017	51/QĐ-CCTHA, ngày 04/05/2017	
196	Hoàng Thị Thu Thảo	49 Lê Lai, tổ 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/QĐST-DS, ngày 06/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	607/QĐ-CCTHA, ngày 15/3/2017	Phải nộp 740.725đ án phí dân sự sơ thẩm	x			05/05/2017	53/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
197	Hoàng Thị Thu Thảo	49 Lê Lai, tổ 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/QĐST-DS ngày 06/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	672/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền 29.629.000đ. Trong đó nợ gốc là 20.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 8.498.000đ, lãi quá hạn là 1.131.000đ và phải trả lãi tính trên số dư nợ gốc từ ngày 25/02/2017 đến khi trả nợ xong	x			05/05/2017	54/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
198	Công ty TNHH Tre Làng	213 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/QĐST-KDTM, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	659/QĐ-CCTHA, ngày 21/3/2017	Phải nộp 8.366.600đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			11/05/2017	55/QĐ-CCTHA, ngày 11/05/2017	
199	A Kloh	Thôn Lâm Tùng, xã IaChim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/HS-ST, ngày 10/01/2017 của TAND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	522/QĐ-CCTHA, ngày 07/3/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			18/05/2017	56/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	

200	Võ Đình Hân (tên gọi khác: Bi Cốit)	144 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	72/2015/DSST, ngày 07/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp số tiền còn lại là 2.146.860đ án phí DSST	x			15/05/2017	58/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
201	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-KDTM, ngày 22/03/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	717/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2017	Phải nộp 29.982.740đ án phí DSST	x			02/03/2017	59/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
202	Công ty cổ phần xây dựng Tấn Phát - Đắk La	Tầng 2, Lô 2, Khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2016/KDTM-ST, ngày 04/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	741/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2016	Phải nộp 36.167.823đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			16/05/2017	61/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2017	
203	Công ty cổ phần xây dựng Tấn Phát - Đắk La	Tầng 2, Lô 2, Khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2016/KDTM-ST, ngày 04/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	766/QĐ-CCTHA, ngày 11/4/2016	Phải trả cho Công ty cổ phần xây dựng 48 số tiền 805.954.100đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/05/2017	62/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2017	
204	Công ty trách nhiệm hữu hạn Vĩnh Trí	Quốc lộ 24, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2010/DSST, ngày 05/7/2010 của TAND huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk	263/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2011	Phải nộp 23.000.000đ án phí DSST còn lại	x			18/05/2017	63/QĐ-CCTHA, ngày 22/05/2017	
205	Võ Thị Minh Hiền	59 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2013/QĐST-DS, ngày 26/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	668/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2013	Phải nộp 2.050.000đ án phí DSST	x			22/05/2017	64/QĐ-CCTHA, ngày 22/05/2017	
206	Hồ Thị Thu Chút	93 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2010/QĐST-DS, ngày 02/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	854/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2017	Phải nộp 2.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			17/05/2017	65/QĐ-CCTHA, ngày 05/06/2017	



207	Phạm Công Chính	19 Nguyễn Lữ, tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2016/DSST, ngày 01/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	938/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2017	Phải trả cho ông Nguyễn Văn An số tiền 105.025.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại từng thời điểm thanh toán	x			31/03/2017	67/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
208	Bùi Thị Ngọc Hà	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum)	318/2016/HS-ST, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đăk Lăk	524/QĐ-CCTHA, ngày 07/03/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			26/06/2017	68/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
209	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2006/QĐST-DS, ngày 19/12/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	839/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2017	Phải nộp 1.087.612đ án phí DSST	x			09/06/2017	69/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
210	Nguyễn Thị Kim Phượng và Nguyễn Tiến Chuẩn	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/QĐST-KDTM, ngày 14/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	753/QĐ-CCTHA, ngày 14/4/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 937.747.891đ và lãi suất chậm thi hành án	x			28/06/2017	71/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
211	Lê Thị Hòa	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2016/QĐST-DS, ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	297/QĐ-CCTHA, ngày 28/12/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Long số tiền 80.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/06/2017	72/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
212	Lê Thị Hòa	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2016/QĐST-DS, ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum	298/QĐ-CCTHA, ngày 28/12/2016	Phải nộp 2.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			29/06/2017	73/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
213	Lê Thị Hòa và ông Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2016/QĐST-DS, ngày 08/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum	292/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải nộp 22.740.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			29/06/2017	74/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	

214	Lê Thị Hòa và Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2016/QĐST-DS, ngày 08/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	290/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải trả cho ông Vũ Đình Vinh số tiền 1.116.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/06/2017	75/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
215	Nguyễn Thị Kim Phượng	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2014/QĐST-DS, ngày 14/3/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2014	Phải nộp 5.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			28/06/2017	76/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
216	Nguyễn Văn Thọ	Thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2014/HS-ST, ngày 20/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	937/QĐ-CCTHA, ngày 21/5/2014	Phải nộp 7.064.850đ án phí DSST	x			24/07/2017	77/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
217	Lê Thị Hải	33/5 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2013/HS-ST, ngày 05/02/2013 của TAND thành phố Kon Tum; Quyết định số 708/HSPT-QĐ, ngày 23/08/2011 của TAND tỉnh Kon Tum và Thông báo đình chính số 1258/2013/TB-TA, ngày 25/09/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	696/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2013	Phải nộp 13.800.000đ án phí DSST	x			24/07/2017	78/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
218	Lê Thị Hòa và Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-KDTM, ngày 23/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 940.402.877đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			04/07/2017	79/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
219	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-KDTM, ngày 22/03/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1089/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2017	Phải trả cho ông Nguyễn Phước và bà Huỳnh Thị Ánh Hồng số tiền 1.265.516.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất 10% năm cho đến khi thi hành án xong	x			08/07/2017	80/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2017	

220	Nguyễn Đình Thọ và Nguyễn Thị Anh Thư	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/DSST, ngày 22/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	814/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2017	Phải trả cho bà Văn Thị Thu Hà tổng số tiền là 104.713.766đ và phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo lãi suất cơ bản quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong	x			09/08/2017	82/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2017	
221	Lê Quang Thành	142 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	255/2016/HSST, ngày 24/11/2016 của TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	1046/QĐ-CCTHA, ngày 27/6/2017	Phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 2.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; 22.500.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định			x	14/08/2017	83/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
222	Định Ngọc Thịnh	01 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2017/QĐST-KDTM, ngày 25/4/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	884/QĐ-CCTHA, ngày 29/5/2017	Phải nộp 46.083.835đ tiền án phí	x			14/08/2017	84/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
223	Nguyễn Hữu Hiệp	Tổ 3, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2016/DSST, ngày 13/12/2016 của TNAD huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	773/QĐ-CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 923.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và phải nộp lại 25.000.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước	x			18/08/2017	85/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
224	A Chân (tên gọi khác: A Lưng)	Tổ 1, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Làng Măng La, xã Ngọc Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2016/HSST, ngày 06/9/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	969/QĐ-CCTHA, ngày 19/6/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.400.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			24/08/2017	86/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2017	
225	Mai Nguyễn Nhã Uyên và ông Nguyễn Nhật Thiện	133 Thi Sách, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐST-DS ngày 25/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	443/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	Phải nộp 36.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			22/08/2017	88/QĐ-CCTHA, ngày 11/09/2017	

	226	Mai Nguyễn Nhã Uyên và ông Nguyễn Nhật Thiện	133 Thi Sách, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐST-DS ngày 25/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	445/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 2.000.000.000đ và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			22/08/2017	89/QĐ-CCTHA, ngày 11/09/2017	
	227	Đặng Thị Ái Hoa - chủ Doanh nghiệp tư nhân thương mại vận tải và dịch vụ Trung Hiếu	288 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2017/QĐST-KDTM ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1198/QĐ-CCTHA, ngày 08/8/2017	Phải trả cho Ngân hàng phát triển Việt Nam số tiền 1.383.559.752đ	x			11/09/2017	90/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	
	228	Đặng Thị Ái Hoa	09 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2012/QĐST-DS, ngày 24/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	936/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2017	Phải trả cho bà Võ Thị Ninh số tiền 311.400.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			11/09/2017	91/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	
	229	Đặng Thị Ái Hoa	09 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2017/QĐST-KDTM ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1257/QĐ-CCTHA, ngày 15/8/2017	Phải nộp 26.753.396đ án phí dân sự sơ thẩm	x			11/09/2017	92/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	
	230	Lê Thị Thúy Liễu	102 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2016/DS-ST ngày 16/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum; 09/2017/DS-PT ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	686/QĐ-CCTHA, ngày 11/4/2017	Phải nộp 140.429.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			12/09/2017	93/QĐ-CCTHA, ngày 15/09/2017	
	231	Lê Thị Thúy Liễu	102 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2016/DS-ST ngày 16/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum; 09/2017/DS-PT ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	685/QĐ-CCTHA, ngày 11/4/2017	Phải trả cho bà Lê Thị Bích Thủy số tiền 32.429.000.000đ và phải trả lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			12/09/2017	94/QĐ-CCTHA, ngày 15/09/2017	

	232	Bùi Văn Lợi và Đặng Thị Mỹ Phương	36 Ka Pa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/DSST, ngày 22/9/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	338/QĐ-CCTHA, ngày 02/12/2015	Phải trả cho ông Võ Huy Hoàng và bà Nguyễn Thị Linh Trang số tiền còn lại là 139.000.000đ và tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			08/09/2017	95/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
	233	Vũ Thị Phương Yến	86 Nguyễn Đình Chiểu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	181/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			15/08/2019	96/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
	234	Nguyễn Thị Phúc	Tổ 4, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	180/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 5.000.000đ tiền phạt	x			16/08/2017	97/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
	235	Nguyễn Thị Minh Thư	Thôn 4, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	179/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 4.700.000đ tiền phạt còn lại	x			16/08/2017	98/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2017	
	236	Đình Hữu Hòa	Số 40, Trần Bình Trọng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2017/HSST, ngày 09/3/2017 của TAND Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh	1174/QĐ-CCTHA, ngày 19/7/2017	- Tiền phạt 15.000.000đ kể từ ngày cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt nêu trên, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; - Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ	x			20/09/2017	101/QĐ-CCTHA, ngày 21/09/2017	
	237	Phan Thanh Kỳ và Ngô Thị Thùy Trang	201 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2014/QĐST-DS, ngày 03/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	653/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2014	Phải trả cho bà Trương Thị Mỹ Diễm số tiền còn lại là 106.247.628đ và lãi suất chậm thi hành án	x			21/09/2017	102/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2017	

238	Phan Thanh Kỳ	04 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 02/2/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	680/QĐ-CCTHA, ngày 26/3/2015	Phải trả cho bà Đặng Thị Ái số tiền là 200.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			21/09/2017	103/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2017	
239	Phan Thanh Kỳ và Ngô Thị Thùy Trang	201 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2015/DSST, ngày 06/11/2015 và Thông báo số 392/TB-TA, ngày 16/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 07/2016/DSPT, ngày 12/5/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	977/QĐ-CCTHA, ngày 10/6/2016	Phải trả cho bà Trương Thị Mỹ Diễm số tiền 1.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHHH công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			21/09/2017	104/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2017	
240	Phạm Thị Mỹ	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2016/QĐST-DS, ngày 22/06/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1145/QĐ-CCTHA, ngày 09/08/2017	Phải nộp 3.250.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			25/08/2017	01/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2017	
241	Phạm Thị Mỹ	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2016/QĐST-DS, ngày 22/06/2016 của TNAD thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1140/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Hà Thị Nguyệt số tiền là 65.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án	x			25/08/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2017	
242	Nguyễn Thị Thu Đông	Thôn 8, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2017/QĐST-KDTM ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1178/QĐ-CCTHA, ngày 19/7/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 209.198.307đ và phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết	x				03/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2017	
243	Nguyễn Đình Thọ và Nguyễn Thị Anh Thư	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/DSST, ngày 22/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 5.235.688đ án phí DSST	x			30/10/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	
244	Trương Thị Mỹ Diễm	199/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2014/QĐST-DS, ngày 31/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	674/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Liên số tiền còn lại 316.476.999đ và lãi suất chậm thi hành án	x			17/10/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	

	245	Trương Thị Mỹ Diễm và Lê Mườì	199/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐCNSTT-ST, ngày 02/03/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	707/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Đủ số tiền còn lại 1.657.764.355đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			17/10/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	
	246	Trương Thị Mỹ Diễm	199/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2015/DSST, ngày 06/11/2015 và Thông báo số 392/TB-TA, ngày 16/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum: 07/2016/DSPT, ngày 12/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	978/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền còn lại 22.200.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			17/10/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2017	
	247	Trần Thị Thủy	02 Bế Văn Đàn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2016/QĐST-DS, ngày 22/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	308/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải trả cho bà Ngô Thị Ngọc Cơ số tiền lần 1 là 200.000.000đ và tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án	x			16/11/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 17/11/2017	
	248	Trương Minh Sáng và Trương Thụy Kha	02 Yết Kiêu, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2016/KDTM-ST, ngày 26/10/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	332/QĐ-CCTHA, ngày 19/01/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền còn lại 78.728.010đ và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thi hành xong	x			15/11/2017	09/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2017	
	249	Nguyễn Thị Út	53/2 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2015/QĐST-DS, ngày 10/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	849/QĐ-CCTHA, ngày 11/5/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Ninh số tiền còn lại là 20.000.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án	x			08/12/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 11/12/2017	

	250	Trần Ngọc Khắc	Số 128 Trần Văn Hai, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/QĐST-KDTM, ngày 23/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 354.746.007đ và khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			07/12/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 11/12/2017	
	251	Võ Lâm Thư	102 Trần Khánh Dư, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/DSST, ngày 20/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	873/QĐ-CCTHA, ngày 17/5/2017	Phải trả cho bà Hà Thị Minh Ngọc số tiền 235.524.000đ và phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, cho đến khi thi hành án xong	x			27/12/2017	13/QĐ-CCTHA, ngày 27/12/2017	
	252	Trần Minh Quang và Trần Thị Thủy	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/QĐ ST-KDTM, ngày 10/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	441/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2017	Phải liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tumsố tiền còn lại là: 2.122.358.952đ và khoản lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất đối với Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			27/12/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 29/12/2017	
	253	Đặng Thái Sơn	11 Lê Đình Chinh, tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	116/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 20/6/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	294/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Nguyễn Thị Kim Hạnh mỗi tháng 2.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 08/2017 đến tháng 9/2018	x			29/12/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2018	
	254	Trương Thị Ánh Lê	118 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2010/DSST, ngày 17/9/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	399/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	Phải nộp 4.000.000đ án phí DSST	x			15/01/2018	16/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2018	



255	Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2015/DSST, ngày 25/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	298/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2017	Phải trả cho ông Huỳnh Kim Tuyền số tiền 340.000.000đ	x			09/01/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2018	
256	Lê Đình Danh	155 Hà Huy Tập, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2014/HSST, ngày 07/5/2014 của TAND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	1282/QĐ-CCTHA, ngày 15/8/2017	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Khánh số tiền 130.000.000đ	x			15/01/2018	18/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
257	Nguyễn Thị Kim Chi	Tổ 2, phường Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2015/DSST, ngày 27/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1119/QĐ-CCTHA, ngày 16/7/2015	Phải trả cho bà Võ Thị Ngọc Trâm số tiền 120.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/01/2018	19/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
258	A Triều	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	66/2017/HS-ST, ngày 12/9/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	237/QĐ-CCTHA, ngày 08/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			15/01/2018	20/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
259	Võ Thị Tùng Uyên	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/2016/QDST-DS, ngày 15/12/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	640/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2017	Phải trả cho bà Vũ Thị Hằng số tiền 50.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/01/2018	21/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
260	Võ Thị Tùng Uyên	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/2016/QDST-DS, ngày 15/12/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	339/QĐ-CCTHA, ngày 20/01/2017	Phải nộp 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			16/01/2018	22/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	
261	Nguyễn Hữu Hiệp và Võ Thị Ngọc Hằng	Thôn Trung Nghĩa Tây, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	09/2017/QĐST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	785/QĐ-CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 10.825.300đ án phí dân sự sơ thẩm	x			24/01/2018	23/QĐ-CCTHA, ngày 25/01/2018	

262	Nguyễn Hữu Hiệp và Võ Thị Ngọc Hằng	Thôn Trung Nghĩa Tây, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	09/2017/QĐST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	869/QĐ- CCTHA, ngày 17/5/2017	Phải trả cho Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 225.879.000đ và lãi suất phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum và ông Nguyễn Hữu Hiệp và bà Võ Thị Ngọc Hằng	x			24/01/2018	24/QĐ- CCTHA, ngày 25/01/2018	
263	Nguyễn Thị Kim Liên	Hẻm 67 Hai Bà Trưng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2017/QĐST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	783/QĐ- CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 7.257.700đ án phí dân sự sơ thẩm.	x			06/03/2018	26/QĐ- CCTHA, ngày 07/03/2018	
264	Nguyễn Thị Kim Liên	Hẻm 67 Hai Bà Trưng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2017/QĐST- KDTM ngày 27/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	870/QĐ- CCTHA, ngày 17/5/2017	Phải trả cho Ngân hàng Ngoại Thương - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 93.030.678đ và phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng ký kết giữa ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Chi nhánh Kon Tum với bà Nguyễn Thị Kim Liên	x			06/03/2018	27/QĐ- CCTHA, ngày 07/03/2018	
265	Lê Thị Loan	Thôn 8, xã Đăk Cấm (Nơi ở hiện nay: thôn 1, xã Đăk Cấm), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2007/DSPT ngày 19/10/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	392/QĐ- CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 5.560.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			13/03/2018	28/QĐ- CCTHA, ngày 15/03/2018	
266	A Khon	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	85/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	779/QĐ- CCTHA, ngày 12/03/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 589.950đ án phí dân sự sơ thẩm	x			02/04/2018	31/QĐ- CCTHA, ngày 02/04/2018	

	267	Đặng Thị Hương	Thôn Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2017/QĐST- DS ngày 23/08/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	68/QĐ- CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á - Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh số tiền 32.513.110đ (trong đó, nợ gốc là 28.192.867đ, nợ lãi trong hạn là 1.997.133đ, nợ lãi quá hạn tính đến ngày 15/08/2017 là 2.323.110đ) và phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kèm khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc	x			26/036/2018	32/QĐ- CCTHA, ngày 02/04/2018	
	268	Nguyễn Thị Trâm	Hẻm 104/6 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐST-KDTM, ngày 08/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	678/QĐ- CCTHA, ngày 07/04/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền còn lại là 183.887.810đ và phải trả lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với bà Trâm	x			04/04/2018	33/QĐ- CCTHA, ngày 10/04/2018	
	269	Nguyễn Văn Nghĩa	112 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2016/DS-ST, ngày 30/12/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	386/QĐ- CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 200.000đ án phí DSST	x			04/04/2018	34/QĐ- CCTHA, ngày 10/04/2018	
	270	Nguyễn Thị Mai Liên	Đường Nguyễn Hữu Thọ, tổ 1, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/KDTM-ST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	588/QĐ- CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 117.969.333đ và phải trả lãi phát sinh trên số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			16/04/2018	36/QĐ- CCTHA, ngày 20/04/2018	

271	Nguyễn Thị Mai Liên	Đường Nguyễn Hữu Thọ, tổ 1, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/KDTM-ST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	348/QĐ-CCTHA, ngày 20/01/2017	Phải nộp 17.143.016đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			16/04/2018	37/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2018	
272	Trần Thị Trường	20 (số cũ) Hồ Tụng Mậu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2015/DSST, ngày 13/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	572/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2018	Phải trả cho bà Đào Trịnh Khánh Linh số tiền 149.050.375đ và khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			08/05/2018	41/QĐ-CCTHA, ngày 14/05/2018	
273	Nguyễn Thị Khánh Vân và Nguyễn Viết Điện	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2017/QĐST-KDTM, ngày 06/7/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1195/QĐ-CCTHA, ngày 19/7/2017	Phải nộp 13.597.509đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			14/05/2018	42/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2018	
274	Nguyễn Thị Khánh Vân và Nguyễn Viết Điện	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2017/QĐST-KDTM, ngày 06/7/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1194/QĐ-CCTHA, ngày 19/7/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Kon Tum số tiền còn lại là 239.036.578đ. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án bà Nguyễn Thị Khánh Vân và ông Nguyễn Viết Điện không thi hành đủ khoản tiền nêu trên thì phải trả lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết.	x			14/05/2018	43/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2018	
275	Trần Công Định	26 Trảng Nhân Tông, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2015/HNGĐ-ST, ngày 25/9/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/QĐ-CCTHA, ngày 22/11/2016	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con Trần Khải Hoàng, sinh ngày 08/10/2006, mỗi tháng 3.000.000đ cho bà Nguyễn Thị Lan Phương. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2015 đến tháng 9/2017	x			16/05/2018	44/QĐ-CCTHA, ngày 21/05/2018	
276	Nguyễn Trung Hiếu	152 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/HNGĐ-ST, ngày 25/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	302/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con	x			17/05/2018	45/QĐ-CCTHA, ngày 21/05/2018	

277	Hoàng Văn Nhất	Thôn 9, xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/KDTM-ST, ngày 17/8/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	61/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải nộp 4.316.156đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			28/05/2018	46/QĐ-CCTHA, ngày 28/05/2018	
278	Lê Thị Hải Nguyên và Nguyễn Bằng Đình	63/2 Mạc Đĩnh Chi (nay là 34/23 Trương Đăng Quế), phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2018/QĐST-KDTM ngày 27/04/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	979/QĐ-CCTHA, ngày 10/05/2018	Phải nộp 12.107.657đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			25/05/2018	47/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2018	
279	Phạm Thị Diệu Thành	Số 44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/DSST ngày 14/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	333/QĐ-CCTHA, ngày 25/2/2011	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại 9.150.000đ			x	28/05/2018	49/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2018	
280	Trương Thị Hương Giang (tên gọi khác: Ngọc Nhị)	97 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2010/QĐCNSTT-ST ngày 01/9/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	507/QĐ-CCTHA, ngày 21/9/2010	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 9.382.275đ	x			05/06/2018	50/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2018	
281	Đỗ Phú Trường An	58B Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2006/DSST ngày 18/7/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Kon Tum (Nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	660/QĐ-THA ngày 21/8/2006	Phải nộp số tiền còn lại 10.473.750đ án phí dân sự sơ thẩm	x			05/06/2018	51/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2018	
282	Nguyễn Thị Cận	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2010/DSST ngày 04/11/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum và Bản án số 03/2011/DSPT ngày 21/01/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	408/QĐ-CCTHA, ngày 21/3/2011	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 26.622.721đ	x			06/06/2018	52/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2018	
283	Nguyễn Thị Nga	61 Kapa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2009/DSST ngày 23/3/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Kon Tum (Nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	352/QĐ-THA ngày 15/05/2009	Phải nộp 8.158.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			04/06/2018	54/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2018	
284	Nguyễn Văn Bích và Nguyễn Thị Ánh Lệ	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2006/DS-ST ngày 26/05/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	953/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2017	Phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung - Kon Tum số tiền 14.015.600đ và phải trả thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành kể từ ngày 21/5/2007 cho đến khi thi hành án xong	x			04/06/2018	57/QĐ-CCTHA, ngày 11/06/2018	

285	Hoàng Thị Liên; Nguyễn Văn Trọng	22/1 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 33 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2013/HS-ST ngày 21/02/2013 và Thông báo số 45/2013/TB-TA ngày 28/02/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	970/QĐ- CCTHA, ngày 24/06/2013	-Buộc bà Hoàng Thị Liên phải nộp 400.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại; Buộc ông Nguyễn Văn Trọng phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm	x			08/06/2018	58/QĐ- CCTHA, ngày 11/06/2018	
286	Nguyễn Trường Giang	63/4 KapakoLong, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2017/HSST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định và Quyết định số 133/2017/HSPT- QĐ ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Định	357/QĐ- CCTHA, ngày 23/11/2017	Phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm	x			19/06/2018	59/QĐ- CCTHA, ngày 20/06/2018	
287	Nguyễn Trường Giang	Số 63/4 KapakoLong, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2017/HS-ST ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	944/QĐ- CCTHA, ngày 12/06/2017	Phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm	x			19/06/2018	60/QĐ- CCTHA, ngày 20/06/2018	
288	Công ty TNHH Đại Sơn	99 Trường Chinh, tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2016/QĐST- KDTM ngày 12/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	24/QĐ- CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải nộp 58.220.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			15/06/2018	62/QĐ- CCTHA, ngày 22/06/2018	
289	Công ty cơ giới Hồng Phát	Tầng 3, số nhà 04 Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2013/QĐST-DS ngày 21/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/QĐ- CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 46.798.073đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			25/06/2018	63/QĐ- CCTHA, ngày 26/06/2018	
290	Trần Minh Huấn	Số 11 (Số mới 49) Ngô Quyền, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2017/QĐST-KDTM ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	338/QĐ- CCTHA, ngày 21/11/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 539.287.908đ và khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, tính lãi từ ngày 10/11/2017 cho đến khi thi hành khoản nợ gốc	x			26/06/2018	64/QĐ- CCTHA, ngày 27/06/2018	
291	Bùi Thị Hiền	91 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-KDTM ngày 13/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	677/QĐ- CCTHA, ngày 07/04/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 388.141.315đ và phải trả lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã kí kết giữa Ngân hàng với bà Hiền	x			10/07/2018	65/QĐ- CCTHA, ngày 16/07/2018	

292	Bùi Thị Hiền	91 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-KDTM ngày 13/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	679/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	Phải nộp 5.855.533đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			10/07/2018	66/QĐ-CCTHA, ngày 16/07/2018	
293	Lê Tiến Thắng và Hồ Thị Thiên Hương	29 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum ; 34 Lý Tự Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2012/DS-ST ngày 17/7/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum và Quyết định số 04/2012/QĐ-PT ngày 14/9/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	27/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2012	Buộc ông Lê Tiến Thắng và bà Hồ Thị Thiên Hương phải trả cho bà Lê Thị Tố Nữ số tiền còn lại là 556.008.500đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			17/07/2018	67/QĐ-CCTHA, ngày 17/07/2018	
294	Nguyễn Hùng - Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Gia Bảo	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện nay: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	16/2017/KDTM-ST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum và Quyết định số 01/2018/KDTM-PT ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	851/QĐ-CCTHA, ngày 10/4/2018	Phải nộp 94.801.288đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			17/07/2018	68/QĐ-CCTHA, ngày 23/07/2018	
295	Bùi Văn Lợi và Đặng Thị Mỹ Phương	36 Ka Pa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/DSST, ngày 22/9/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	377/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2015	Phải nộp 16.450.000đ án phí DSST	x			03/08/2018	70/QĐ-CCTHA, ngày 10/08/2018	
296	Trương Văn Tý (tên gọi khác: Tí Chờ)	Thôn 4, xã Tân Tiến, huyện K Rông Păk, tỉnh Đắk Lắk (Chỗ ở hiện nay: 04 Urê, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	57/2016/HS-ST ngày 23/08/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum và Quyết định số 2130/2016/HSPT-QĐ ngày 09/12/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	762/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2018	Phải bồi thường cho bà Lê Thị Phang số tiền là 51.200.000đ và phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/07/2018	71/QĐ-CCTHA, ngày 10/08/2018	
297	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	99/2014/DS-ST, ngày 10/11/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thúy Hà số tiền 213.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			10/08/2018	72/QĐ-CCTHA, ngày 13/08/2018	
298	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	199 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	44/2017/QĐST-DS, ngày 07/09/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2017	Phải nộp 825.000đ án phí DSST	x			10/08/2018	73/QĐ-CCTHA, ngày 13/08/2018	

299	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	199 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	44/2017/QĐST-DS, ngày 07/09/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	44/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2017	Phải trả cho bà Trần Thị Mùi số tiền 33.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự 2015	x			10/08/2018	74/QĐ-CCTHA, ngày 13/08/2018	
300	Hồ Văn Tri và Lê Thị Hòa	Tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/QĐST-KDTM ngày 01/6/2017 và Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 100/2017/QĐ-SCBSQĐ ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1177/QĐ-CCTHA, ngày 19/07/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền nợ gốc còn lại là 155.186.207đ và lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên	x			21/08/2018	75/QĐ-CCTHA, ngày 21/08/2018	
301	Trương Thị Châu	Số 103 Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2011/DSST ngày 30/09/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	367/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 5.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			21/08/2018	76/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2018	
302	Lê Đức Mừng	38/9 Trần Nhân Tông, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2017/HS-ST, ngày 06/09/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	293/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải nộp 6.250.000đ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm	x			24/08/2018	77/QĐ-CCTHA, ngày 27/08/2018	
303	Nguyễn Thị Tố Giang	Số nhà 44 đường quy hoạch số 2, tổ 5, phường Quyết Thắng. Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2018/DS-ST, ngày 04/05/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1167/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2018	Phải nộp 34.095.520đ án phí DSST	x			14/08/2018	79/QĐ-CCTHA, ngày 27/08/2018	
304	Trần Quốc Hùng	số 232 Đống Đa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2017/QĐST-DS ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1092/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền còn lại là 24.700.000đ và phải trả lãi chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			29/08/2018	80/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2018	
305	Vương Sĩ Long; Nguyễn Thị Tuyết	155 Đinh Công Tráng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2017/QĐST-KDTM ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 18.257.400 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm còn lại	x			27/08/2018	82/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2018	



	306	Vương Sĩ Long; Nguyễn Thị Tuyết	155 Đỉnh Công Tráng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2017/QĐST-KDTM ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	295/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 394.722.930đ và phải trả tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng kể từ ngày 19/09/2017 cho đến khi thi hành án xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum thì lãi suất mà ông Vương Sĩ Long và bà Nguyễn Thị Tuyết phải tiếp tục thực hiện thanh toán sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum	x			27/08/2018	83/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2018	
	307	Hồ Thị Tuyền	511 Nguyễn Huệ, tổ 2, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	46/2017/QĐST-DS ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	73/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải trả cho bà Đặng Thị Bích Thủy số tiền 1.889.450.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015	x			30/08/2018	84/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2018	
	308	Hồ Thị Tuyền	511 Nguyễn Huệ, tổ 2, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	46/2017/QĐST-DS ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 26.841.750đ	x			30/08/2018	85/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2018	
	309	Lê Thanh Nam (Tên gọi khác: Sáu)	Thôn Plei Dơng, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2017/HS-ST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	781/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			28/08/2018	86/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2018	

310	Bế Văn Phúc và Bùi Thị Kim Tâm	128 Ngô Quyền, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện tại: Số cũ 02 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	18/2017/KDTM-ST, ngày 14/12/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	783/QĐ- CCTHA, ngày 12/03/2018	Phải nộp 58.546.080đ án phí dân sự sơ thẩm	x			04/09/2018	89/QĐ- CCTHA, ngày 10/09/2018	
311	Bế Văn Phúc và Bùi Thị Kim Tâm	128 Ngô Quyền, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện tại: Số cũ 02 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	18/2017/KDTM-ST, ngày 14/12/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	923/QĐ- CCTHA, ngày 24/04/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền 1.551.572.012đ. Trong đó nợ gốc 778.859.218đ, lãi trong hạn 590.632.245đ, lãi quá hạn 182.044.486đ (tính đến ngày 14/12/2017). Kể từ ngày 15/12/2017 ông Bế Văn Phúc và Bùi Thị Kim Tâm còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong về khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông Phúc và Tâm phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng	x			04/09/2018	90/QĐ- CCTHA, ngày 10/09/2018	
312	Vương Khắc Mến và Phí Thị Thúy Hường	218 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2017/QĐST-KDTM ngày 22/08/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/QĐ- CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 12.090.302đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm còn lại	x			07/09/2018	91/QĐ- CCTHA, ngày 11/09/2018	

313	Trần Thị Hương	Thôn 4, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2016/DS-ST ngày 06/09/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	589/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải trả cho bà Trần Thị Kim Phụng số tiền còn lại là 8.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm tahnh toán.	x			07/09/2018	92/QĐ-CCTHA, ngày 11/09/2018	
314	Vương Khắc Mến và Phí Thị Thúy Hương	218 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2017/QĐST-KDTM ngày 22/08/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	396/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 447.496.057đ và phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết	x			07/09/2018	93/QĐ-CCTHA, ngày 11/09/2018	
315	Võ Thanh Viên	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2018/HS-ST ngày 06/04/2018 của TAND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	1072/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 621.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			11/09/2018	95/QĐ-CCTHA, ngày 12/09/2018	
316	Nguyễn Văn Thiết	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	266/2017/QĐST- HNGĐ ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	534/QĐ-CCTHA, ngày 04/01/2018	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Lê Thanh Hà, sinh ngày 17/9/2016 mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho bà Lê Thị Kim Hoa - Địa chỉ: Tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2017 đến hết tháng 9/2018.	x			10/09/2018	96/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2018	
317	Nguyễn Ngọc Hùng và Đoàn Thị Thanh Thiên	73 Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2017/QĐST-KDTM ngày 23/08/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2017	Phải nộp 15.396.825đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			14/09/2018	97/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	
318	Nguyễn Trung Cường (tên gọi khác: Nhỏ)	162/3 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	87/2017/HSST ngày 26/12/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	774/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm	x			17/09/2018	98/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	

319	Lê Văn Chung và Nguyễn Thị Hiền	406 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2018/QĐST-DS ngày 12/02/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	831/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2018	Phải trả cho ông Nguyễn Hữu Phúc số tiền 616.660.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả	x			14/09/2018	99/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	
320	Nguyễn Thị Hiền	406 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/2017/QĐST-DS, ngày 06/12/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	661/QĐ-CCTHA, ngày 05/02/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết số tiền nợ và tiền lãi suất là 62.236.000đ	x			14/09/2018	100/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	
321	Lê Văn Chung và Nguyễn Thị Hiền	406 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2018/QĐST-DS ngày 12/02/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	706/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2018	Phải nộp 14.183.200đ án phí dân sự sơ thẩm	x			14/09/2018	101/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	
322	Nguyễn Thị Hiền	406 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/2017/QĐST-DS, ngày 06/12/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	418/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2017	Phải nộp 1.555.900đ án phí dân sự sơ thẩm	x			14/10/2018	102/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	
323	Nguyễn Ngọc Hoan (tên gọi khác: Út)	42/8 Trương Quang Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2013/HSPT ngày 26-29/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	1046/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2018	Phải bồi thường cho Công ty TNHH Thiên Đạt số tiền 315.225.400đ và phải chịu lãi suất hàng tháng theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			17/09/2018	103/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	
324	Ngô Thị Duyên và Hồ Anh Tuấn	105/14 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2018/QĐST-DS ngày 16/08/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1227/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2018	Phải liên đới trả cho bà Đinh Thị Nhung số tiền 74.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bỏ Luật dân sự	x			13/09/2018	104/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2018	
325	Ngô Thị Duyên và Hồ Anh Tuấn	105/14 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/2018/QĐST-DS ngày 16/08/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1234/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2018	Phải liên đới nộp 2.950.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			13/09/2019	105/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2018	

326	Ngô Thị Duyên và Hồ Anh Tuấn	105/14 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2018/QĐST-DS ngày 16/08/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1230/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2018	Phải liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 1.350.000đ	x			13/09/2018	106/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2018	
327	Ngô Thị Duyên và Hồ Anh Tuấn	105/14 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2018/QĐST-DS ngày 16/08/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1228/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2018	Phải liên đới trả cho bà Phạm Thị Diệu số tiền 141.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015	x			13/09/2018	107/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2018	
328	Ngô Thị Duyên và Hồ Anh Tuấn	105/14 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/2018/QĐST-DS ngày 16/08/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1229/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2018	Phải liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Nhơn số tiền 118.000.000đ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015	x			13/09/2018	108/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2018	
329	Ngô Thị Duyên và Hồ Anh Tuấn	105/14 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2018/QĐST-DS ngày 16/08/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1232/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2018	Phải liên đới nộp 3.525.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			13/09/2018	109/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2018	
330	Công ty TNHH Xuân Mai	Lô C7, khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2017/HSST ngày 27/04/2017 của TAND quận Ngục Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng	1176/QĐ-CCTHA, ngày 19/07/2017	Phải nộp tiền sung công quỹ nhà nước còn lại là 18.883.026đ	x			17/09/2018	110/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2018	
331	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	Số cũ 270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2015/DS-ST ngày 09/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	124/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2015	Phải trả cho bà Phan Thị Lệ Hoa số tiền còn lại 92.120.885	x			19/09/2018	113/QĐ-CCTHA, ngày 20/09/2018	

		Nguyễn Văn Trung và A Khyun (tên goi khác: A Yót)	Làng Kon Kơ Tu, xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2017/HSST, ngày 20/09/2017 của TAND huyện Chư Păh, tỉnh Gia lai	854/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2018	Buộc các ông Nguyễn Văn Trung, A Đỉnh, A Khyun, ông Wun phải liên đới bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ Đông Bắc Chư Păh, gia Lai, cụ thể: - Ông A Đỉnh phải bồi thường 51.333.000đ; - Ông Byup và bà Noi bồi thường thay cho ông Wun số tiền 51.333.000đ; - Ông A Khyun phải bồi thường số tiền còn lại 21.624.400đ	x			21/09/2018	116/QĐ-CCTHA, ngày 21/09/2018	
	332	A Đỉnh	Thôn Kon Tum Kơ Pơng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum									
		Wun	Làng Sơ Bai, xã Hà Tây, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai									
	333	Trần Quốc Võ	Thôn Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	50/2017/QĐST-KDTM ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	380/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là 63.492.884đ. Trong đó, tiền gốc là 54.092.822đ, tiền lãi là 9.400.062đ và phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc	x			24/09/2018	119/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2018	
	334	Trần Quốc Võ	Thôn Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	50/2017/QĐST-KDTM ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	377/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 1.587.322đ án phí dân sự sơ thẩm.	x			24/09/2018	120/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2018	

	335	Nguyễn Thành Ngọc và Phạm Thị Mỹ	Thôn 3, xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2017/KDTM-ST, ngày 08/05/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1093/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 143.434.515đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành xong	x			25/09/2018	121/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2018	
	336	Bùi Đậu và Võ Thị Hương	933 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2018/KDTM-ST ngày 16/7/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2018	Phải nộp 32.964.100đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			05/11/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2018	
	337	Lê Đức Mừng	Thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2017/HS-ST ngày 06/9/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	69/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm sức khỏe cho ông Nguyễn Vĩnh Sửu số tiền 106.000.000đ và lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015	x			24/10/2018	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/11/2018	

	338	Lê Đức Mừng	Thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2017/HS-ST ngày 06/9/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	68/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm sức khỏe cho bà Phạm Thị Mùi số tiền 15.000.000đ và lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015	x			24/10/2018	03/QĐ-CCTHA, ngày 06/11/2018	
	339	Trần Thị Quế	Thôn Kon Tu II, xã Đắk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2018/DS-ST, ngày 19/4/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1070/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2018	Phải nộp 3.250.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			12/11/2018	04/QĐ-CCTHA, ngày 12/11/2018	
	340	Nguyễn Đình Dương và Đỗ Nhật Quỳnh Trâm	56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2017/QĐST-DS, ngày 15/5/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	101/QĐ-CCTHA, ngày 15/10/2018	Phải trả cho ông Nguyễn Đức Dương và Lê Văn Năm số tiền lần 1 là 30.000.000 đồng và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015	x			19/11/2018	05/QĐ-CCTHA, ngày 19/11/2018	
	341	Mạc Quốc Thịnh (Tên gọi khác: Tí chờ)	Tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/2018/HSST, ngày 31/5/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	110/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 690.600đ án phí dân sự sơ thẩm	x			22/11/2018	06/QĐ-CCTHA, ngày 19/26	
	342	Nguyễn Văn Đâu và Nguyễn Thị Thanh Nguyệt	53/18 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2017/HNGĐ-ST ngày 16/01/2017 của TAND huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai; Quyết định số 01/2017/QĐ-PT ngày 29/5/2017 của TAND tỉnh Gia Lai	339/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2018	- Phải liên đới trả cho ông Huỳnh Tấn Hòa và Nguyễn Thị Liên số tiền 416.000.000đ Phải trả cho ông Huỳnh Tấn Hòa và Nguyễn Thị Liên 10.000 kg mì lát khô và 4.000 kg cà phê Robusta quả tươi	x			26/11/2018	07/QĐ-CCTHA, ngày 27/11/2018	



	343	Nguyễn Văn Đẩu và Nguyễn Thị Thanh Nguyệt	53/18 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2017/HNGĐ-ST ngày 16/01/2017 của TAND huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai; Quyết định số 01/2017/QĐ-PT ngày 29/5/2017 của TAND tỉnh Gia Lai	1281/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2017	Phải liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 16.720.000đ	x			26/11/2018	08/QĐ-CCTHA, ngày 27/11/2018	
	344	Công ty cổ phần Đức Nhân	Tổ 1, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2016/KDTM-ST ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	155/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2018	Phải trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 7.075.449.964đ	x			03/12/2018	09/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2018	
	345	Phan Văn Nhung và bà Nguyễn Thị Bích	Tổ 6, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/2017/QBST-KDTM ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	296/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 988.483.393đ và phải trả tiền lãi qua hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng kể từ ngày 16/09/2017 cho đến khi thi hành án xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum thì lãi suất mà ông Phan Văn Nhung và bà Nguyễn Thị Bích phải tiếp tục thực hiện thanh toán sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum	x		14/12/2018	10/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2018		

346	Phan Văn Nhung và bà Nguyễn Thị Bích	Tổ 6, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/2017/QĐST-KDTM ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	31/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 27.436.143đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			14/12/2018	11/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2018	
347	Trương Văn Tý (tên gọi khác: Tí Chờ)	Số 04 U rê, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/2016/HSST, ngày 23/8/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	65/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.560.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			07/01/2019	12/QĐ-CCTHA, ngày 08/01/2019	
348	Nguyễn Minh Đại	03B Lê Văn Tám, tổ 1, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2017/QĐST-DS ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum	16/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á - Chi nhánh Kon Tum số tiền nợ là 58.925.239đ	x			08/01/2019	13/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2019	
349	Đào Trọng Thủy	67 Trường Chinh, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2010/DS-ST ngày 22/03/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	370/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 2.253.155đ án phí dân sự sơ thẩm	x			21/01/2019	14/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2019	
350	A Cheo	Thôn Kon Rờ Bàng 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/2016/HSST, ngày 12/8/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	313/QĐ-CCTHA, ngày 12/01/2017	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 690.000đ và 5.500.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			23/01/2019	15/QĐ-CCTHA, ngày 24/01/2019	
351	Lê Đình Hải	Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/2016/HSST ngày 23/11/2016 của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	150/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2017	Phải nộp 1.500.000đ tiền tịch thu sung quỹ	x			22/02/2019	16/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2019	
352	Bùi Vinh Thọ	Số 114 Trần Phú, tổ 7, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2018/HS-ST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	120/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2018	Phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm	x			22/02/2019	17/QĐ-CCTHA, ngày 28/02/2019	

	353	Bùi Tuấn Anh	Số 384 Trần Khánh Dư, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2018/QĐST-KDTM ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1091/QĐ-CCTHA, ngày 14/6/2018	Buộc ông Bùi Tuấn Anh phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền 530.372.000đ và khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. - Buộc ông Bùi Anh Tuấn phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum 2.000.000đ tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi thành án	x			14/03/2019	19/QĐ-CCTHA, ngày 15/03/2019	
	354	Lê Hùng Dũng và Lê Thị Huệ	85 Ngô Quyền, TP Kom Tum, tỉnh Kon Tum	29/2018/QĐST-DS ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Trúc số tiền 55.000.000đ và phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án	x			14/03/2019	20/QĐ-CCTHA, ngày 19/03/2019	
	355	Lê Thiện Trí	Thôn 1, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/2016/HSST ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	436/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	Phải nộp 1.060.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			12/03/2019	21/QĐ-CCTHA, ngày 19/03/2019	
	356	Lê Thị Huệ	85 Ngô Quyền, thành phố Kom Tum, tỉnh Kon Tum	29/2018/QĐST-DS ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	Phải nộp 1.175.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			14/03/2019	22/QĐ-CCTHA, ngày 19/03/2019	

357	Bùi Tuấn Anh	Số 384 Trần Khánh Dư, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2018/QĐST-KDTM ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1088/QĐ-CCTHADS ngày 14/6/2018	Phải nộp 21.697.950đ án phí dân sự sơ thẩm	x			14/03/2019	23/QĐ-CCTHA, ngày 19/03/2019	
358	Nguyễn Thị Tiến	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2017/QĐST-DS ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 28.968.125 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại.	x			27/03/2019	24/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2019	
359	Nguyễn Thị Tiến	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2017/QĐST-DS ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Trúc số tiền là 1.597.875.000 đồng và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015	x			27/03/2019	25/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2019	
360	Nguyễn Nhật Thiện	87 Đoàn Thị Điểm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (hiện đang ở tại: Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	38/2017/QĐST-DS ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Trúc, địa chỉ: 206 (số cũ 118B) Ngô Quyền, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum số tiền là 533.500.000 đồng và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015	x			27/03/2019	26/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2019	
361	Nguyễn Nhật Thiện	87 Đoàn Thị Điểm, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2018/QĐST-DS ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 12.170.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			27/03/2019	27/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2019	
362	Lê Thị Hoàng Oanh	25 Chu Văn Tấn, tổ 5, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	31/2017/QĐST-DS ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1202/QĐ-CCTHA, ngày 08/8/2017	Phải nộp 11.950.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại.	x			27/03/2019	28/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2019	
363	Lê Thị Hoàng Oanh	25 Chu Văn Tấn, tổ 5, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	31/2017/QĐST-DS ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1267/QĐ-CCTHA, ngày 15/8/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hà số tiền còn lại là 264.000.000 đồng và phải trả lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015	x			27/03/2019	29/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2019	

	364	Hoàng Đức Vũ	Số 09/1 Trần Quang Khải, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2018/HSST ngày 26/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai	622/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2019	Phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.050.000đ tiền tịch thu để sung quỹ Nhà nước	x			05/04/2019	30/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2019	
	365	Nguyễn Thị Bình	Số 345 Đào Duy Từ, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2017/KDTM-ST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	924/QĐ-CCTHA, ngày 24/4/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền còn lại là 992.030.669đ và tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 192/2015-HĐTDHM/NHCT510, Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng lần 1 ngày 14/01/2016 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng lần 2 ngày 31/5/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này	x			08/04/2019	31/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
	366	Nguyễn Thị Bình	Số 345 Đào Duy Từ, tổ 2, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	10/2017/KDTM-ST ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải nộp 69.186.300đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.	x			08/04/2019	32/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
		Ngô Thị Thanh	Số 207 Hai Bà Trưng (Quán cà phê - giải khát Tỉnh City) phường	01/2018/KDTM-ST ngày 08/5/2018 của	1143/QĐ-	Buộc bà Ngô Thị Thanh Duyên phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 429.266.776đ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Ngô Thị Thanh Duyên còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các					33/QĐ-	

367	Ngô Thị Thanh Duyên	Quán cà phê - giải khát Tỉnh Cờ, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	CCTHA, ngày 04/7/2018	Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum thì lãi suất mà bà Duyên phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum.	x			08/04/2019	CCTHA, ngày 12/04/2019	
368	Ngô Thị Thanh Duyên	Quán cà phê - giải khát Tỉnh Cờ, số 207 Hai Bà Trưng, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2018/KDTM-ST ngày 08/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1141/QĐ-CCTHA, ngày 04/7/2018	Phải nộp 39.250.262đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			08/04/2019	34/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
369	Lê Thị Tuyết Lan	298 Nguyễn Văn Linh, tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	16/2015/QĐST-DS ngày 06/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	117/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Đình Văn số tiền còn lại là 187.472.241đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/04/2019	35/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
370	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08A/2014/QĐST-KDTM ngày 08/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 15/10/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 341.182.209đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/04/2019	36/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
371	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08A/2014/QĐST-KDTM ngày 08/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	517/QĐ-CCTHA, ngày 28/01/2015	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 653.029.558đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/04/2019	37/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
372	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/2014/QĐST-DS ngày 03/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	116/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Trinh số tiền còn lại là 196.821.251đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/04/2019	38/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	

373	Nguyễn Tấn Sang và Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2013/QĐST-KDTM ngày 14/5/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	754/QĐ-CCTHA, ngày 14/4/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 939.666.947đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/04/2019	39/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
374	Lê Văn Đức	Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2018/QĐST-KDTM ngày 08/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum	82/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải nộp 38.934.004đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.	x			08/04/2019	40/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2019	
375	Bùi Út Hậu	Hẻm 24/2 Ngô Quyền, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nơi cư trú: Số 10 Ngô Quyền, tổ 6, phường Thống Nhất, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	07/2018/QĐST-KDTM ngày 22/6/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1161/QĐ-CCTHA, ngày 11/7/2018	Buộc ông Bùi Út Hậu phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 242.675.625đ và tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum thì lãi suất mà ông Hậu phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum. - Buộc ông Bùi Út Hậu phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum 2.000.000đ tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Kể từ ngày các đương sự thỏa thuận	x			18/04/2019	41/QĐ-CCTHA, ngày 22/04/2019	

376	Bùi Út Hậu	Hẻm 24/2 Ngô Quyền, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nơi cư trú: Số 10 Ngô Quyền, tổ 6, phường Thống Nhất, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	07/2018/QĐST-KDTM ngày 22/6/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1159/QĐ-CCTHA, ngày 11/7/2018	Phải nộp 6.893.390đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm còn lại	x			18/04/2019	42/QĐ-CCTHA, ngày 22/04/2019	
377	Nguyễn Đức Trung	113 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2016/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1164/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2018	Phải trả cho Dương Thị Thu Trang số tiền lần 1 và lần 2 là 200.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			28/03/2019	43/QĐ-CCTHA, ngày 25/04/2019	
378	Bùi Hoàng Thiên Hương và Nguyễn Đình Tiến	33 Ngô Tiến Dũng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/DS-ST ngày 03/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	375/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2017	Phải nộp 584.200đ án phí dân sự sơ thẩm	x			09/05/2019	44/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2019	
379	Bùi Hoàng Thiên Hương và Nguyễn Đình Tiến	33 Ngô Tiến Dũng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/DS-ST ngày 03/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	569/QĐ-CCTHA, ngày 10/01/2018	Phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam-Chỉ nhánh tỉnh Kon Tum số tiền gốc là 800.000đ và tiền lãi là 3.684.000đ. Tổng cộng là 11.684.000đ	x			09/05/2019	45/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2019	
380	Trịnh Tấn Việt và Đinh Thị Anh Minh	43/15 Bùi Đát, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2017/QĐST-DS ngày 27/03/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	684/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	Phải nộp 6.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			09/05/2019	46/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2019	
381	Nguyễn Thị Hải Lệ	354/18/10 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	58/2018/HSST ngày 31/10/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	651/QĐ-CCTHA, ngày 14/3/2019	Phải nộp 200.000 án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			09/05/2019	47/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2019	
382	Nguyễn Thị Hải Lệ	354/18/10 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	58/2018/HSST ngày 31/10/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	650/QĐ-CCTHA, ngày 14/3/2019	Phải trả cho bà Lâm Thị Thúy số tiền 150.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong	x			09/05/2019	48/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2019	



383	Trần Thị Thúy Kiều	241 Lạc Long Quân, tổ 15, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2018/DSST, ngày 27/11/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	646/QĐ-CCTHA, ngày 11/03/2019	Phải nộp 10.034.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			09/05/2019	49/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2019	
384	Lã Thanh Thảo	99 đường Trường Chinh, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2014/HSST ngày 28/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R' Lấp, tỉnh Đăk Nông	628/QĐ-CCTHA, ngày 24/01/2018	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hồng, trú tại: Thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đăk R' Lấp, tỉnh Đăk Nông số tiền còn lại là 99.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án.	x			23/05/2019	50/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2019	
385	Doanh nghiệp tư nhân Gia Bảo - Người đại diện: ông Nguyễn Hùng - Chủ doanh nghiệp	Số 41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	08/2015/QĐST-DS ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	992/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2019	Doanh nghiệp tư nhân Gia Bảo - Người đại diện: ông Nguyễn Hùng - Chủ doanh nghiệp phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 466.069.911đ và tiền lãi kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.	x			28/05/2019	51/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2019	
386	Nguyễn Hùng	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).	08/2015/QĐST-DS ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	993/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2019	Phải nộp 42.530.406 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.	x			28/05/2019	52/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2019	
387	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	09/2015/QĐST-DS ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 448.692.132 đồng và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.	x			28/05/2019	53/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2019	

388	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	09/2015/QĐST-DS ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	994/QĐ- CCTHA, ngày 04/5/2019	Phải nộp 38.853.416 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			28/05/2019	54/QĐ- CCTHA, ngày 29/05/2019	
389	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	99/2014/QĐST-DS ngày 10/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	378/QĐ- CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 19.180.000 đồng	x			28/05/2019	55/QĐ- CCTHA, ngày 29/05/2019	
390	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	89/2014/QĐST-DS ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	148/QĐ- CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 5.368.537 đồng	x			28/05/2019	56/QĐ- CCTHA, ngày 29/05/2019	
391	Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).	83/2014/QĐST-DS ngày 12/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	97/QĐ- CCTHA, ngày 09/10/2014	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 2.775.000 đồng	x			28/05/2019	57/QĐ- CCTHA, ngày 29/05/2019	
392	Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).	88/2014/QĐST-DS ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	146/QĐ- CCTHA, ngày 20/10/2014	phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 4.493.178 đồng	x			28/05/2019	58/QĐ- CCTHA, ngày 29/05/2019	
393	Nguyễn Hùng và Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (chỗ ở hiện tại: 199 U Rê, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).	84/2014/QĐST-DS ngày 12/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/QĐ- CCTHA, ngày 09/10/2014	phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 2.275.000 đồng	x			28/05/2019	59/QĐ- CCTHA, ngày 29/05/2019	
394	Vũ Đình Tuyên và Bùi Thị Sản	Đường quy hoạch số 3, khu nhà máy bia, thôn Kon Tu 2, phường Trường Chinh, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2017/KDTM-ST ngày 31/8/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	222/QĐ- CCTHA, ngày 06/11/2017	Phải liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 344.368.451đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			27/05/2019	60/QĐ- CCTHA, ngày 03/06/2019	

395	Vũ Văn Hải (hải Đen)	646 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/2013/HSST ngày 09/05/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 33/2013/HSPT ngày 06/08/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2013	Phải nộp 2.983.200đ án phí dân sự sơ thẩm	x			27/05/2019	61/QĐ-CCTHA, ngày 03/06/2019	
396	Bùi Thị Kim Loan	247/36 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	198/2012/HS-ST ngày 27/8/2012 của TAND quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	152/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2017	Phải nộp 375.000đ án phí hình sự sơ thẩm	x			03/06/2019	62/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2019	
397	Bùi Thị Diễm Trang	Số 39 Lê Thị Hồng Gấm, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Số 39 Lê Thị Hồng Gấm, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	80/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải nộp 2.498.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			05/06/2019	63/QĐ-CCTHA, ngày 07/06/2019	
398	Phạm Văn Giang và Nguyễn Thị Thanh	Thôn 4, xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2017/QĐST-KDTM ngày 23/8/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2017	Phải nộp 8.415.658đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			06/06/2019	64/QĐ-CCTHA, ngày 11/06/2019	
399	Phạm Văn Giang và Nguyễn Thị Thanh	Thôn 4, xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2017/QĐST-KDTM ngày 23/8/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 21.454.125đ và phải tiếp tục trả lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 16/8/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này	x			06/06/2019	65/QĐ-CCTHA, ngày 11/06/2019	

	400	Nguyễn Thị Út	219/8 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2019/QĐST-DS ngày 01/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1116/QĐ-CCTHA, ngày 23/5/2019	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á; địa chỉ: số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh số tiền 9.470.000đ	x			24/06/2019	66/QĐ-CCTHA, ngày 24/06/2019	
	401	Nguyễn Thị Tiến	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2019/QĐST-KDTM ngày 15/3/2019 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	798/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2019	Phải nộp 46.184.771đ án phí dân sự sơ thẩm			x	09/07/2019	67/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2019	
	402	Trương Thành Lâm và Văn Thị Nguyệt	24/20 Huỳnh Thúc Kháng, tổ 14, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2018/KDTM-ST ngày 19/11/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	502/QĐ-CCTHA, ngày 08/01/2019	Phải nộp 23.120.207đ án phí dân sự sơ thẩm			x	09/07/2019	68/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2019	
	403	Nguyễn Thị Thu Hường	Đường Đồng Đa, tổ 7, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2014/QĐST-DS, ngày 17/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	901/QĐ-CCTHA, ngày 17/4/2019	Phải trả cho ông Tô Minh Tuấn số tiền 154.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán			x	09/07/2019	69/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2019	

404	Công ty cổ phần tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	Số 332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2015/QĐST-KDTM ngày 08/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1222/QĐ-CCTHA, ngày 01/7/2019	Buộc Công ty cổ phần tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum do bà Nguyễn Thị Tuyết Nghĩa làm Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc phải trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền 23.110.201.590đ. Kể từ ngày các bên đương sự thỏa thuận và Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty Cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum chậm trả tiền thì phải trả lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			22/07/2019	70/QĐ-CCTHA, ngày 23/07/2019	
405	Nguyễn Văn Nghĩa	112 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2018/ST-DS ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và Quyết định số 02/2019/QĐ-PT ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	1195/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2019	Phải trả cho ông Lưu Thanh Huy và bà Đinh Thị Xuân Uyên số tiền 40.000.000 đồng. Hàng tháng ông Nghĩa còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian thi hành án			x	22/07/2019	71/QĐ-CCTHA, ngày 23/07/2019	
406	Nguyễn Văn Nghĩa	112 Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Bản án số 23/2018/ST-DS ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và Quyết định số 02/2019/QĐ-PT ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	1192/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2019	phải nộp 2.600.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm			x	22/07/2019	72/QĐ-CCTHA, ngày 23/07/2019	
407	Nguyễn Văn Chuyển	Hẻm 96 Bắc Cạn, thôn KonTum KơPong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	174/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 5.200.000đ	x			22/07/2019	73/QĐ-CCTHA, ngày 23/07/2019	

	408	Nguyễn Thị Ngân	Nơi ĐKKHKT: Số 336 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum. Chỗ ở hiện nay: Số 216 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2017/QĐST-KDTM ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân thành Phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1101/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kon Tum số tiền gốc còn phải thi hành là 765.037.639đ và phải trả phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành xong	x			29/07/2019	74/QĐ-CCTHA, ngày 29/07/2019	
	409	Vũ Thị Nhài và Lê Mạnh Tú	Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2018/KDTM-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	95/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 555.380.246đ và tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong các khoản nợ gốc này			x	29/07/2019	75/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2019	
	410	Vũ Thị Nhài và Lê Mạnh Tú	Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2018/KDTM-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2018	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 40.881.273đ			x	29/07/2019	76/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2019	
	411	Đỗ Thị Hoài Vy	439 Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2019/QĐST-DS ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1213/QĐ-CCTHA, ngày 20/6/2019	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á - địa chỉ: số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh số tiền gốc còn lại là 9.461.055đ, tính đến ngày 16/4/2019 tiền lãi trong hạn là 578.945 đồng, tiền lãi quá hạn 2.328.000 đồng			x	30/07/2019	77/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2019	
	412	Trần Thị Trường	Số 20 (số cũ) Hồ Tùng Mậu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2015/DS-ST ngày 13/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	401/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 7.152.875đ	x			30/07/2019	78/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2019	

413	Trần Thị Tuyết Mai	30B Lý Tự Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2008/QĐST-DS ngày 16/9/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	1196/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2019	Phải trả cho bà Phạm Thị Thu Thủy số tiền 300.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			01/08/2019	79/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2019	
414	Hoàng Ngọc Sơn	115 Bắc Cạn, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2014/HS-ST ngày 10/9/2014 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	1347/QĐ-CCTHA, ngày 12/7/2019	Phải nộp 100.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 250.000đ án phí dân sự có giá ngạch	x			01/08/2019	80/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2019	
415	Nguyễn Trường Giang	63/4 KapakoLong, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2018/HSST ngày 09/01/2018 của TAND thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	99/QĐ-CCTHA, ngày 15/10/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.725.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			30/07/2019	81/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2019	
416	Thái Văn Phương	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2019/HSST ngày 22/01/2019 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 05/2019/HS-PT ngày 15/3/2019 của TAND tỉnh Kon Tum	1407/QĐ-CCTHA, ngày 23/07/2019	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 613.850đ án phí dân sự sơ thẩm	x			05/08/2019	82/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
417	Thái Văn Phương	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2019/HSST ngày 22/01/2019 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;	1126/QĐ-CCTHA, ngày 28/5/2019	Phải bồi thường cho bà Trần Thị Thẩm số tiền 7.000.000đ	x			05/08/2019	83/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
418	Nguyễn Thị Nữ Nhi	Công an tỉnh Kon Tum - số 198 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2018/QĐST-DS ngày 28/12/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	871/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2019	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nhung số tiền của tháng 3, tháng 4 năm 2019 là 3.000.000đ và phải trả lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành	x			01/08/2019	84/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
419	Lê Sơn Hậu (tên gọi khác: Út)	Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia lai	574/QĐ-CCTHA, ngày 19/02/2019	Phải nộp 2.466.600đ án phí dân sự sơ thẩm	x			01/08/2019	85/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	

420	Nguyễn Thị Nữ Nhi	Công an tỉnh Kon Tum - số 198 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2018/QĐST-DS ngày 28/12/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	521/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2019	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nhung số tiền của tháng 1 năm 2019 là 1.500.000đ và phải trả lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành	x			01/08/2019	86/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
421	Nguyễn Thị Nữ Nhi	Công an tỉnh Kon Tum - số 198 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2018/QĐST-DS ngày 28/12/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	519/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2019	Phải nộp 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			01/08/2019	87/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
422	Nguyễn Thị Nữ Nhi	Công an tỉnh Kon Tum - số 198 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2018/QĐST-DS ngày 28/12/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	566/QĐ-CCTHA, ngày 19/02/2019	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nhung số tiền của tháng 2 năm 2019 là 1.500.000đ và phải trả lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành	x			01/08/2019	88/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
423	Lê Sơn Hậu (tên gọi khác: Út)	Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia lai	522/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2019	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Hữu Hải số tiền 42.432.000đ	x			01/08/2019	89/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
424	Lê Sơn Hậu (tên gọi khác: Út)	Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia lai	526/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2019	Phải bồi thường cho ông Đoàn Lê Hải Dương số tiền 3.000.000đ	x			01/08/2019	90/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
425	Lê Sơn Hậu (tên gọi khác: Út)	Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia lai	525/QĐ-CCTHA, ngày 16/01/2019	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Thế Phương số tiền 3.900.000đ	x			01/08/2019	91/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	
426	Phạm Thị Hồng Oanh	478 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-DS ngày 02/02/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	784/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2018	Phải nộp 941.333đ án phí dân sự sơ thẩm	x			05/08/2019	92/QĐ-CCTHA, ngày 06/08/2019	



427	Nguyễn Thị Hiến	Tổ 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2018/DS-ST ngày 09/5/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2018	Hộ bà Nguyễn Thị Hiến phải trả cho Ngân hàng CSXH Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 25.494.333đ. Kể từ ngày 10/5/2018 hộ gia đình bà Nguyễn Thị Hiến tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc	x			05/08/2019	93/QĐ-CCTHA, ngày 07/08/2019	
428	Đỗ Văn Thái	169 Đào Duy Từ, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2018/QĐST-DS ngày 20/3/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1349/QĐ-CCTHA, ngày 17/7/2019	Phải trả cho Vũ Thị Phái số tiền 444.740.000đ và phải trả lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong.	x			28/07/2019	95/QĐ-CCTHA, ngày 07/08/2019	
429	Đỗ Văn Thái	169 Đào Duy Từ, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2018/QĐST-DS ngày 20/3/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1348/QĐ-CCTHA, ngày 17/7/2019	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 5.694.800đ	x			28/07/2019	96/QĐ-CCTHA, ngày 07/08/2019	
430	Nguyễn Đình Sô (tên gọi khác: Bốn)	Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/2017/HSST ngày 15/9/2017 của TAND tỉnh Đắk Lắk	791/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2019	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; 5.470.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch đối với phần cấp dưỡng	x			14/08/2019	97/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2019	
431	Lê Thị Tuyết	Số 73 Thi Sách, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/2019/HS-ST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum	1283/QĐ-CCTHA, ngày 09/7/2019	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Minh, trú tại: Hẻm 269 Trần Văn Hai, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum số tiền còn lại là 17.031.000đ	x			14/08/2019	98/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2019	
432	Nguyễn Thanh Dũng và Nguyễn Thị Thế	119 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2017/DS-PT ngày 27/9/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	56/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải trả cho bà Trần Thị Kim Hương và ông Nguyễn Hữu Hùng số tiền 431.000.000đ và lãi phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015	x			20/08/2019	99/QĐ-CCTHA, ngày 23/08/2019	

433	Nguyễn Thanh Dũng và Nguyễn Thị Thế	119 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2017/DS-PT ngày 27/9/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải nộp 21.240.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Thanh Dũng và bà Nguyễn Thị Thế phải nộp tiếp mỗi người 150.000đ án phí dân sự phúc thẩm	x			20/08/2019	100/QĐ-CCTHA, ngày 23/08/2019	
434	A Tầng	Thôn Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2019/HSST ngày 05/4/2019 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1108/QĐ-CCTHA, ngày 16/5/2019	Phải nộp lại số tiền 4.000.000đ vào Ngân sách nhà nước. Ông A Tầng là người chưa thành niên và không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp của ông là bà Y Thruh (mẹ) phải nộp thay	x			20/08/2019	101/QĐ-CCTHA, ngày 23/08/2019	
435	Nguyễn Văn Hứa và Võ Thị Hải	92 Lê Văn Tám, tổ 1, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2018/QĐST-KDTM ngày 12/4/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	963/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 1.299.759.012đ và tiền lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng, tính lãi từ ngày 05/4/2018 cho đến khi thi hành xong	x			01/08/2019	102/QĐ-CCTHA, ngày 27/08/2019	
436	Nguyễn Văn Hứa và Võ Thị Hải	92 Lê Văn Tám, tổ 1, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2018/QĐST-KDTM ngày 12/4/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	937/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2018	Phải nộp 42.740.273đ án phí dân sự sơ thẩm	x			01/08/2019	103/QĐ-CCTHA, ngày 27/08/2019	
437	Nguyễn Ngọc Hân	Tổ 5, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2015/HS-ST ngày 31/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	693/QĐ-CCTHA, ngày 03/3/2016	Phải nộp số tiền còn lại là 2.166.000đ	x			26/08/2019	104/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2019	
438	Nguyễn Thị Lam	28/6 Phạm Hồng Thái, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-KDTM ngày 12/4/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	935/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2018	Phải nộp 22.224.867đ án phí dân sự sơ thẩm	x			27/08/2019	105/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2019	

439	Nguyễn Thị Lam	28/6 Phạm Hồng Thái, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-KDTM ngày 12/4/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	980/QĐ-CCTHA, ngày 14/5/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 646.755.990đ và tiền lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng, tính lãi từ ngày 05/4/2018 cho đến khi thi hành xong	x			27/08/2019	106/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2019	
440	Phùng Thị Thoa	76 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2019/QĐST-DS ngày 09/4/2019 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	844/QĐ-CCTHA, ngày 09/4/2019	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.307.000.000đ và phải trả lãi phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành	x			21/08/2019	107/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2019	
441	Đặng Thị Kim Anh	Làng nghề Hnor, tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2018/QĐST-DS ngày 24/5/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	409/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2018	Phải trả cho bà Vũ Thị Kim Đức mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian trả nợ từ tháng 07/2018 đến tháng 11/2018 và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015	x			30/08/2019	108/QĐ-CCTHA, ngày 03/09/2019	
442	Đặng Thị Kim Anh	Làng nghề Hnor, tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2018/QĐST-DS ngày 14/6/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Thúy và Nguyễn Siêu Đăng số tiền còn lại là 117.384.167đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015	x			30/08/2019	109/QĐ-CCTHA, ngày 03/09/2019	

443	Đặng Thị Kim Anh	Làng nghề Hnor, tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2018/QĐST-DS ngày 24/5/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1196/QĐ-CCTHA, ngày 18/7/2018	Phải trả cho bà Vũ Thị Kim Đức số tiền lần 1 (tháng 6/2018) còn lại là 2.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015	x			30/08/2019	110/QĐ-CCTHA, ngày 03/09/2019	
444	Lê Duy Cường	Thôn 7, xã Đoàn Kết, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	100/2015/HS-ST ngày 04/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	347/QĐ-CCTHA, ngày 20/01/2017	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đâu số tiền còn lại là 114.762.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			04/09/2019	111/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2019	
445	Nguyễn Văn Chín	Phòng Quản lý đô thị thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	26/2015/QĐST-DS ngày 19/6/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	342/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2018	Phải trả cho bà Đỗ Thị Soạn mỗi tháng 8.000.000đ. Thời gian trả nợ từ tháng 12/2017 đến tháng 10/2018 và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			04/09/2019	112/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2019	
446	Nguyễn Văn Chín	Phòng Quản lý đô thị thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	26/2015/QĐST-DS ngày 19/6/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	411/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	Phải trả cho bà Đỗ Thị Soạn mỗi tháng 8.000.000đ. Thời gian trả nợ từ tháng 10/2016 đến tháng 11/2017 và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			04/09/2019	113/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2019	
447	Phạm Văn Bình và bà Trần Thị Quỳnh Kha	Thôn 4, xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2018/QĐST-KDTM ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	397/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền 31.527.825đ và tiền lãi suất phát sinh đến khi trả hết nợ	x			18/09/2019	114/QĐ-CCTHA, ngày 20/09/2019	

	448	Huỳnh Thị Đào Vy và A Nghị	Thôn Kon Rơ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2018/QĐST-DS ngày 30/8/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2018	Mỗi người phải nộp 625.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			19/09/2019	115/QĐ-CCTHA, ngày 20/09/2019	
	449	Huỳnh Thị Đào Vy và A Nghị	Thôn Kon Rơ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2018/QĐST-DS ngày 30/8/2018 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	32/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2018	Phải trả cho bà Lê Thị Tuyết Sương số tiền 44.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			19/09/2019	116/QĐ-CCTHA, ngày 20/09/2019	
<b>3</b>	<b>Chi Cục THADS huyện Đắk Hà</b>						<b>154</b>	<b>-</b>	<b>1</b>		<b>155</b>	<b>-</b>
	1	Nguyễn Việt Hùng và Nguyễn Thị Thu Trang	Tổ dân phố 7, thị trấn Đắk Hà, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	46/2010/QĐST-DS, ngày 31/12/2010 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	74/QĐ-THA, ngày 05/01/2011	Phải nộp 7.500.000đ án phí DSST			x	04/08/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 04/8/2015	
	2	Chu Ngọc Cường và Lê Thị Tĩnh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	19/2011/QĐST-DS, ngày 10/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	189/QĐ-THA, ngày 14/6/2011	Phải nộp 40.200.000đ án phí DSST	x			05/08/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
	3	Chu Ngọc Cường và Lê Thị Tĩnh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	16/2011/QĐST-DS, ngày 23/5/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-THA, ngày 25/5/2011	Phải nộp 2.409.625đ án phí DSST	x			05/08/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
	4	Lê Văn Len và Nguyễn Thị Phương	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	66/2014/QĐST-DS, ngày 21/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	441/QĐ-THA, ngày 06/9/2014	Phải nộp 1.267.375đ án phí DSST	x			05/08/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
	5	Lê Văn Thuận và Nguyễn Thị Phương	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	43/2014/QĐST-DS, ngày 03/6/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	319/QĐ-THA, ngày 06/6/2014	Phải nộp 2.960.000đ án phí DSST	x			05/08/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 06/8/2015	
	6	Đào Thị Nghìn	Thôn 10 (Tân Lập B), xã Đắk Hring, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 27/6/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	276/QĐ-THA, ngày 02/8/2012	Phải nộp 2.725.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	

7	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2013/DS-ST, ngày 30/5/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon tum	370/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2014	Phải nộp 6.658.778đ án phí DSST	x			06/08/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
8	Phạm Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2013/DS-ST, ngày 05/6/2013 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	379/QĐ-CCTHA, ngày 15/7/2013	Phải nộp 3.572.500đ án phí DSST	x			06/08/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
9	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2014/QĐST-DS, ngày 20/2/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	191/QĐ-CCTHA, ngày 27/2/2014	Phải nộp 2.334.125đ án phí DSST	x			06/08/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
10	Hoàng Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2013/DS-ST, ngày 06/6/2013 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	381/QĐ-THA, ngày 15/7/2013	Phải nộp 2.197.575đ án phí DSST	x			06/08/2015	12/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
11	Vũ Xuân Tuấn	Thôn 7, xã Đăk Ui, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	16/2012/QĐST-DS, ngày 26/7/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	318/QĐ-THA, ngày 31/8/2012	Phải nộp 8.660.400đ án phí DSST	x			07/08/2015	13/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
12	Phan Duy Hiền	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, H.Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	53/2012/QĐST-DS, ngày 10/9/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2012	Phải nộp 4.866.031đ án phí DSST	x			10/08/2015	25/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
13	Nguyễn Xuân Kiên	Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk Hà, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	112/2012/HSST, ngày 06/03/2012 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	21/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 3.000.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước	x			07/08/2015	26/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
14	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	20/2015/QĐST-DS, ngày 19/6/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	277/QĐ-CCTHA, ngày 30/6/2015	Phải nộp 11.840.000đ án phí DSST	x			10/08/2015	29/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	
15	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 6/4/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	203/QĐ-CCTHA, ngày 8/4/2015	Phải nộp 7.272.000đ án phí DSST	x			10/08/2015	30/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	
16	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 6/4/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	306/QĐ-CCTHA, ngày 9/7/2015	Phải trả cho ông Đỗ Minh Anh số tiền 627.239.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/08/2015	31/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	

17	Nguyễn Văn Trường	Thôn 4, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2011/DS-ST, ngày 06/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	208/QĐ-CCTHA, ngày 14/7/2015	Phải nộp 2.368.985đ án phí DSST	x			14/08/2015	32/QĐ-CCTHADS, ngày 14/8/2015	
18	Trần Thị Quyến	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2012/KDTM-ST, ngày 05/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	185/QĐ-CCTHA, ngày 28/5/2012	Phải nộp 18.050.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			14/08/2015	33/QĐ-CCTHADS, ngày 17/8/2015	
19	Võ Đức Chính	Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2015/HSST, ngày 14/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2015/HSPT, ngày 02/7/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 17/7/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 200.000đ án phí HSPT	x			14/08/2015	34/QĐ-CCTHADS, ngày 17/8/2015	
20	Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2013/DS-ST, ngày 07/6/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 24/2013/DS-PT, ngày 13/10/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	318/QĐ-CCTHA, ngày 16/7/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Luận số tiền 153.817.819đ và 1.837.710đ tiền chi phí giám định và lãi suất chậm thi hành án	x			19/08/2015	35/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
21	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2012/QĐST-DS, ngày 27/6/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	230/QĐ-CCTHA, ngày 27/6/2012	Phải nộp 4.175.000đ án phí DSST	x			19/08/2015	36/QĐ-CCTHADS, ngày 21/8/2015	
22	Vũ Văn Thoại	Tổ dân phố 3B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2012/HS-ST, ngày 29/3/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	155/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2012	Phải nộp 2.503.000đ án phí HSST	x			19/08/2015	37/QĐ-CCTHADS, ngày 21/8/2015	
23	Phan Ngọc Chung	Tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	32/2014/HSST, ngày 26/9/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 46/2014/HSPT, ngày 24/12/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	124/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2015	Phải nộp 3.227.000đ án phí HSST và DSST	x			24/08/2015	38/QĐ-CCTHADS, ngày 24/8/2015	
24	Cao Tiến Thành và Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2012/KDTM-ST, ngày 28/8/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 02/11/2012	Phải nộp 6.809.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			24/08/2015	39/QĐ-CCTHADS, ngày 24/8/2015	
25	Nguyễn Thanh Lộc	Thôn 9, xã Ngọc Wang (nay là thôn 6, xã Đắk Ngọc), huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	63/2014/HSST, ngày 20/6/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 34/2014/HSPT, ngày 05/9/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2014	Phải nộp 7.075.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước	x			07/09/2015	41/QĐ-CCTHADS, ngày 07/9/2015	
26	Nguyễn Thị Nga	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	55/2013/QĐST-DS, ngày 04/12/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2013	Phải nộp 1.500.000đ án phí DSST	x			10/09/2015	45/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	

27	Đặng Văn Phú	Tổ dân phố 9, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	24/2015/QĐST-DS, ngày 3/7/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	329/QĐ-CCTHA, ngày 20/7/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Đức Long số tiền 17.000.000đ	x			10/09/2015	49/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
28	Đình Khắc Định và Phạm Thị Chiền	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2012/DS-ST, ngày 26/4/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	193/QĐ-CCTHA, ngày 01/6/2012	Phải nộp 4.146.415đ án phí DSST	x			08/09/2015	50/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
29	Hồ Thị Vững và Đình Khắc Xứ	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2005/HNGĐ-ST, ngày 26/8/2005 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2005	Bà Hồ Thị Vững phải nộp 2.318.435đ án phí DSST; ông Đình Khắc Xứ phải nộp 2.368.435đ án phí DSST	x			08/09/2015	51/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
30	Ngô Mạnh Hùng và Nguyễn Hoàng Vũ	Thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà; Thôn 1, xã Đắk Ngok, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	18/2009/HS-ST, ngày 14/7/2009 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2009	Ngô Mạnh Hùng phải nộp 1.734.375đ tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước; Nguyễn Hoàng Vũ phải nộp 2.234.375đ tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước	x			08/09/2015	52/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
31	Trần Văn Thái	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	33/2011/HSST, ngày 08/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	77/QĐ-CCTHA, ngày 31/1/2012	Phải nộp 6.500.000đ tiền phạt	x			11/09/2015	53/QĐ-CCTHADS, ngày 11/9/2015	
32	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2012/DS-ST, ngày 04/5/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 16/2012/DS-PT, ngày 14/8/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 06/6/2012	Phải nộp 3.082.700đ án phí DSST	x			14/09/2015	57/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
33	Hoàng Phó Chiu	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 24/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 01/7/2011	Phải nộp 2.500.000đ án phí DSST	x			17/09/2015	59/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
34	Lê Thị Ninh	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2012/DS-ST, ngày 13/6/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	265/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2012	Phải nộp 8.904.683đ án phí DSST	x			24/09/2015	61/QĐ-CCTHADS, ngày 25/9/2015	
35	Trần Văn Dũng	Tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	72/2009/HSST, ngày 31/12/2009 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	157/QĐ-CCTHA, ngày 09/5/2011	Phải nộp 3.257.050đ án phí HSST và DSST	x			27/09/2015	66/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	



36	Lê Tuấn Nha và Nguyễn Thị Hòa	Thôn 7, xã Ngọc Vang, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2011/DSST, ngày 16/9/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 22/2011/DSPT, ngày 28/11/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 08/12/2011	Phải nộp 29.820.000đ án phí DSST	x			24/09/2015	63/QĐ-CCTHADS, ngày 28/9/2015	
37	Bùi Văn Nam và Nguyễn Thị Minh	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	62/2014/QĐST-DS, ngày 15/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	47/QĐ-CCTHADS, ngày 16/10/2014	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền 822.869.677đ	x			29/09/2015	64/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
38	Bùi Văn Nam và Nguyễn Thị Minh	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	64/2014/QĐST-DS, ngày 18/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	50/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2014	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 2.000.000.000đ	x			29/09/2015	65/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
39	Hoàng Văn Tâm và Nguyễn Thị Hằng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/DS-ST, ngày 21/9/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 04/2013/DS-PT, ngày 08/01/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	59/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải trả cho bà Lê Thị Thu Hiền số tiền 134.797.515đ	x			23/12/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 24/12/2015	
40	Hồ Thị Hồng Vân	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2015/QĐST-DS, ngày 18/11/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	Phải nộp 6.250.000đ án phí DSST	x			25/12/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 28/12/2015	
41	Hồ Thị Hồng Vân	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2015/QĐST-DS, ngày 18/11/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	76/QĐ-CCTHA, ngày 01/12/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Oanh số tiền 250.000.000đ	x			25/12/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 28/12/2015	
42	Nguyễn Thanh Bình	Tổ dân phố 5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2015/HSST, ngày 14/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2015/HSPT, ngày 02/7/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	322/QĐ-CCTHADS, ngày 17/7/2015	Phải nộp 859.550đ án phí DSST	x			13/01/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 13/01/2015	
43	Nguyễn Thành Chung	Tổ dân phố 9, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2014/HSST, ngày 11/04/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 24/12/2015	Phải bồi thường cho ông Phạm Minh Động số tiền 6.682.500đ	x			08/01/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 15/01/2015	
44	Trương Thị Liệu	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	47/2012/QĐST-DS ngày 17/8/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Luận số tiền 334.614.000đ và lãi suất chậm trả	x			23/02/2016	08/QĐ-CCTHADS, ngày 25/02/2015	

45	Hoàng Thanh Bằng	Thôn 6, xã Đắk Ngok, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	85/2015/HSST, ngày 18/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum; Thông báo số 18/2016/TB-TA, ngày 15/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum; 02/2016/HSPT, ngày 20/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	169/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	Phải nộp tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Lê Vũ số tiền là 9.250.000đ	x			10/03/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2016	
46	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2016/HSST, ngày 14/01/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum;	176/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2016	Phải nộp tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Trần Nam Chung số tiền là 16.000.000đ	x			10/03/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2016	
47	Phạm Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31/07/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 5.900.000đ án phí DSST	x			08/04/2016	15/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	
48	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/DSST, ngày 30/05/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 133.175.575đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			08/04/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	
49	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31/07/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 3.000.000đ án phí DSST	x			08/04/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	
50	Hợp tác xã Nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-KDTM, ngày 07/04/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 22/10/2015	Phải trả cho Tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty TNHH MTV-CN tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đắk Hà số tiền 304.573.384đ	x			08/04/2016	18/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2016	
51	Ngô Hoàng Quốc Long và Nguyễn Thị Hồng Lý	28 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-DS, ngày 05/04/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 22/04/2016	Phải trả cho ông Lương Văn Bé số tiền nợ 50.000.000đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			16/05/2016	20/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2016	
52	Đình Ngô Thảo Nguyên	Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2015/HSST, ngày 04/03/2015 của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	237/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2016	Phải bồi thường cho bà Đặng Thị Lơn số tiền 11.040.000đ	x			18/05/2016	25/QĐ-CCTHA, ngày 26/05/2016	

53	Ngô Hoàng Quốc Long	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2016/DS-ST, ngày 21/03/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	296/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2016	Phải trả cho Tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty TNHH MTV số tiền 15.059.083đ	x			10/08/2016	32/QĐ-CCTHA, ngày 10/08/2016	
54	Nguyễn Trọng Trung	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2016/DSST, ngày 25/04/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	273/QĐ-CCTHA, ngày 01/06/2016	Phải nộp tiền án phí DSST là: 2.500.000đ	x			13/06/2016	35/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016	
55	Nguyễn Đình Vinh	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	49/2012/QĐST-DS, ngày 23/08/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	330/QĐ-CCTHA, ngày 28/07/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh số tiền nợ là: 250.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			15/08/2016	36/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016	
56	Hồ Thanh Huyền và Hoàng Văn Vỹ	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2016/DSST, ngày 29/06/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	336/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải nộp 4.950.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			18/08/2016	37/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016	
57	Lê Thị Ninh	Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2012/DSST, ngày 13/06/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	254/QĐ-CCTHA, ngày 16/07/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Kon Tum số tiền là 178.093.667đ và lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			19/08/2016	38/QĐ-CCTHA, ngày 19/08/2016	
58	Hoàng Phó Chiù	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 24/06/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2011	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hòa số tiền là 100.000.000đ và lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			22/08/2016	39/QĐ-CCTHADS, ngày 22/08/2016	
59	Dương Văn Thành và Đào Thị Duân	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	32/2014/QĐST-DS, ngày 21/4/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	427/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thìn số tiền 90.865.863đ	x			27/10/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2016	
60	Trương Chung Tâm	Tổ dân phố 3B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2016/DS-ST, ngày 19/04/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 13/2016/DSPT, ngày 27/07/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	360/QĐ-CCTHA, ngày 17/08/2016	Phải nộp số tiền 4.063.872đ án phí DSST	x			20/12/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 22/12/2016	

61	Hội nông dân xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	Xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	43/2012/QĐST-DS, ngày 15/08/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	58/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải trả cho Chi nhánh Tổng công ty cà phê Việt nam-Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đăk Hà số tiền 200.111.534đ	x			16/01/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2017	
62	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 03/06/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	102/QĐ-CCTHADS, ngày 29/12/2016	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là : 113.200.000đ	x			13/02/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	
63	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	44/2014/QĐST-DS, ngày 05/06/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHADS, ngày 29/12/2016	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là : 22.000.000đ	x			13/02/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	
64	Nguyễn Anh Đức	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum ;	41/2016/HSST, ngày 13/12/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	133/QĐ-CCTHADS, ngày 24/01/2017	Phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm là 200.000đ	x			03/03/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
65	Bùi Thị Mai Hương	Tổ dân phố 9, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2011/DS-ST, ngày 29/09/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	69/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngộ số tiền nợ là : 89.200.000đ	x			15/05/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2017	
66	Hợp tác xã nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 4, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2011/QĐST-KDTM, ngày 17/08/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	116/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải trả cho Công ty TNHH một thành viên Phúc Lợi số tiền nợ là : 171.210.491đ	x			19/05/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 26/05/2017	
67	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2012/DSST, ngày 04/05/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; Bản án số: 16/2012/DSPT, ngày 14/08/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	27/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2012	Phải trả cho bà Trần Thị Lân số tiền: 61.654.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/05/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	

68	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	17/2012/QĐST-DS, ngày 10/5/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	341/QĐ-CCTHA, ngày 05/6/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hằng số tiền là 130.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/05/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	
69	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	29/2017/HS-ST, ngày 23/02/2017 của TAND Thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai	202/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2017	Phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là : 200.000đ	x			02/06/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
70	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2016/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	257/QĐ-CCTHA, ngày 20/5/2016	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 1.186.000đ	x			22/06/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 26/06/2017	
71	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2012/QĐST-DS, ngày 27/06/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	314/QĐ-CCTHA, ngày 14/07/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngò số tiền 226.000.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			30/06/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
72	Nguyễn Văn Hậu, Nguyễn Thị Nga	01, Hàm Nghi, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2014/QĐST-KDTM, ngày 22/01/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	241/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2014	Còn phải trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Kon Tum số tiền 915.631.802đ và lãi suất chậm thi hành án	x			31/07/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2017	
73	Hồ Bùi Quang Anh (mẹ là Bùi Thị Thắm)	Thôn 8, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 09/05/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	245/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2017	Phải nộp 250.000đ án phí. Bà Bùi Thị Thắm nộp thay	x			07/08/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 07/08/2017	
74	Hoàng Thị Vân	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/DS-ST, ngày 29/5/2017 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	250/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.700.000đ	x			21/08/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	
75	Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2015/DS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2015	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 13.000.000đ	x			16/08/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 17/08/2017	

76	Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2015/DS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	45/QĐ-CCTHA, ngày 26/10/2015	Phải trả cho bà Nghiêmm Thị Vui số tiền 260.000.000đ	x			16/08/2017	35/QĐ-CCTHA, ngày 17/08/2017	
77	Hoàng Thị Vân	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/DS-ST, ngày 29/5/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	248/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	Phải trả cho bà Đinh Thị Mậu (Đinh Thị Mậu) số tiền nợ là 74.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán và chi phí giám định là 4.000.000đ.	x			21/08/2017	36/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	
78	Trịnh Xuân Thọ và Bùi Thị Út	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2015/DS-PT, ngày 14/7/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 21/2015/DS-PT, ngày 15/10/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	48/QĐ-CCTHA, ngày 30/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 321.255.000đ và lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			24/08/2017	38/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
79	Nguyễn Xuân Phong; Bùi Công Khởi	Tổ dân phố 11, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum (Thôn 7, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum); Tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	40/2014/HSST, ngày 22/7/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	220/QĐ-CCTHA, ngày 15/4/2015	- Nguyễn Xuân Phong phải nộp số tiền phạt còn lại là 1.000.000đ; - Bùi Công Khởi phải nộp số tiền phạt là 5.000.000đ	x			23/08/2017	39/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
80	Nguyễn Viết Hoàng	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2015/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 38/2015/HSPT ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	289/QĐ-CCTHA, ngày 09/8/2017	Phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Đình Cảnh số tiền 11.021.654đ và phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Thị Nhiên Sang số tiền 3.500.000đ	x			28/08/2017	41/QĐ-CCTHA, ngày 01/09/2017	

81	Nguyễn Tấn Công (tên gọi khác: Cu); Nguyễn Văn Cuội (tên gọi khác: Quân)	Tổ dân phố 2B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; Thôn Tiên Thuận, xã Tây Thuận, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	168/2015/HSST, ngày 10/12/2015 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	01/QĐ- CCTHA, ngày 03/10/2016	Phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Trương Thị Thanh Thanh số tiền 1.200.000đ. Chia phần mỗi người bồi thường cho bà Thanh 600.000đ. Đối với ông Nguyễn Tấn Công nếu không đủ tiền bồi thường thì buộc ông Nguyễn Tấn Lộc và Trần Thị Hạnh (là cha mẹ của Nguyễn Tấn Công phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình).	x			01/09/2017	42/QĐ- CCTHA, ngày 01/09/2017	
82	Hoàng Văn Sĩa	Tổ dân phố 2B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2016/QĐST-DS, ngày 18/3/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	279/QĐ- CCTHA, ngày 14/6/2016	Phải trả cho bà Trương Thị Bích Ngọc số tiền còn lại lần 1 là 19.000.000đ	x			31/08/2017	43/QĐ- CCTHA, ngày 01/09/2017	
83	Phạm Hồng Việt	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	18/2010/HSST, ngày 28/7/2010 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ- CCTHA, ngày 08/10/2010	Phải nộp 14.850.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm	x			18/09/2017	45/QĐ- CCTHA, ngày 18/09/2017	
84	Trương Thị Liệu	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	17/2013/HS-ST, ngày 23/04/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	300/QĐ- CCTHA, ngày 17/08/2017	Phải bồi thường cho bà Hoàng Thị Bảy số tiền 54.000.000đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			26/10/2017	01/QĐ- CCTHA, ngày 27/10/2017	
85	Trương Thị Liệu	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	17/2013/HS-ST, ngày 23/04/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	301/QĐ- CCTHA, ngày 17/08/2017	Phải bồi thường cho bà Hoàng Thị Bốn số tiền 42.201.000đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			26/10/2017	02/QĐ- CCTHA, ngày 27/10/2017	
86	Dương Văn Hà	Thôn 8, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	45/2013/HS-ST, ngày 11/11/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/QĐ- CCTHA, ngày 04/10/2017	Phải bồi thường về sức khỏe cho ông Vi Văn Thuận số tiền 8.348.000đ	x			26/10/2017	03/QĐ- CCTHA, ngày 27/10/2017	

87	Nguyễn Thị Xuân Đẹp	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2013/KDTM-ST, ngày 14/01/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 03/2013/KDTM-PT, ngày 29/07/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	20/QĐ- CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 230.890.910đ và khoản lãi đối với phần nợ gốc chậm thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/01/2013) đến khi trả nợ xong	x			07/11/2017	04/QĐ- CCTHA, ngày 08/11/2017	
88	Nguyễn Viết Hưng và Dương Thị Lân	Tổ dân phố 11, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2017/QDST-DS, ngày 03/3/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	184/QĐ- CCTHA, ngày 07/4/2017	Ông Nguyễn Viết Hưng và bà Dương Thị Lân phải trả ông Lương Văn Bé số tiền 137.238.000đ. Trong đó: + Ông Nguyễn Viết Hưng phải trả ông Lương Văn Bé số tiền: 117.238.000đ; + Bà Dương Thị Lân phải trả ông Lương Văn Bé số tiền 20.000.000đ. Ông Hưng, bà Lân còn phải chịu lãi suất theo mức thỏa thuận của các bên là 1,2%/tháng tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			27/11/2017	05/QĐ- CCTHA, ngày 27/11/2017	
89	Đình Ngọc Quế	Thôn Đoàn Kết, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2017/DS-ST, ngày 25 tháng 7 năm 2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	53/QĐ- CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải trả cho bà Trương Thị Mỹ Lệ số tiền nợ là 600.000.000đ	x			06/12/2017	07/QĐ- CCTHA, ngày 11/12/2017	



	90	Hợp tác xã nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2013/KDTM-ST, ngày 12/06/2013 của TAND thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai	21/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)- CN Gia Lai số tiền 647.866.192đ. Trong đó số tiền gốc là 406.869.411đ, tiền lãi là 240.996.781đ. Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.	x			12/12/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 13/12/2017	
	91	Phùng Văn Hải	Thôn 1B, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	39/2016/HSST, ngày 06 tháng 10 năm 2016 của TAND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	82/QĐ-CCTHA, ngày 13/12/2017	Phải bồi thường cho người bị hại là Bùi Lan Hương số tiền là 9.600.000đ	x			26/12/2017	09/QĐ-CCTHA, ngày 27/12/2017	
	92	Nguyễn Thị Bích	32 Thôn Hải Nguyên, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2015/QĐST-DS, ngày 11/02/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	184/QĐ-CCTHA, ngày 17/03/2015	Phải trả cho bà Bùi Thúy Thị số tiền 18.037.500đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/01/2018	10/QĐ-CCTHA, ngày 08/01/2018	
	93	Lê Văn Dương và Nguyễn Thị Bích	Thôn Hải Nguyên, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	52/2014/QĐST-DS, ngày 11/07/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	49/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2014	Phải trả cho ông Lê Văn Y số tiền 37.000.000đ	x			03/01/2018	11/QĐ-CCTHA, ngày 08/01/2018	
	94	Lê Văn Dương và Nguyễn Thị Bích	Thôn Hải Nguyên, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	74/2014/QĐST-DS, ngày 30/09/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	197/QĐ-CCTHA, ngày 27/03/2015	Phải trả cho Công ty TNHH MTV An Thái số tiền 40.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/01/2018	12/QĐ-CCTHA, ngày 08/01/2018	
	95	Lê Văn Dương	Thôn Hải Nguyên, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2014/QĐST-DS, ngày 03/03/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	359/QĐ-CCTHA, ngày 03/07/2014	Phải trả cho bà Vũ Thị Hương số tiền 55.651.000đ	x			03/01/2018	13/QĐ-CCTHA, ngày 08/01/2018	

96	Phạm Thị Kim Dung	Thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2013/KDTM-ST, ngày 09/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;	27/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 213.188.095đ và lãi suất chậm thi hành án	x			05/01/2018	14/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
97	Nghiêm Thị Quý	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	26/2012/QĐSt-KDTM, ngày 05/12/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 488.908.346đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký số 625/2011/1861/HĐ ngày 29/7/2011 giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum với bà Nghiêm Thị Quý	x			05/01/2018	15/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
98	Lê Văn Len và Nguyễn Thị Phương	51, Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2014/QĐSt-KDTM, ngày 14/01/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 738.510.642đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký số 625/2012/1164/HĐ ngày 03/5/2012 giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum với bà Nguyễn Thị Phương	x			05/01/2018	16/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
99	Vũ Văn Toàn	Thôn 11, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	25/2017/HSST, ngày 07/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.340.000đ án phí DSST	x			09/01/2018	17/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
100	Vũ Văn Toàn	Thôn 11, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	25/2017/HSST, ngày 07/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	56/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải trả cho bà Hoàng Thị Thanh Tuyền và ông Trịnh Thế Quang số tiền là 2.000.000đ	x			09/01/2018	18/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2018	
101	Trần Quang Tróc và Nguyễn Thị Ánh	Thôn 11, xã Đắk Ui (nay là thôn Đắk Lợi, xã Đắk Ngọc), huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/KDTM-ST, ngày 28/9/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	50/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2017	Phải nộp số tiền 23.517.022đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			17/01/2018	20/QĐ-CCTHA, ngày 19/01/2018	

	102	Vũ Văn Toàn	Thôn 11, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	25/2017/HSST, ngày 07/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Vân số tiền 44.800.000đ và khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả	x			29/01/2019	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/01/2018	
	103	Hoàng Thị Hiền và Phạm Văn Kiên	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31 tháng 7 năm 2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2017	- Hoàng Thị Hiền và Phạm Văn Kiên phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là: 118.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. - Hoàng Thị Hiền phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là: 60.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			10/01/2018	19/QĐ-CCTHA, ngày 10/01/2018	
	104	Nguyễn Thị Hiến	TDP 3, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/KDTM-ST ngày 10 tháng 03 năm 2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/ 2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Kon Tum số tiền là 551.495.062đ và tiền lãi chậm theo lãi suất của hợp đồng tín dụng số 625/2012/3114/HĐ ngày 29/8/2012 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Kon Tum với bà Nguyễn Thị Hiến	x			05/04/2018	22/QĐ-CCTHA, ngày 09/04/2018	

	105	Phạm Văn Tứ và Lê Thị Hằng	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Toà án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	153/QĐ-CCTHA, ngày 24/02/2017	Phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền còn lại 177.420.812đ. Trong đó số tiền gốc là 140.658.312 đồng, tiền lãi trong hạn là 25.606.250 đồng và tiền lãi quá hạn là 11.156.250đ tính đến hết ngày 29/12/2016. Lãi suất sẽ được tiếp tục tính kể từ ngày 30/12/2016 theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng số: KTU.CN.642.020615 ngày 02/6/2015 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi trả hết số nợ gốc	x			23/04/2018	24/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
	106	Phạm Văn Tứ và Lê Thị Hằng	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Toà án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	145/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 23.470.500đ	x			23/04/2018	25/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
	107	Phạm Văn Tứ và Lê Thị Hằng	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2014/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Toà án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Võ Thị Thúy Nga số tiền 116.000.000đ	x			23/04/2018	26/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
	108	Lâm Minh Hà	Thôn 11 (Kon Hnong Yop), xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	106/2016/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Toà án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	83/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2017	Phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 600.000đ, kể từ tháng 12/2016 đến tháng 9/2018 cho cháu Lâm Thị Minh Phương- sinh ngày 16/3/2010	x			18/04/2018	28/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2018	
	109	Ngô Quang Tình	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2012/QĐST-KDTM ngày 09 tháng 9 năm 2012 của Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	54/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2012	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền là 953.134.355đ và lãi suất chậm thi hành án	x			19/04/2018	29/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2018	

	110	Bạch Chơn Linh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST- DS ngày 09 tháng 09 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	186/QĐ- CCTHA, ngày 05/04/2018	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á số tiền là: 52.261.000đ Trong đó số tiền gốc là 29.588.243đ; Tiền lãi trong hạn 6.461.757đ và tiền lãi quá hạn tính đến hết ngày 01/9/2016 là 16.211.000đ, và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			26/04/2018	30/QĐ- CCTHA, ngày 14/05/2018	
	111	Hoàng Văn Quốc và Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2013/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	118/QĐ- CCTHA, ngày 27/02/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền gốc và lãi là 78.769.378đ và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng	x			14/05/2018	31/QĐ- CCTHA, ngày 14/05/2018	
	112	Trịnh Đình Tường	TDP 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	29/2016/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 04 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	234/QĐ- CCTHA, ngày 12/06/2017	Phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 800.000đ, số tiền còn lại kể từ tháng 8/2016 đến tháng 9/2017	x			05/04/2018	23/QĐ- CCTHA, ngày 09/04/2018	

113	Đỗ Trọng Lâm và Trần Thị Ngọc	TDP 5, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2013/QĐST-DS ngày 16 tháng 05 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	23/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh tỉnh Gia Lai số tiền là 1.041.932.790đ. Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với khoản vay của tổ chức tín dụng phải đúng quy hợp đồng đã ký kết từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả cho quá trình thi hành án	x			10/05/2018	32/QĐ-CCTHA, ngày 14/05/2018	
114	Nguyễn Văn Nghĩa	TDP 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	70/2017/HSST ngày 29 tháng 05 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	207/QĐ-CCTHA, ngày 26/4/2018	Phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000đ và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 275.000đ	x			16/05/2018	33/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2018	
115	Nguyễn Thị Huyền	Thôn 10, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2015/KDTM-ST, ngày 06/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	296/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2015	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 343.531.439đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng	x			06/06/2018	34/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2018	
116	Hà Thị Hải	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2016/KDTM-ST, ngày 12/9/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CCTHA, ngày 27/12/2016	Phải nộp 20.834.397đ án phí dân sự sơ thẩm	x			07/06/2018	35/QĐ-CCTHA, ngày 07/06/2018	
117	Mai Như Đông	HKTT: Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum)	56/2017/HS-ST, ngày 28/9/2017 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 62/2017/HS-PT, ngày 28/12/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	232/QĐ-CCTHA, ngày 28/05/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; 10.000.000đ tiền truy thu sung công quỹ Nhà nước	x			08/06/2018	36/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2018	

118	Đào Văn Huyền và Lê Thị Hương	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2018/QĐST-DS ngày 12/01/2018 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHA, ngày 22/01/2018	Phải liên đới nghĩa vụ trả nợ cho bà Tạ Thị Mai Lan (tên gọi khác: Tạ Thị Hồng Đượm) số tiền còn phải thi hành là 103.425.600đ và lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015	x			25/06/2018	37/QĐ-CCTHA, ngày 26/06/2018	
119	Lê Thị Hương và Đào Thị Phương Thảo	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-DS, ngày 12/01/2018 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	107/QĐ-CCTHA, ngày 22/01/2018	Buộc bà Lê Thị Hương và Đào Thị Phương Thảo phải trả cho bà Tạ Thị Mai Lan (tên gọi khác: Tạ Thị Hồng Đượm) số tiền là 45.000.000đ và lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015	x			26/06/2018	38/QĐ-CCTHA, ngày 26/06/2018	
120	Trần Hoài Thanh	tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	284/QĐ-CCTHA, ngày 05/07/2018	Phải bồi thường cho ông Trần Bá Thịnh số tiền còn lại là: 34.157.119đ	x			27/07/2018	39/QĐ-CCTHA, ngày 27/07/2018	
121	Trần Hoài Thanh	tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	283/QĐ-CCTHA, ngày 05/07/2018	phải bồi thường cho ông Phạm Thị Lê số tiền còn lại là: 25.564.681đ	x			27/07/2018	40/QĐ-CCTHA, ngày 27/07/2018	

	122	Đình Tấn Năm	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	24/2018/QĐST-DS ngày 25 tháng 07 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	337/QĐ-CCTHA, ngày 07/08/2018	Phải trả cho ông Nguyễn Phúc Thẩm số tiền là : 105.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015	x			22/08/2018	42/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2018	
	123	Đình Ngọc Quế	Thôn Đoàn Kết, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2017/DS-ST, ngày 25/07/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	320/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2017	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 12.000.000đ	x			10/09/2018	44/QĐ-CCTHA, ngày 12/09/2018	
	124	Nguyễn Văn Dũng và Trần Thị Tư	Thôn Đắk Lợi, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2017/KDTM-ST ngày 28/09/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	48/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2017	Phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 30.423.673đ	x			10/09/2018	45/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2018	
	125	A Long (A Nhỏ)	Thôn 3, xã Đắk Pờ Si, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2018/HSST, ngày 29/01/2018 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	170/QĐ-CCTHA, ngày 27/03/2018	Phải nộp tiền án phí HSST là 200.000đ và tiền án phí DSST là 350.000đ	x			13/09/2018	46/QĐ-CCTHA, ngày 14/09/2018	
	126	Nguyễn Văn Trường	Thôn 4, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2011/DSST, ngày 06/06/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2011	Phải trả cho Công ty cổ phần vật tư, dịch vụ nông lâm nghiệp Kon Tum số tiền 47.379.700đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.	x			19/09/2018	50/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2018	
	127	Phùng Thị Lan, Nguyễn Thị Thanh Hà và Nguyễn Thanh Hùng	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2018/DSST, ngày 03/05/2018 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	290/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2018	Phải nộp 34.797.641đ án phí dân sự sơ thẩm	x			20/09/2018	51/QĐ-CCTHA, ngày 21/09/2018	



128	Hồ Thị Kim Loan và Nguyễn Văn Thuận	Thôn 10, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	16/2012/QĐST-DS, ngày 03/05/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	82/QĐ-CCTHA, ngày 02/12/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Vy số tiền lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả trên số tiền 65.400.000đ tại thời điểm thanh toán là 12.538.950đ	x			21/09/2018	52/QĐ-CCTHA, ngày 21/09/2018	
129	Phùng Văn Hải	Thôn 1B, xã Đắk Bla, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	39/2016/HSST, ngày 06/10/2016 của TAND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	356/QĐ-CCTHA, ngày 20/08/2018	Phải nộp 480.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			21/09/2018	55/QĐ-CCTHA, ngày 25/09/2018	
130	Hoàng Hữu Phước và Dương Thị Huệ	Thôn 4, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/ST-KDTM, ngày 21/08/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 795.331.785đ. Lãi suất được tiếp tục tính kể từ ngày 12/08/2017 theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng số 253/2016-HĐTD/NHCT510 ngày 01/02/2016 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi trả hết số nợ gốc.	x			25/09/2018	56/QĐ-CCTHA, ngày 25/09/2018	
131	Hoàng Hữu Phước và Dương Thị Huệ	Thôn 4, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/ST-KDTM, ngày 21/08/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	323/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	Phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 19.689.284đ	x			25/09/2018	57/QĐ-CCTHA, ngày 25/09/2018	
132	Phan Thị Mỹ	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/HNGĐ-ST, ngày 28/11/2005 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	22/QĐ-CCTHA, ngày 03/01/2006	Phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 3.118.777đ	x			24/09/2018	58/QĐ-CCTHA, ngày 25/09/2018	
133	Hồ Quốc Dũng	Thôn Đăk Bình, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum)	31/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 04 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	281/QĐ-CCTHA, ngày 05/07/2018	Phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho Hồ Tuệ Mẫn và Hồ Tuệ Minh, mỗi cháu mỗi tháng là 1.500.000đ từ tháng 4/2018 đến tháng 9/2018	x			01/10/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2018	

134	Phạm Thị Hồng Oanh ( <i>tên gọi khác là Ngân</i> )	Thôn 7, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	53/2018/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	95/QĐ-CCTHA, ngày 17/12/2018	Phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.	x			02/01/2019	02/QĐ-CCTHA, ngày 04/01/2019
135	A Ton (A Tôn)	Thôn Kon Gung, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	296/2018/HS-ST ngày 31/08/2018 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	106/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.156.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			15/02/2019	03/QĐ-CCTHA, ngày 18/02/2019
136	Phạm Văn Hùng và Nguyễn Thị Xuân Đẹp	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	42/2018/QĐST-DS ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	135/QĐ-CCTHA, ngày 14/01/2019	Phải trả cho bà Tạ Thị Hồng Đương (Tên gọi khác Tạ Thị Mai Lan) số tiền vay nợ là 102.660.000đ và lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015	x			05/03/2019	04/QĐ-CCTHA, ngày 11/03/2019
137	Bà Trần Thị Quyển	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2012/KDTM-ST ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	54/QĐ-CCTHA, ngày 22/10/2018	Phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- CN Kon Tum số tiền 220.286.658đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			19/03/2019	05/QĐ-CCTHA, ngày 19/03/2019

	138	Trần Quang Tróc, Nguyễn Thị Ánh	Thôn 11, xã Đăk Ui (Nay là: Thôn Đăk Lợi, xã Đăk Ngọc, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum)	01/2017/KDTM-ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	90/QĐ-CCTHA, ngày 11/01/2018	Buộc ông Trần Quang Tróc, bà Nguyễn Thị Ánh còn phải liên đới trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền còn phải thi hành án là 279.222.036đ	x			21/03/2019	06/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2019	
	139	Hà Thị Hải	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2016/KDTM-ST ngày 12 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	165/QĐ-CCTHA, ngày 14/3/2017	Còn phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền 130.794.122đ và lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 94/2015/4381351/HĐ ngày 08/01/2015 giữa phòng giao dịch Phan Đình Phùng-Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum với bà Hà Thị Hải, tương ứng với thời gian chậm trả	x			25/03/2019	07/QĐ-CCTHA, ngày 26/03/2019	
	140	Hà Thị Quyên	Thôn 8, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	154/QĐ-CCTHA, ngày 18/02/2019	Phải trả cho trả cho Công ty TNHH MTV Hải Lĩnh số tiền 1.798.661.038đ và số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự	x			24/04/2019	09/QĐ-CCTHA, ngày 25/04/2019	
	141	Hà Thị Quyên	Thôn 8, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	165/QĐ-CCTHA, ngày 19/02/2019	Phải chịu 32.979.915đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			24/04/2019	10/QĐ-CCTHA, ngày 25/04/2019	

	142	Võ Thanh Lâm	Thôn TDP 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	136/QĐ-CCTHA, ngày 23/01/2019	Phải trả cho bà Phạm Thị Thái Hiền số tiền là 2.400.000.000đ và lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự	x			02/04/2019	11/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2019	
	143	Võ Thanh Lâm	Thôn TDP 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	139/QĐ-CCTHA, ngày 23/01/2019	Phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 40.000.000đ	x			02/04/2019	12/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2019	
	144	Phạm Thị Hồng Oanh (tên gọi khác là: Ngân)	Thôn 7, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	53/2018/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	231/QĐ-CCTHA, ngày 03/05/2019	Phải bồi thường cho ông Vũ Văn Hợp số tiền là 23.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong	x			03/06/2019	14/QĐ-CCTHA, ngày 03/06/2019	
	145	Phạm Đức Khuê (tên gọi khác: Khuê Dưa)	Tổ dân phố 3, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2014/HSST ngày 05 tháng 03 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; Bản án số 19/2014/HSPT ngày 20 tháng 05 năm 2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	155/QĐ-CCTHA, ngày 18/02/2019	Phải hoàn trả cho bà Võ Thị Hoài Trang số tiền còn lại là : 189.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			05/06/2019	15/QĐ-CCTHA, ngày 06/06/2019	

146	Nguyễn Văn Dương	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	258/QĐ-CCTHA, ngày 11/06/2018	Còn phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng đối với hai cháu Nguyễn Minh Ánh và Nguyễn Hà Minh Anh, mỗi cháu mỗi tháng là 800.000 * 2 cháu = 1.600.000đ /tháng cho bà Hà Thị Huyền, kể từ tháng 04/2018 đến tháng 09/2018. Tổng số tiền còn phải thi hành là 6.400.000đ	x			20/06/2019	16/QĐ-CCTHA, ngày 24/06/2019	
147	Hà Giang Phi	Thôn 2, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	34/2018/HSST, ngày 08/11/2018 của TAND huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai	158/QĐ-CCTHA, ngày 18/02/2019	Phải bồi thường cho ông Đoàn Lê Hải Dương số tiền 3.000.000đ	x			01/07/2019	17/QĐ-CCTHA, ngày 02/07/2019	
148	Hà Giang Phi	Thôn 2, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	34/2018/HSST, ngày 08/11/2018 của TAND huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai	157/QĐ-CCTHA, ngày 18/02/2019	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Thế Phương số tiền 2.340.000đ	x			01/07/2019	18/QĐ-CCTHA, ngày 02/07/2019	
149	Hà Giang Phi	Thôn 2, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	34/2018/HSST, ngày 08/11/2018 của TAND huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai	159/QĐ-CCTHA, ngày 18/02/2019	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Hữu Hải số tiền 47.432.000đ	x			01/07/2019	19/QĐ-CCTHA, ngày 02/07/2019	
150	Nguyễn Duy Phương	TDP 7, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2016/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	304/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2019	Phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị Kim Cúc số tiền còn lại là 10.500.000đ	x			09/07/2019	20/QĐ-CCTHA, ngày 10/07/019	
151	Nguyễn Duy Phương	TDP 7, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2016/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	275/QĐ-CCTHA, ngày 11/06/2019	Phải bồi thường cho bà Lý Thị Thanh Diu số tiền còn lại là 700.000đ	x			09/07/2019	21/QĐ-CCTHA, ngày 10/07/019	
152	Hoàng Thị Lan	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2019/QĐST-DS ngày 08/04/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	212/QĐ-CCTHA, ngày 16/04/2019	Phải trả cho ông Nguyễn Phúc Thắm số tiền còn lại 64.808.000đ và lãi phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự	x			16/07/2019	22/QĐ-CCTHA, ngày 18/07/2019	

	153	Hoàng Thị Lan	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2019/QĐST-DS ngày 08/04/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	214/QĐ-CCTHA, ngày 18/04/2019	Phải nộp 1.620.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			16/07/2019	23/QĐ-CCTHA, ngày 18/07/2019	
	154	Bùi Thị Mai	Thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	18/2019/QĐST-DS ngày 27/6/2019 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	305/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2019	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.300.000đ	x			14/08/2019	24/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2019	
	155	Phan Văn Kỳ và Phạm Thị Tươi	Thôn 4, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-KDTM ngày 22/9/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Còn phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 8.525.757đ	x			30/08/2019	25/QĐ-CCTHA, ngày 03/09/2019	
4		<b>Chi cục THADS huyện Đắk Tô</b>					<b>26</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>26</b>	<b>-</b>
	1	Bùi Thanh Sơn	Khối 10, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	321/2013/HSPT, ngày 19/9/2013 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	16/QĐ-CCTHADS, ngày 14/11/2013	Phải nộp 17.500.000đ án phí DSST	x			16/11/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 19/11/2015	
	2	Nguyễn Đức Thực	Khối 7, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	75/2013/HSST, ngày 26/9/2013 của TAND tỉnh Gia Lai	72/QĐ-CCTHADS, ngày 14/4/2014	Tiền phạt bổ sung là 19.400.000đ và tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước là 24.900.000đ	x			17/11/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 19/11/2015	
	3	Trần Văn Quyền	Khối 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	131/2010/HSPT, ngày 14/01/2010 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	58/QĐ-CCTHADS, ngày 23/03/2010	Phải nộp 18.374.504đ án phí DSST	x			19/11/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 20/11/2015	
	4	Nguyễn Hữu Toàn	Thôn 3, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/2010/HSST, ngày 27/8/2010 của TAND tỉnh Quảng Nam	71/QĐ-CCTHADS, ngày 27/01/2011	Phải nộp 9.875.000đ án phí DSST	x			23/11/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 24/11/2015	
	5	A Vinh	Thôn 3, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/2010/HSST, ngày 27/8/2010 của TAND tỉnh Quảng Nam	70/QĐ-CCTHADS, ngày 27/01/2011	Phải nộp 15.262.500đ án phí DSST	x			23/11/2015	07/QĐ-CCTHADS, ngày 24/11/2015	
	6	Phan Đình Đức	Khối 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	45/2014/QĐST-HNGĐ, ngày 23/9/2014 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	93/QĐ-CCTHADS, ngày 19/4/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 400.000đ từ tháng 4/2015 đến hết tháng 9/2016, kể từ ngày 22/3/2017	x			13/03/2017	01/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	

7	Nguyễn Thị Mai	Khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-DS, ngày 13/10/2011 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ánh Minh số tiền 92.000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố.	x			20/03/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	
8	Nguyễn Thị Mai	Khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-DS, ngày 08/7/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHADS, ngày 11/10/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Tánh số tiền 15.500.000đ	x			20/03/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017	
9	Lê Văn Hoàng	Khối 8, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	07/2016/HSST, ngày 20/4/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	179/QĐ-CCTHA, ngày 24/8/2016	Phải nộp 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			12/04/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 18/04/2017	
10	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đắk Manh II, xã Đắk Rơ Nga, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	07/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền 31.862.600đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
11	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đắk Manh II, xã Đắk Rơ Nga, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền 30.495.500đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	09/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
12	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đắk Manh II, xã Đắk Rơ Nga, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	09/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền 32.460.150đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
13	Nguyễn Thị Dung	Thôn 5, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	03/2017/DS-ST, ngày 15/3/2017 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum; 15/2017/DS-PT, ngày 07/6/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	170/QĐ-CCTHA, ngày 20/7/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Phương Châm số tiền là 146.528.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.	x			30/08/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 06/09/2017	

14	Nguyễn Thị Thương và Nguyễn Kim Tuấn	Khối 9, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	16/2017/QDDST-DS, ngày 26/9/2017 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	46/QĐ- CCTHA, ngày 11/12/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Bình số tiền 426.000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định.	x			23/08/2018	02/QĐ- CCTHA, ngày 24/08/2018	
15	Nguyễn Thị Thương và Nguyễn Kim Tuấn	Khối 9, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	16/2017/QDDST-DS, ngày 26/9/2017 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	26/QĐ- CCTHA, ngày 13/10/2017	Phải nộp 10.520.000đ án phí DSST	x			23/08/2018	03/QĐ- CCTHA, ngày 24/08/2018	
16	Phạm Công Liên và Nguyễn Thị Lệ Huyền	Thôn 5, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	14/2016/QĐST-Ds, ngày 17/11/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	55/QĐ- CCTHA, ngày 27/12/2016	Phải trả cho bà Thái Thị Thu Thủy số tiền còn lại là 281.8000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định	x			06/09/2018	04/QĐ- CCTHA, ngày 07/09/2018	
17	Phạm Công Liên và Nguyễn Thị Lệ Huyền	Thôn 5, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	14/2016/QĐST-Ds, ngày 17/11/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	136/QĐ- CCTHA, ngày 29/05/2017	Phải trả cho bà Thái Thị Thu Thủy số tiền nợ lần 2 là 189.6000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định	x			06/09/2018	05/QĐ- CCTHA, ngày 07/09/2018	
18	Hoàng Y Hương	Tổ dân phố 7, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Chỗ ở tạm trú và làm việc hiện nay tại trường tiểu học Lê Văn Tám, thôn 8, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	23/2017/QĐST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	174/QĐ- CCTHA, ngày 23/04/2019	Phải trả nợ cho ông Nguyễn Phúc Thắm số tiền còn lại là 120.000.000đ và tiền lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự	x			06/05/2019	03/QĐ- CCTHA, ngày 13/05/2019	



19	Trần Văn Hạnh	Thôn Tu Dớp 2, xã Pô Cô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	04/2018/DS-ST, ngày 29/11/2018 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	152/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2019	Phải trả nợ cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền 35.044.455đ và tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành xong các khoản nợ gốc này.	x			24/05/2019	04/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2019	
20	Trần Văn Hạnh	Thôn Tu Dớp 2, xã Pô Cô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	04/2018/DS-ST, ngày 29/11/2018 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	118/QĐ-CCTHA, ngày 14/01/2019	Phải nộp 1.752.200đ án phí dân sự sơ thẩm	x			24/05/2019	05/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2019	
21	Trần Thị Thanh Nga và Trần Phúc Vinh	Thôn 4, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	04/2017/DS-ST ngày 23/3/2017 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	125/QĐ-CCTHA, ngày 03/05/2017	Phải nộp 27.720.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			24/05/2019	06/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2019	
22	Phạm Công Liên và Nguyễn Thị Lệ Huyền	Thôn 4, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-DS ngày 18/11/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	58/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/217	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Bích Sứ số tiền còn lại là 324.000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			07/06/2019	07/QĐ-CCTHA, ngày 14/06/2019	
23	A Hoàng	Thôn Đăk Ri Dớp, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	16/2018/HS-ST ngày 14/6/2018 của TAND tỉnh Kon Tum; 251/2018/HS-PT ngày 12/10/2018 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	188/QĐ-CCTHA, ngày 07/06/2019	Phải bồi thường cho gia đình người bị hại A Phiên số tiền còn lại là 156.990.000đ. Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của người bị hại A Phiên (gồm cha, mẹ đẻ, vợ và con đẻ của ông A Phiên) được nhận số tiền bồi thường này và những người thừa kế của A Phiên nêu trên có quyền thỏa thuận với nhau để phân chia số tiền này.	x			12/08/2019	08/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2019	

	24	Nguyễn Thanh Dũng	Thôn 4, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	10/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	114/QĐ-CCTHA, ngày 03/01/2019	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 880.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 1.080.000đ	x			16/08/2019	09/QĐ-CCTHA, ngày 21/08/2019	
	25	Đỗ Xuân Văn	Khối 9 (nay là khối 8), thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-DS ngày 30/12/2015 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	143/QĐ-CCTHA, ngày 28/02/2019	Phải trả cho bà Trần Thị Thu Vân số tiền còn lại là 189.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			21/08/2019	10/QĐ-CCTHA, ngày 26/08/2019	
	26	Phan Trường Vinh	Thôn 8, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	04/2019/HS-ST ngày 04/7/2019 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	263/QĐ-CCTHA, ngày 15/8/2019	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.197.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng: 4.397.000đ	x			04/09/2019	11/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2019	
5		<b>Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi</b>					<b>91</b>	<b>-</b>	<b>4</b>		<b>95</b>	<b>1</b>
	1	Đình Công Phúc	Thôn Đắk Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	10/2013/HSST, ngày 07/3/2013 của TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	170/QĐ-CCTHADS, ngày 02/7/2013	Phải nộp 12.461.000đ	x			27/07/2015	03/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	
	2	Trần Văn Lâm	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kăn, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	18/2014/HSST, ngày 10/7/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 39/2014/HSPT, ngày 25/9/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHADS, ngày 09/10/2014	Phải nộp 6.800.000đ tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước	x			27/07/2015	04/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	Sửa đổi QĐ số 04/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015 sang QĐ số 13/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
	3	Vi Văn Đoàn	Thôn Đắk Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	84/2014/HSST, ngày 11/11/2014 của TAND tỉnh Đắk Lắk; 80/2015/HSPT, ngày 17/3/2015 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	270/QĐ-CCTHADS, ngày 22/5/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT; 500.000đ án phí DSST và truy thu số tiền 5.000.000đ do phạm tội mà có	x			27/07/2015	06/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	
	4	Nguyễn Văn Hòa	Thôn 7, thị trấn Plei Kăn, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	29/2013/HS-ST, ngày 26/11/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/QĐ-CCTHADS, ngày 28/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			28/07/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
	5	Tô Xuân Phú	Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	13/2012/HSST, ngày 01/6/2012 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2012	Phải nộp 10.200.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước; 200.000đ án phí HSST và 633.500đ án phí DS	x			27/07/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

6	A Minh, A Toal, Y Nguyệt, A Glep, Y Bong, A Leang, Y Xăih, A Ly, A Lăp, A Nghi	Thôn Đăk Blái, xã Đăk Ang, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2013/HSST, ngày 11/12/2013 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; 11/2014/HSPT, ngày 04/03/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	139/QĐ-CCTHADS, ngày 02/4/2014	Nộp lại số tiền đã nhận của ông Đoàn Văn Chuân để ủng hộ Nhà nước: Ông A Minh 3.000.000đ; A Toal 2.200.000đ; Y Nguyệt 2.440.000đ; A Glep 3.000.000đ; A Leang 3.000.000đ; Y Xăih 2.460.000đ; A Ly 1.300.000đ; A Nghi 500.000đ	x			27/07/2015 28/07/2015 29/07/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 03/8/2015	
7	Lê Văn Vũ	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kăn, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	09/2014/HSST, ngày 20/5/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHADS, ngày 28/10/2014	Phải nộp 3.000.000đ tiền phạt	x			05/08/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
8	Nguyễn Thu Hiếu	Thôn Bắc Phong, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	11/2014/HSST, ngày 26/3/2014 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	322/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	Phải nộp 4.000.000đ để ủng hộ Nhà nước	x			15/09/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 15/9/2015	
9	Cty CP TMQT và Đầu tư phát triển Miền Trung - Việt Nam	Khu trung tâm thương mại -Khu cửa khẩu quốc tế Bờ Y, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2011/KDTM-ST, ngày 20/9/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/KDTM-PT, ngày 07/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Công ty TNHH Vĩnh Tín số tiền 1.533.750.000đ và lãi suất chậm thi hành án		x		23/10/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	
10	Vũ Thị Thúy Vân và Bạch Văn Tuyền	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kăn, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2015/QĐST-DS, ngày 31/3/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2015	Phải nộp 1.000.000đ án phí DSST		x		27/10/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	
11	Cty CP TMQT và Đầu tư phát triển Miền Trung - Việt Nam	Khu trung tâm thương mại -Khu cửa khẩu quốc tế Bờ Y, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2011/KDTM-ST, ngày 20/9/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/KDTM-PT, ngày 07/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 22/12/2011	Phải nộp 28.333.750đ án phí		x		23/10/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	
12	Nguyễn Đình Chiến	Thôn 1, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	47/2015/QBST-HNGĐ, ngày 08/6/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	42/QĐ-CCTHA, ngày 26/10/2015	Tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 700.000đ bắt đầu từ tháng 06/2015 cho bà Phan Thị Thế đến khi con chung là Nguyễn Thị Thảo Trang trưởng thành và có khả năng tự lập được	x			13/11/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 16/11/2015	

13	Thao Nghiệp	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2015/HSST, ngày 06/7/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	80/QĐ-CCTHA, ngày 07/12/2015	Buộc người đại diện hợp pháp của ông Thao Nghiệp là ông A Thung phải có trách nhiệm bồi thường thay cho ông Thao Nghiệp số tiền 68.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thúy Hòa là ông Nguyễn Đức Thuận và bà Tô Thị Tinh	x			26/01/2016	06/QĐ-CCTHADS, ngày 26/1/2016	
14	Thao Nghiệp	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2015/HSST, ngày 06/7/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHA, ngày 28/10/2015	Buộc người đại diện hợp pháp của ông Thao Nghiệp là ông A Thung phải có trách nhiệm bồi thường thay cho ông Thao Nghiệp số tiền 7.000.000đ cho bà Lê Thị Huyền	x			26/01/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 26/1/2016	
15	Đoàn Văn Hạ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2013/QĐST-DS, ngày 19/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	128/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2016	Phải nộp 2.000.000đ tiền án phí dân sự	x			15/03/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2016	
16	Lương Đình Đạt	Thôn Xuân Tân, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	14/2014/HSST, ngày 26/6/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	193/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2016	Phải bồi thường cho bà Mai Thị Dung số tiền 46.000.000đ	x			07/04/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	
17	Nguyễn Đức Bắc	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kăn, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	65/2015/HSST, ngày 04/8/2015 của TAND tỉnh Gia Lai	194/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2016	Phải nộp số tiền 3.700.000đ	x			07/04/2016	11/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	
18	Hợp tác xã Quyết Thắng	Thôn Xuân Tân, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 05/12/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 24/11/2015	Phải trả cho công ty TNHH Hoàng Long số tiền 183.000.000đ	x			20/04/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 21/04/2016	
19	Đoàn Văn Hạ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2016/QĐST-DS, ngày 19/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 20/6/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Dung số tiền 80.000.000đ	x			29/07/2016	15/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2016	
20	Mai Văn Hồng	119 Hùng Vương, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	05/2011/DSST-HNGĐ, ngày 02/08/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	268/QĐ-CCTHA, ngày 26/5/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ.	x			29/07/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2016	

21	Đình Thị Nhung	126 Trần Phú, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (nay trú tại Thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum)	16/2012/HSST, ngày 22,23/8/2012 của TAND tỉnh Ninh Thuận; 174/2012/HSPT, ngày 04/12/2012 của TANDTC tại TPHCM	200/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2016	Phải trả cho chi nhánh ngân hàng phát triển khu vực Khánh Hòa Ninh Thuận số tiền 7.217.494.590đ và lãi suất chậm thi hành án	x			19/08/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2016	
22	Đình Văn Tuấn	Thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 04/03/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 16/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	355/QĐ-CCTHA, ngày 08/08/2016	Phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST; 200.000đ tiền án phí HSPT; 200.000đ tiền án phí dân sự trong hình sự và 200.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			21/08/2016	20/QĐ-CCTHA, ngày 24/08/2016	
23	Võ Thành Vinh	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	14/2016/HSST, ngày 05/05/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	295/QĐ-CCTHA, ngày 04/07/2016	Phải nộp 8.000.000đ tiền phạt	x			29/08/2016	21/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2016	
24	Bùi Thị Biền	Thôn Bắc Phong, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2015/QĐST, ngày 31/03/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	362/QĐ-CCTH, ngày 04/08/2015	Phải trả cho bà Đình Thị Lung số tiền là 48.800.000đ và khoản tiền lãi suất phát sinh đối với khoản tiền chậm trả, theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			31/08/2016	22/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	
25	Tăng Văn Mười	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	26/2016/QĐST-DS, ngày 04/11/2016	64/QĐ-CCTHA, ngày 15/11/2016	Phải nộp 3.057.000đ án phí DSST	x			05/12/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 08/12/2016	
26	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	25/2016/HSST, ngày 10/08/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	73/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.500.000đ án phí DSST	x			09/12/2016	02/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
27	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2016/HSST, ngày 08/07/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	74/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Trường số tiền nợ là 5.000.000đ	x			12/12/2016	03/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
28	Lê Trần Công Tứ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2016/HSST, ngày 25/05/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	21/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 827.725đ án phí DSST	x			20/02/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 21/02/2017	

	29	Lê Thị Vĩnh (Ông Đinh Trọng Tấn đã chết)	Thôn Đắc Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/DSST, ngày 17/3/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	108/THA, ngày 01/06/2004	Phải tháo dỡ toàn bộ căn nhà mua năm 1993 của ông Thao La (A La) chuyển đi nơi khác để trả lại toàn bộ diện tích đất và vị trí đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 25/10/2000 tại xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum cho ông Thao La (A La)	x			13/10/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2017	
	30	Công ty TNHH Đối Mới (Người đại diện theo pháp luật là ông Đoàn Văn Hạ-Chức vụ: Giám đốc)	161 Trần Phú, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2013/DSST, ngày 06/02/2013 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum; 13/2013/DS-PT, ngày 14/6/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	64/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2013	Phải nộp 16.430.730đ án phí DSST	x			29/03/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2017	
	31	Thao Bình	Thôn Đắc Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	20/2013/QĐST-DS, ngày 24/12/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	181/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum-Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 44.718.560đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			30/03/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	
	32	Lê Văn Tường	Thôn Kà Nhảy, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2013/QĐST-DS, ngày 25/01/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum-Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 26.490.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/04/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	

33	A Sự	Thôn Cà Nhảy, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2016/HSST, ngày 23/6/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	214/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Văn Công và bà Nguyễn Thị Kim Thành số tiền 34.300.000đ	x			18/04/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
34	Nguyễn Khắc Chung	Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/06/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	215/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy Kiều và cháu Nguyễn Thị Kiều Oanh mỗi tháng 1.000.000đ/ 1 cháu kể từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/9/2017	x			05/05/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/017	
35	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	84/2016/HSST, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	217/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.500.000đ án phí DSST	x			05/05/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 10/05/2017	
36	Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	318/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Thúy Triều số tiền đợt 1 là 100.000.000đ	x			29/05/2017	19/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
37	Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	69/QĐ-CCTHA, ngày 21/11/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Thúy Triều số tiền đợt 2,3,4 là 600.000.000đ	x			29/05/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
38	Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	302/QĐ-CCTHA, ngày 05/7/2016	Phải nộp số tiền 22.050.000đ án phí DSST	x			29/05/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
39	Nguyễn Văn Chiến	Thôn Ngọc Yên, xã Đắk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	17/2013/HSST, ngày 20/9/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 56/2013/HSPT, ngày 31/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2014	Bồi thường cho ông Lê Văn Công số tiền 34.951.000đ; Bồi thường cho bà Dương Thị Thu số tiền 2.640.000đ	x			10/07/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 10/07/2017	

	40	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	19/2017/QĐST-DS, ngày 25/7/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	327/QĐ-CCTHA, ngày 04/8/2017	Phải nộp 1.750.000đ án phí DSST	x			22/08/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
	41	Trần Quốc Phấn và Hồ Thị Hà	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-DS, ngày 18/8/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 18/10/2016	Phải trả cho bà Đào Thị Hà số tiền 48.105.000đ và khoản tiền lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			22/08/2017	26/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
	42	Đình Thị Nhung	126 Trần Phú, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2011/DSST, ngày 19/7/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/QĐXX, ngày 27/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 02/2016/QĐDS-ST, ngày 11/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2011	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hà số tiền 870.929.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			11/09/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 13/09/2017	
	43	Lê Thị Hoàn	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	22/2017/QĐST-DS, ngày 11/8/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	348/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	Phải nộp 1.250.000đ án phí DSST	x			20/09/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 20/09/2017	
	44	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 24/8/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 15.000.000đ tiền phạt để sung quỹ Nhà nước và tiền lãi của khoản tiền phạt tương ứng với thời gian chưa thi hành án	x			26/10/2017	01/QĐ-CCTHA, ngày 27/10/2017	



	45	Nguyễn Văn Khánh	Thôn 4, xã Đắk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	07/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 18/01/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi 03 (ba) con chung cho bà Nông Thị Trang (con chung: Nguyễn Thị Lê, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Thị Bích Ngọc) mỗi tháng là 700.000đ /01 cháu. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2017 đến tháng 09/2018	x			30/10/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/11/2017	
	46	Đặng Nguyên Thứ	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 24 tháng 8 năm 2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; 15.000.000đ tiền phạt để sung quỹ nhà nước và tiền lãi của khoản tiền phạt tương ứng với thời gian chưa thi hành án	x			20/11/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 22/11/2017	
	47	Chế Thùy Vân	Thôn 4, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	32/2017/HSST, ngày 31/8/2017 và Trích lục bản án hình sự ngày 11/10/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	65/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2017	Phải nộp 15.000.000đ tiền phạt để sung quỹ Nhà nước và 200.000đ án phí HSST	x			30/11/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2017	
	48	Bạch Thanh Điền	Thôn Hòa Bình, xã Đắk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	03/2014/DS-PT, ngày 14 tháng 02 năm 2014 của TAND tỉnh Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2017	Phải trả cho bà Trần Thị Ngân số tiền 395.978.250đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			11/12/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2017	
	49	Chu Thanh Lạ	Thôn Ngọc Yên, xã Đắk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	27/2017/HSST, ngày 12/5/2017 của TAND huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	97/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 319.250đ án phí trách nhiệm dân sự	x			26/12/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 29/12/2017	
	50	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 3, thị trấn Pleikăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	19/2017/QĐST-DS, ngày 25/7/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	169/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2018	Phải trả cho ông Bùi Văn Hải số tiền 70.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả	x			24/01/2018	09/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2018	

51	Nguyễn Khắc Chung	Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/06/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	178/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2018	Phải cấp dưỡng nuôi con chung cho 02 (hai) cháu Nguyễn Thị Thúy Kiều và Nguyễn Thị Kiều Oanh cho bà Trần Thị Thúy mỗi tháng là 2.000.000đ kể từ tháng 10/2017 đến ngày 30/09/2018	x			07/02/2018	10/QĐ-CCTHA, ngày 09/02/2018	
52	Lê Đăng Đàm	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/08/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	29/QĐ-CCTHA, ngày 18/10/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hoa số tiền 20.000.000đ	x			10/04/2018	13/QĐ-CCTHA, ngày 17/04/218	
53	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	13/2018/QĐST-DS, ngày 03/4/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	285/QĐ-CCTHA, ngày 06/4/2018	Phải nộp 1.210.000đ án phí DSST	x			04/05/2018	14/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/218	
54	Đình Văn Tuấn	Thôn Sơn Phú, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-DS, ngày 25/01/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	201/QĐ-CCTHA, ngày 01/02/2018	Phải nộp 800.000đ án phí DSST	x			07/05/2018	17/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/218	
55	Đình Văn Tuấn	Thôn Sơn Phú, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-DS, ngày 25/01/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	278/QĐ-CCTHA, ngày 04/04/2018	Phải trả cho ông Nguyễn Khắc Minh số tiền 32.000.000đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 486 của Bộ luật dân sự	x			07/05/2018	18/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/218	
56	Đặng Tiến Dũng	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kăn, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 24 tháng 8 năm 2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải nộp 13.000.000đ tiền phạt đề sung quỹ Nhà nước	x			31/05/2018	19/QĐ-CCTHA, ngày 01/06/218	
57	Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	47/2017/HSST, ngày 29/12/2017 của TAND tỉnh Kon Tum; 152/2018/HSPT, ngày 20/4/2018 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	365/QĐ-CCTHA, ngày 05/6/2018	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 115.624.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			03/07/2018	22/QĐ-CCTHA, ngày 05/07/2018	

	58	Lê Thị Thu Hằng	Tổ dân phố 1, thị trấn PleiKần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	18/2018/QĐST-DS, ngày 30/5/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	381/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2018	Phải trả cho ông Phạm Văn Chánh số tiền 100.000.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ Luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự	x			23/07/2018	23/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2018	
	59	Đỗ Văn Hoàng	Thôn Ngọc Hải, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	05/2018/HSST, ngày 09/02/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 04/2018/HSPT, ngày 20/04/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	409/QĐ-CCTHA, 09/07/2018	Phải tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Phạm Ngọc Dũng số tiền 51.150.000đ. Áp dụng Điều 357 Bộ Luật Dân sự năm 2015. Kể từ ngày bản án có hiệu lực và đến thời điểm thanh toán và bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án không trả khoản tiền trên thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả	x			31/07/2018	24/QĐ-CCTHA, ngày 02/08/2018	

	60	Ngô Thái Hiệp	Thôn Đăk Ba, xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	36/2017/QĐST-DS, ngày 29/12/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	200/QĐ-CCTHA, ngày 25/01/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch Ngọc Hồi số tiền 9.100.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự	x			31/08/2018	26/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2018	
	61	Trần Ngọc Sự	Thôn Đăk Tăng, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2013/DSST, ngày 27/8/2013 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	419/QĐ-CCTHA, ngày 16/7/2018	Phải trả cho bà Ngô Thị Thục An số tiền 350.000.000đ và khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			20/08/2018	27/QĐ-CCTHA, ngày 12/09/2018	
	62	Phạm Nam Tước và Nguyễn Ngọc Dung	Thôn Đăk Mế, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	34/2017/QĐST-DS, ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	382/QĐ-CCTHA, ngày 02/07/2018	Phải trả cho bà Trần Thị Sang số tiền đến hạn lần 1 là 38.400.000đ và khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên là 2% lãi suất/tháng.	x			11/09/2018	28/QĐ-CCTHA, ngày 12/09/2018	
	63	Ngô Thái Hiệp  Trần Thị Minh Nguyệt	Trường PTTH Phan Chu Trinh, xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum  Trường THCS xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	23/2017/QĐST-DS, ngày 17/08/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	231/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2018	Phải trả cho bà Triệu Thị Mỹ số tiền 20.000.000đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự	x			14/09/2018	30/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	

64	Từ Thị Thanh	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2015/HSST, ngày 31/8/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	64/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2017	Phải nộp 5.000.000đ tiền phạt để sung công quỹ nhà nước và lãi suất phát sinh do chậm thi hành án	x			14/09/2018	31/QĐ-CCTHA, ngày 21/09/2018	
65	Y Chín và Lê Đăng Đàm	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	32/2018/QĐST-DS, ngày 20/08/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	474/QĐ-CCTHA, ngày 04/09/2018	Phải nộp 7.500.000đ án phí DSST	x			21/09/2018	32/QĐ-CCTHA, ngày 24/09/2018	
66	Phan Hữu Bàn	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	03/2017/DS-ST, ngày 26/10/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2018/DS-PT, ngày 27/02/2018 của TAND tỉnh Kon Tum	120/QĐ-CCTHA, ngày 28/11/2018	Phải trả cho ông Nguyễn Đức Bầu số tiền 18.800.000 đồng và phải trả lãi chậm trả là 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả	x			20/12/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2018	
67	Hồ Thị Hà	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	47/2018/QĐST-DS, ngày 01/10/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	32/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2018	Phải nộp 675.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			07/01/2019	02/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2019	
68	Phạm Duy Khánh	Thôn Đăk Hú, xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	38/2017/HS-ST, ngày 15/11/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	149/QĐ-CCTHA, ngày 25/12/2017	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 618.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			07/01/2019	03/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2019	
69	Trần Việt Phục và Phạm Thị Minh Trâm	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2017/QĐST-KDTM ngày 19/5/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	342/QĐ-CCTHA, ngày 17/05/2018	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 424.158.399đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự	x			07/01/2019	04/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2019	
70	Nguyễn Thị Thanh Vân	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	19/2018/QĐST-DS ngày 12/11/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	127/QĐ-CCTHA, ngày 04/12/2018	Phải trả cho bà Từ Thị Lợi số tiền 23.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả, lãi suất 10%/ năm/ số tiền nợ gốc	x			10/12/2018	05/QĐ-CCTHA, ngày 24/01/2019	

71	Nguyễn Thị Thanh Vân	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	19/2018/QĐST-DS ngày 12/11/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	103/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2018	Phải nộp 575.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			10/12/2018	06/QĐ-CCTHA, ngày 24/01/2019	
72	Phạm Thị Dung	Thôn Đăk Vang, xã SaLoong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	17/2014/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	122/QĐ-CCTHA, ngày 03/12/2018	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ / tháng cho ông Bùi Văn Thương kể từ ngày 01/6/2014 đến ngày 30/9/2019. Tổng cộng 63.000.000đ		x		07/01/2019	07/QĐ-CCTHA, ngày 24/01/2019	
73	Nguyễn Thị Hương	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	54/2018/QĐST-DS ngày 12/10/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	56/QĐ-CCTHA, ngày 18/10/2018	Phải nộp 1.000.000đ án phí DSST	x			07/11/2018	08/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2019	
74	Đỗ Văn Phương và Đinh Thị Hiền	Thôn 2, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	14/2018/QĐST-DS ngày 04/4/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	297/QĐ-CCTHA, ngày 09/4/2018	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ái Liên số tiền 376.6171.000đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự	x			28/01/2019	09/QĐ-CCTHA, ngày 29/01/2019	
75	Y Nga	Thôn Đăk Vang, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	64/2018/QĐST-DS ngày 28/11/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	164/QĐ-CCTHA, ngày 03/01/2019	Phải nộp 2.150.000đ án phí dân sự sơ thẩm để nộp NSNN	x			23/01/2019	10/QĐ-CCTHA, ngày 19/02/2019	
76	Lê Văn Minh và Đinh Thị Cử	Cùng trú tại: Thôn Tân Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	30/2018/KDTM-ST ngày 16/11/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	165/QĐ-CCTHA, ngày 03/01/2019	Phải nộp 70.973.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			24/01/2019	11/QĐ-CCTHA, ngày 20/02/2019	
77	Xa Thị Ly	Thôn Hòa Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	45/2018/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	173/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2019	Phải trả cho ông Nguyễn Nam số tiền là 59.800.000đ	x			05/03/2019	12/QĐ-CCTHA, ngày 07/03/2019	

	78	Đào Văn Thành và Lê Thị Thu Thủy	06 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2017/QĐST-DS, ngày 23/11/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	171/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2019	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Hằng và Nguyễn Thị Tường Vi số tiền 100.000.000đ. Nếu ông Đào Văn Thành và Lê Thị Thu Thủy chậm trả tiền thì phải trả lãi 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả	x			06/03/2019	13/QĐ-CCTHA, ngày 11/03/2019	
	79	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Liên Sự	356 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai (Người đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc Sự, địa chỉ: 849 Hùng Vương, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum)	24/2013/KDTM-ST ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; 04/2017/KDTM-PT ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai	181/QĐ-CCTHA, ngày 15/01/2019	Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Liên Sự phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) – Chi nhánh Gia Lai, địa chỉ: 06 Hoàng Văn Thụ (nay là 87 Hoàng Văn Thụ), phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai số tiền là 2.706.682.963đ và khoản lãi suất chậm trả theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký kết	x			06/03/2019	14/QĐ-CCTHA, ngày 11/03/2019	
	80	Thao Đế	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	56/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	86/QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2019	Phải nộp 750.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			28/02/2019	15/QĐ-CCTHA, ngày 13/03/2019	
	81	Thao Đế	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	56/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	176/QĐ-CCTHA, ngày 15/01/2019	Phải trả cho ông Xa Văn Học số tiền là 30.000.000đ Trong đó số tiền nợ gốc là 23.000.000đ, tiền lãi là 7.000.000đ. Nếu ông Thao Đế không trả tiền thì phải chịu khoản lãi suất chậm trả theo thỏa thuận là 20%/năm/số tiền nợ gốc chậm trả.	x			28/02/2019	16/QĐ-CCTHA, ngày 13/03/2019	

	82	Nguyễn Văn Anh Tuấn	Thôn 4, xã Đắk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2014/HS-ST ngày 11/11/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	323/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/2019	Phải bồi thường số tiền 40.603.000đ cho ông Dương Trung Thành và Nguyễn Thị Ngọc Dung. Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền nói trên thì phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.	x			31/05/2019	17/QĐ-CCTHA, ngày 04/06/2019	
	83	Trần Ngọc Sự	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2013/DS-ST ngày 27/8/2013 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	345/QĐ-CCTHA, ngày 09/05/2019	Phải nộp 17.500.000đ án phí DSST, để nộp vào ngân sách nhà nước	x			31/05/2019	18/QĐ-CCTHA, ngày 04/06/2019	
	84	Trần Thị Thủy	Thôn 4, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2018/QĐST-DS ngày 20/8/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	483/QĐ-CCTHA, ngày 04/09/2018	Phải nộp 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			12/07/2019	19/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2019	
	85	Trần Thị Thủy và Nguyễn Xuân Hoàn	Thôn 5, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2018/QĐST-DS ngày 20/8/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	489/QĐ-CCTHA, ngày 04/09/2018	Phải nộp 3.133.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			12/07/2019	20/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2019	
	86	Trần Thị Thủy	Thôn 5, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	33/2018/QĐST-DS ngày 24/8/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	496/QĐ-CCTHA, ngày 04/09/2018	Phải nộp 975.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			12/07/2019	21/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2019	
	87	Trần Thị Thủy và Nguyễn Xuân Hoàn	Thôn 5, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2018/QĐST-DS ngày 28/8/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	13/QĐ-CCTHA, ngày 01/10/2018	Phải trả cho ông Hoàng Văn Lan và Hồ Thị Thu số tiền 17.600.000đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được xác định do hai bên thỏa thuận là 10%/năm/số tiền nợ gốc chậm trả.	x			12/07/2019	22/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2019	
	88	Trần Thị Thủy	Thôn 4, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2018/QĐST-DS ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	199/QĐ-CCTHA, ngày 24/01/2019	Phải nộp 3.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			12/07/2019	23/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2019	



	89	Đỗ Mạnh Thường và Đặng Thị Tam	Thôn Ngọc Hải, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	25/2017/QĐST-DS ngày 25/8/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	446/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2018	Phải trả cho ông Cao Văn Đóa số tiền 25.000.000đ và khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự	x			11/07/2019	24/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2019	
	90	Đỗ Mạnh Thường và Đặng Thị Tam	Thôn Ngọc Hải, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	11/2019/QĐST-DS ngày 21/03/2019 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	357/QĐ-CCTHA, ngày 20/05/2019	Phải trả cho bà Mai Thị Hiệp số tiền 25.000.000đ và khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo thỏa thuận là 10%/năm/số tiền chậm trả.	x			11/07/2019	25/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2019	
	91	Lê Đăng Đàm và Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	32/2018/QĐST-DS ngày 20/8/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	409/QĐ-CCTHA, 20/06/2019	Phải trả cho bà Lê Thị Thúy Triều và ông Nguyễn Hữu Mười số tiền 300.000.000đ. Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Đăng Đàm và Y Chín chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của BLDS, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.	x			15/07/2019	26/QĐ-CCTHA, ngày 18/07/2019	

	92	Y Quyền	Tổ dân phố 1, thị trấn PleiKần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	10/2018/QĐST-DS ngày 15/03/2019 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	383/QĐ-CCTHA, ngày 03/06/2019	Phải trả cho bà Y Hội số tiền đến hạn đợt 1 là 30.000.000đ và khoản lãi suất chậm trả theo mức thỏa thuận là 10%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả	x			26/07/2019	27/QĐ-CCTHA, ngày 05/08/2019	
	93	A Di	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	27/2018/HSST ngày 01/11/2018 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	500/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2019	Phải bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm cho ông Hà Mạnh Quý số tiền 25.000.000đ	x			12/08/2019	28/QĐ-CCTHA, ngày 27/08/2019	
	94	Lê Anh Lâm	Thôn Dục Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2017/HSST ngày 01/03/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	447/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2019	Phải nộp 2.800.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			27/08/2019	29/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2019	
	95	Nguyễn Văn Hiệp và bà Hà Thị Thiết	Thôn Măng Tôn, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	03/2017/QĐST- KDTM ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	137/QĐ-CCTHA, ngày 04/12/ 2017	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh Kon Tum số tiền là 593.061.137đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự	x			23/09/2019	30/QĐ-CCTHA, ngày 25/09/2019	
6		<b>Chi cục THADS huyện Sa Thầy</b>					<b>50</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>49</b>	<b>-</b>
	1	Phạm Đình Nhựt	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2015/HS-ST, ngày 04/8/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	247/QĐ-CCTHADS, ngày 16/9/2015	Phải nộp 2.333.300đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước	x			28/09/2015	14/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
	2	Trần Thanh Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2015/HS-ST, ngày 04/8/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	246/QĐ-CCTHADS, ngày 16/9/2015	Phải nộp 2.033.300đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước	x			28/09/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	

3	Phạm Văn Thêm và Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/2015/DSST, ngày 24/6/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	187/QĐ-CCTHADS, ngày 01/7/2015	Phải nộp số tiền 10.000.000đ án phí DSST	x			22/09/2015	18/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
4	Phạm Văn Thêm và Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/2015/DSST, ngày 24/6/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	191/QĐ-CCTHA, ngày 06/7/2015	Phải trả cho bà Hoàng Thị Mai số tiền 400.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/09/2015	20/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
5	Nguyễn Lê Hoàng	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2015/HSST, ngày 14/10/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2015	Phải nộp 200.00đ án phí HSST và 2.500.000đ tiền sung quỹ nhà nước do thu lợi bất chính	x			01/12/2015	04/QĐ-CCTHA, ngày 03/12/2015	
6	Lê Văn Linh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	89/QĐ-CCTHA, ngày 14/01/2016	Phải nộp 766.700đ tiền sung quỹ nhà nước	x			26/02/2016	06/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
7	Trần Quốc Vinh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	19/2015/HSST, ngày 08/09/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 13/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 320.000đ án phí DSST	x			26/02/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
8	Nguyễn Văn Hiền	Thôn Nhon Khánh, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/2015/HSST, ngày 27/05/2015 của TAND huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai	11/QĐ-CCTHA, ngày 13/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 3.000.000đ tiền phạt sung quỹ nhà nước	x			26/02/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
9	Lê Văn Thu (Lê Văn Chung)	Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	43/2015/HSST, ngày 17/12/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	114/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2016	Phải nộp 412.500đ án phí DSST và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đ	x			08/06/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	
10	Lê Văn Thu (Lê Văn Chung)	Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 27/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ	x			08/06/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	
11	A Thuch	Làng Ka Đừ, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	20/2015/HSST, ngày 18/09/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2016	Phải bồi thường cho bà Võ Thị Huệ số tiền: 41.698.900đ	x			22/07/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	
12	Trương Văn Huỳnh (Trương Quang Huỳnh)	Thôn 4, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	13/2016/HSST, ngày 29/06/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	230/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải nộp 600.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			29/08/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2016	
13	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	224/QĐ-CCTHA, ngày 25/7/2016	Phải nộp 14.280.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			29/08/2016	14/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2016	

14	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	190/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2016	Phải trả nợ lần 2 cho bà Nguyễn Thị Ái Vy số tiền là 16.500.000đ	x			29/08/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2016	
15	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 28/11/2016	Phải trả cho bà Đào Thị Hải Hường số tiền: 400.000.000đ	x			07/12/2016	03/QĐ-CCTHA, ngày 17/02/2017	
16	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	17/2016/QĐST-DS, ngày 30/11/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 16/12/2016	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm: 1.025.000đ	x			07/12/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 17/02/2017	
17	Nguyễn Thị Ly	Thôn 2, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	22/2016/HSST, ngày 27/09/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2016	Phải nộp số tiền 5.000.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			21/11/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 28/02/2017	
18	A Hlung	Làng Tráp, xã Ya Tăng, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	29/2016/HSST, ngày 20/12/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp 2.500.000đ	x			27/02/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	
19	Đoàn Minh Cường	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	31/2014/HSPT, ngày 27/08/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Duy số tiền 162.672.000đ; Ông Nguyễn Văn Cảnh số tiền 21.095.000đ; Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa số tiền 41.612.000đ	x			03/01/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 06/04/2017	
20	Ngô Khắc Chiến và bà Nguyễn Thị Kiều	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.	03/2013/QĐST-DS, ngày 29/7/ 2013 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	24/QĐ-CCTHA, ngày 18/11/2013	Phải trả nợ cho ngân hàng TMCP Đông Á số tiền là 48.187.000đ	x			27/04/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
21	Trần Quốc Tài	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	167/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	Phải trả tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Liên số tiền là: 2.876.000đ	x			28/04/2017	19/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
22	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	168/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	Phải trả nợ lần 5 và lần 6 cho bà Đào Thị Hải Hường số tiền là 214.000.000đ	x			28/04/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
23	Lê Văn Linh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2017	Phải trả tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Liên số tiền là: 2.876.000đ	x			28/04/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
24	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	17/2016/QĐST-DS, ngày 30/11/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	Phải trả nợ cho bà Lê Thị Thi số tiền 41.000.000đ	x			19/06/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017	

25	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/2016/DSST, ngày 29/04/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	171/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016	Phải trả nợ số tiền còn lại cho bà Nguyễn Ái Vy số tiền là 33.662.500đ	x			19/06/2017	23/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017	
26	Nguyễn Văn Hùng	Thôn Bình Trung, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	50/2016/HSST, ngày 22/7/2016 của TAND thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	220/QĐ-CCTHA, ngày 26/5/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.000.000đ án phí DSST	x			20/06/2017	23a/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017	
27	Phạm Văn Duy	Làng Tum, xã Ya Ly, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	54/2013/HSST, ngày 13/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	227/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2016	Phải bồi thường cho bà Trần Thị Nhật Quyên số tiền: 35.400.000đ	x			30/06/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 03/07/2017	
28	Đình Văn Chung	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	02/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 27/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	231/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung là Đình Ngọc Linh sinh ngày 08/08/2009 và Đình Thu Huyền sinh ngày 29/08/2014 mỗi tháng 1.500.000đ/02 con. Kể từ tháng 05/2016 đến tháng 09/2016	x			12/07/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
29	Đỗ Hồng Cường	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	39/2014/HS-ST, ngày 18/7/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHADS, ngày 04/12/2014	Phải nộp 19.000.000đ án phí DSST	x			10/07/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
30	Trần Minh Nhật (tên gọi khác: Xíu)	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2016/HSST, ngày 29/09/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	105/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 600.000đ án phí DSST	x			12/07/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
31	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/2016/DSST, ngày 15/05/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	216/QĐ-CCTHA, ngày 23/05/2017	phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 1.625.000đ	x			19/06/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
32	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2017/QĐST-DS, ngày 30/5/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	238/QĐ-CCTHA, ngày 13/6/2017	Phải nộp 6.402.255 đ án phí dân sự sơ thẩm	x			25/08/2017	29a/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
33	Nguyễn Mạnh Cường	Thôn 1, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	01/2016/HSST, ngày 14/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	129/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2017	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Vi số tiền 3.070.000đ	x			05/09/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2017	
34	Nguyễn Mạnh Cường	Thôn 1, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	02/2016/HSST, ngày 21/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	122/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2017	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Trí Tín số tiền 9.500.000đ	x			05/09/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2017	

35	Đặng Thị Đào (Đặng Thị Hồng Đào)	Thôn 2, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/2016/DSST, ngày 07/06/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nở lần 1 số tiền là 7.500.000đ	x			06/09/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2017	
36	Đặng Thị Đào (Đặng Thị Hồng Đào)	Thôn 2, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	08/2016/QĐST-DS, ngày 07/06/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2016	Phải trả cho bà Vũ Thị Xuân lần 1 số tiền là 12.000.000đ	x			06/09/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2017	
37	A Thanh	Thôn Nhon Bình, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	15/2017/HSST, ngày 20 tháng 7 năm 2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2017	Phải cấp dưỡng nuôi các con của ông Trần Lệnh Tân gồm cháu Trần Ngọc Toán (sinh ngày 04/7/2006) và cháu Trần Ngọc Khánh Linh (sinh ngày 03/02/2009) với số tiền mỗi cháu là 1.000.000đồng/ tháng, cho bà Trần Thị Ngà là mẹ đẻ trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 7/2017 đến tháng 9/2018	x			24/10/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2017	
38	Lương Văn Chon	Thôn 1, xã Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/2017/QĐDS-ST ngày 27 tháng 03 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum	63/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2017	Phải trả số tiền là 20.000.000đ tiền bồi thường sức khỏe cho ông Lương Văn Biển	x			21/11/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 05/03/2018	
39	A Chum	Làng Gia Xiêng, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	01/2018/QĐST-DS ngày 05 tháng 2 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy	154/QĐ-CCTHA, ngày 19/03/2018	Phải trả số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Thị Bích số tiền lần 1 là 30.000.000đ	x			30/03/2018	05/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2018	
40	Đỗ Thị Thanh	Thôn Ya De, xã Ya Xieerr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/2018/HSST, ngày 14 tháng 3 năm 2018 của TAND tỉnh Kon Tum	190/QĐ-CCTHA, ngày 14/5/2018	Phải nộp 37.800.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			06/06/2018	06/QĐ-CCTHA, ngày 13/06/2018	
41	Y Myru	Làng Kleng, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	21/2017/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2017 của TAND tỉnh Kon Tum; Bản án số: 219/2017/HSPT ngày 25 tháng 8 năm 2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	42 /QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2017	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 73.432.800đ	x			05/07/2018	07/QĐ-CCTHA, ngày 09/07/2018	
42	Y Myru	Làng Kleng, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	21/2017/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2017 của TAND tỉnh Kon Tum; Bản án số: 219/2017/HSPT ngày 25 tháng 8 năm 2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	64 /QĐ-CCTHA, ngày 13/11/2017	Phải trả lại tiền cho bà Nguyễn Thị Bích số tiền là 1.955.000.000đ	x			05/07/2018	08/QĐ-CCTHA, ngày 09/07/2018	

	43	Y Myuru	Làng Kleng, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	21/2017/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2017 của TAND tỉnh Kon Tum; Bản án số: 219/2017/HSPT ngày 25 tháng 8 năm 2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	207/QĐ-CCTHA, ngày 08/ 5/2017	Phải trả tiền nợ cho bà Ngô Thị Hồng và ông Nguyễn Văn Hùng số tiền là 87.016.939đ	x			05/07/2018	09/QĐ-CCTHA, ngày 09/07/2018	
	44	Bùi Trung Đức	Thôn Đông Hưng xã Ya Ly, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	24/2017/HSST ngày 07 tháng 04 năm 2017 và Quyết định số 35/2017/QĐ-SCBSBA ngày 17/05/2017 của TAND TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2018	Phải nộp 14.600.000đ để sung quỹ nhà nước	x			23/10/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2018	
	45	Nguyễn Ngọc Chiến và Nguyễn Thị Tốt	Làng Tum, xã Ya Ly, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2017/QĐST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy	18/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2017	Phải trả số tiền 361.155.236đ cho ngân hàng TMCP công thương Việt Nam- Chi nhánh Kon Tum	x			19/11/2018	02/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2018	
	46	Nguyễn Kim Phụng và Trần Thị Nở	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	01/2018/DS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy	169/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2018	- Phải trả số tiền 49.617.640đ cho ngân hàng TMCP công thương Việt Nam- Chi nhánh Kon Tum.	x			19/11/2018	03/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2018	
	47	Nguyễn Kim Phụng và Trần Thị Nở	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	01/2018/DS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy	160/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2018	- Phải nộp số tiền 9.287.182đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x					
	48	Nguyễn Minh Tân, Trần Thị Thúy	Thôn Nghĩa Tân, xã Sa Nghĩa, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.	11/ 2018/QĐST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	119/QĐ-CCTHA, ngày 03/12/2018	Phải nộp số tiền là 4.888.225đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			07/01/2019	03/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2019	
	49	Nguyễn Thị Phúc	Thôn 5, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	02/ 2017/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	301/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	Phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 4.000.000đ	x			07/01/2019	04/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2019	
	50	Nguyễn Tiến Dũng	Thôn 1, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	26/ 2016/QĐST-DS ngày 17 tháng 08 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 03/10/2018	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Tiến Nhật, sinh ngày 17/6/2014, mỗi tháng là 1.000.000đ cho bà Nguyễn Thị Sương là mẹ đẻ trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 01/2018 đến 9/2019	x			07/01/2019	07/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2019	
7		<b>Chi cục THADS huyện Kon Rẫy</b>					<b>25</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>25</b>	<b>-</b>

1	A Hưng	Thôn 8, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	02/2015/HSST, ngày 07/3/2015 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 05/5/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 400.000đ án phí DS và phải nộp lại 500.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			07/05/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
2	Phạm Thị Tính	Thôn 12, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	12/2015/HSST, ngày 14/12/2011 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2013	Phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Thị Hồng số tiền 11.000.000đ	x			27/08/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015	
3	A Dung	Thôn 02, xã Đắk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	11/2016/HSST, ngày 07/06/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	108/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	Phải nộp 1.975.000đ án phí DS	x			10/08/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 11/08/2016	
4	Ngô Văn Vinh	Thôn 3, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 06/12/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung Ngô Thị Hồng Hạnh sinh ngày 12/04/2006 mỗi tháng 500.000đ kể từ tháng 11/2016 đến hết tháng 09/2017	x			06/03/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2017	
5	A Thun	Thôn 01, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/2016/HSST, ngày 29/12/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			14/03/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	
6	Hồ Văn Long	Thôn 08, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 20/09/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	32/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000đ từ tháng 09/2016 đến hết tháng 12/2016	x			03/04/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
7	Đỗ Văn Huy	Thôn 06, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	08/2016/HSST, ngày 02/12/2016 của TAND huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	Phải nộp 3.675.000đ án phí DSST	x			28/03/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
8	Nguyễn Thị Thu	Thôn 9, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 07/04/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	109/QĐ-CCTHA, ngày 02/06/2017	Phải nộp 145.200.000đ tiền trả nợ	x			29/06/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	



9	Lê Ngọc Vĩ và Nguyễn Thị Thu	Thôn 9, thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	04/2015/QĐST-DS, ngày 06/08/2015 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	58/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2017	Phải nộp 75.500.000đ tiền trả nợ	x			29/06/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
10	Nguyễn Văn Ích	Thôn 14, xã Đắk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 20/10/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; 33/2016/HSPT, ngày 27/12/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2017	Phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Khuyên số tiền 41.000.000đ	x			28/06/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
11	Phạm Thị Lựu	Thôn 3, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	09/2013/QĐST-DS, ngày 03/7/2013 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	89/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2017	Phải trả: 15.000.000đ và 05( Năm) chỉ vàng y 9999( Tiệmvàng Đồng Thành tỉnh Kon Tum)	x			29/08/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2017	
12	Lê Thị Mẫn và Phan Thanh Hải	Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-DS, ngày 17/08/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	130/QĐ-CCTHA, ngày 21/08/2017	Phải nộp 3.500.000đ án phí DSST	x			10/04/2018	01/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2018	
13	Hà Thị Luyến và Phạm Đức Hưng	Thôn 12, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2017/DSST, ngày 01/8/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/QĐ-CCTHA, ngày 20/11/2017	Phải trả cho ông Lâm Cung Tân và bà Đào Trịnh Khánh Linh: 146.374.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			27/04/2018	03/QĐ-CCTHA, ngày 02/05/2018	
14	Hà Thị Luyến và Phạm Đức Hưng	Thôn 12, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2017/DSST, ngày 01/8/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHA, ngày 24/11/2017	Phải nộp: 7.318.700đ tiền án phí DSST	x			28/04/2018	04/QĐ-CCTHA, ngày 02/05/2018	
15	Nguyễn Văn Hùng	Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	08/2017/DSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2018	Phải nộp: 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.550.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			21/08/2018	06/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2018	
16	Hà Thị Luyến và Phạm Đức Hưng	Thôn 12, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	12/2018/QĐST-KDTM ngày 18/05/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	107/QĐ-CCTHA, ngày 25/07/2018	Phải nộp: 8.776.000đ tiền án phí	x			14/09/2018	07/QĐ-CCTHA, ngày 17/09/2018	

17	Nguyễn Doãn Khương và Đỗ Thị Cúc	Thôn 4, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2017/KDTM-ST ngày 09/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	38/QĐ-CCTHA, ngày 28/12/2017	Phải nộp: 43.561.500đ tiền trả nợ và lãi suất chậm thi hành án	x			17/09/2018	08/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2018	
18	Đỗ Thị Đa và Ngân Văn Thanh	Thôn 12, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2017/QĐST-KDTM ngày 11/04/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	101/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	Phải nộp 4.484.494đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			24/09/2018	09/QĐ-CCTHA, ngày 26/09/2018	
19	Đỗ Thị Đa và Ngân Văn Thanh	Thôn 12, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2017/QĐST-KDTM ngày 11/04/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 03/11/2017	Còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum số tiền: 153.175.385đ và tiền lãi chậm trả theo Quyết định số 01/2017/QĐST-KDTM ngày 11/04/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy	x			22/01/2019	01/QĐ-CCTHA, ngày 23/01/2019	
20	Đoàn Văn Thanh	Thôn 03, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	07/2010/QĐST-HNGĐ ngày 06/05/2010 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	27/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2018	Phải cấp dưỡng nuôi con chung Đoàn Thị Tươi, sinh ngày 17/12/2009 mỗi tháng 300.000đ, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ 03/2010 đến tháng 09/2019	x			04/06/2019	02/QĐ-CCTHA, ngày 04/06/2019	
21	Lê Văn Năm	Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	02/2017/QĐST-KDTM ngày 11/4/2017 và Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số: 01/2017/QĐ-SCBSBA ngày 01/06/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	96/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2017	Phải nộp 6.713.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			11/09/2019	03/QĐ-CCTHA, ngày 12/09/2019	
22	Phạm Đức Hưng và Hà Thị Luyến	Thôn 12, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	01/2019/DS-ST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	133/QĐ-CCTHA, ngày 08/07/2019	Phải nộp 1.273.600đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			17/09/2019	04/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2019	

	23	Hồ Văn Hùng và Hồ Thị Hiếu	Thôn 08, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	39/2018/HS-ST ngày 13/12/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	47/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2019	Phải bồi thường thiệt hại cho ông A Hới số tiền 89.666.667đ và phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án	x			19/09/2019	05/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2019	
	24	Nguyễn Thị Hoa và ông Giang Văn Đình	Thôn 1- TT Đăk Rve- huyện Kon Rẫy- tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-DS, ngày 07 tháng 01 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy – tỉnh Kon Tum	41/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2015	Tiền trả nợ cho bà Trần Thị Liễu: 78.000.000đ	x			20/09/2019	06/QĐ-CCTHA, ngày 23/09/2019	
	25	Nguyễn Tấn Thường	Thôn 02, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	21/2013/HS-ST ngày 30/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	48/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2014	Phải nộp 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 920.000đ thu lợi bất chính, tịch thu sung quỹ Nhà nước.	x			20/09/2019	07/QĐ-CCTHA, ngày 23/09/2019	
8		<b>Chi cục THADS huyện Đăk Gle</b>					<b>22</b>	<b>-</b>	<b>1</b>		<b>23</b>	<b>-</b>
	1	A Tàu	Thôn Đăk Wăk, xã Đăk Kroong, H.Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	30/2013/HSST, ngày 25/9/2013 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum; 55/2013/HSPT, ngày 19/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 10/1/2014	Phải nộp 36.064.600đ để sung quỹ Nhà nước	x			27/07/2014	04/QĐ-CCTHADS, ngày 28/7/2015	
	2	Nguyễn Xuân Tình	Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Gle, huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	08/2012/HSST, ngày 12/12/2012 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CCTHA, ngày 11/12/2015	Phải trả cho ông A Theo số tiền 23.500.000đ	x			28/12/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 30/12/2015	
	3	Nguyễn Thị Hồng	Thôn Đăk Chung, thị trấn Đăk Gle, huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 22/7/2015 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 22/02/2016	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Nguyễn Huỳnh Vũ tháng 02/2016 với số tiền 1.000.000đ	x			17/03/2016	02/QĐ-CCTHADS, ngày 22/03/2016	

4	Ngô Quang Hoàn	193/8 Hùng Vương, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum (HKT: Thôn 14A, xã Đăk Pét, huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum)	46/2015/DSST, ngày 23/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 23/3/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Diễm My số tiền 15.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			x	11/04/2016	03/QĐ-CCTHADS, ngày 12/04/2016
5	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	02/2016/HSST, ngày 18/01/2016 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum; 13/2016/HSPT, ngày 20/04/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	67/QĐ-CCTHA, ngày 06/05/2016	Phải nộp 255.000đ án phí và 4.250.000đ tiền dùng làm phương tiện phạm tội và do phạm tội mà có	x				27/05/2016	04/QĐ-CCTHADS, ngày 01/06/2016
6	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 12/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	97/QĐ-CCTHA, ngày 16/8/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 720.000đ án phí DSST và 1.800.000đ tiền được lợi do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước	x				29/08/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 30/08/2016
7	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 12/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	31/QĐ-CCTHA, ngày 20/12/2016	Phải bồi thường cho ông A Hoi số tiền 7.600.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố	x				11/01/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2017
8	Công ty TNHH MTV Văn Đạt (Người đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Văn Đạt)	Thôn Đăk Dung, thị trấn Đăk Gle, huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 02/02/2015 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 12/4/2017	Phải trả cho DNTN Đức Hiền (Người đại diện theo pháp luật là ông Mai Xuân Tý) số tiền nợ đợt 1 là 20.000.000đ	x				29/05/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017
9	Phạm Nguyễn Tân Hoài (tên gọi khác: Tâm)	Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Gle, huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	05/2015/HSST, ngày 06/03/2015 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	31/QĐ-CCTHA, ngày 10/4/2015	Phải nộp số tiền truy thu là 5.300.000đ để sung quỹ Nhà nước	x				08/08/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 09/08/2017
10	Hoàng Văn Cảnh và Nguyễn Thị Mai	Thôn Đăk Túc, xã Đăk Kroong, huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	01/2017/QĐST-DS, ngày 08/3/2017 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	65/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2017	Phải trả cho ông Phạm Sinh (người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Xuân Hùng) số tiền lần 1 là 40.000.000đ	x				28/08/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2017

	11	Công ty TNHH Hoàng Trung Dũng	Số 41, đường Phan Chu Trinh, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	số 01/2017/KDTM-ST ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	05/QĐ- CCTHA, ngày 16/10/2017	Trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ là: 452.707.128đ. Trong đó, nợ gốc là 215.418.000.000đ, tiền lãi trong hạn là 4.270.972đ, tiền lãi quá hạn là 233.018.156đ (tạm tính đến ngày 16/01/2017)	x			27/03/2018	01/QĐ- CCTHA, ngày 30/03/2018	
	12	Công ty TNHH Hoàng Trung Dũng,	Số 41, đường Phan Chu Trinh, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	01/2017/KDTM-ST ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	06/QĐ- CCTHA, ngày 16/10/2017	Phải nộp 27.491.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			27/03/2018	02/QĐ- CCTHA, ngày 30/03/2018	

	13	Y Hồng Thế và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Đông	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	02/2017/DS-ST, ngày 05/10/2017 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 21/11/2017	<p>Phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội (người đại diện theo ủy quyền ông: Nguyễn Văn Thường – Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum) số tiền nợ là: 30.660.250đ, trong đó nợ gốc 24.000.000đ; nợ lãi trong hạn: 4.759.000đ; nợ lãi quá hạn 1.901.250đ(tính đến ngày 05/10/2017). Bà Y Hồng Thế và ông Hoàng Văn Đông còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay, theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay</p>	x			22/05/2018	03/QĐ-CCTHA, ngày 25/05/2018	
	14	Ngô Thế Quang Huy (tên gọi khác: Ý)	642 Hùng Vương, thôn 16/5 thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	37/2016/HSST, ngày 02/8/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 166/2017/HSPT, ngày 03/7/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	65/QĐ-CCTHA, ngày 13/6/2018	<p>Phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Nguyễn Diệp Chi từ ngày 04/01/2015 đến ngày 30/09/2018 mỗi tháng 500.000đ, bà Nguyễn Thị Thanh Dung (mẹ ruột cháu Đỗ Nguyễn Diệp Chi) được nhận khoản tiền này</p>	x			26/07/2018	05/QĐ-CCTHA, ngày 30/07/2018	

	15	Phan Văn Nghĩa (Cha của Phan Thanh Long)	Thôn 14B, xã Đăk Pét, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.	07/2013/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum; Bản án số 168/2013/HSPT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng	66/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2018	Buộc người đại diện hợp pháp của Phan Thanh Long là ông Phan Văn Nghĩa có trách nhiệm bồi thường thay cho Phan Thanh Long số tiền còn lại là 86.150.000đ và số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán. Ông Đinh Bá Thi là người đại diện hợp pháp của người bị hại Đinh Đức Thắng là người được nhận tiền	x			27/08/2018	06/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2018	
	16	Nguyễn Xuân Nhân	Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	05/2015/HSST, ngày 06/03/2015 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2015	Truy thu số tiền 8.125.000đ sung quỹ Nhà nước	x			14/12/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2016	
	17	Ngô Thế Quang Huy (tên gọi khác: Ý)	642 Hùng Vương, thôn 16/5 thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	37/2016/HSST, ngày 02/8/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 166/2017/HSPT, ngày 03/7/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	57/QĐ-CCTHA, ngày 22/5/2018	Phải bồi thường cho ông Đỗ Văn Khánh, Nguyễn Thị Thê và cháu Đỗ Nguyễn Diệp Chi (chị Nguyễn Thị Thanh Dung đại diện nhận thay phần cháu Đỗ Nguyễn Diệp Chi) khoản tiền tổn thất tinh thần là 18.300.000đ và hàng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			28/03/2019	02QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2019	
	18	Nguyễn Thị Tuyền	Thôn Pêng Siêl, xã Đăk Pék, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	03/2018/QĐST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2018	Còn phải trả cho bà Y Thủy số tiền 8.766.204đ	x			12/04/2019	03QĐ-CCTHA, ngày 18/04/2019	

		19	Nguyễn Thị Tuyền	Thôn Pêng Siêl, xã Đăk Pék, huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	02/2018/QĐST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	33/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2018	Còn phải trả cho bà Đặng Thị Nga số tiền 63.342.174đ	x			12/04/2019	04QĐ-CCTHA, ngày 18/04/2019	
		20	Nguyễn Thị Tuyền	Thôn Pêng Siêl, xã Đăk Pék, huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	03/2018/QĐST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	34/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2018	Còn phải trả cho bà Y Thủy số tiền 8.766.204đ	x			12/04/2019	05QĐ-CCTHA, ngày 18/04/2019	
		21	Ngô Thế Quang Huy (tên gọi khác: Ý)	Số nhà 642 đường Hùng Vương, thôn 16/5, thị trấn Đăk Gleï, huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	37/2016/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum và Bản án số 166/2017/HSPT ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng	49/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2019	Phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Nguyễn Diệp Chi từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 9 năm 2019, mỗi tháng là 500.000đ, bà Nguyễn Thị Thanh Dung (là mẹ ruột của cháu Đỗ Nguyễn Diệp Chi) được nhận khoản tiền này	x			24/04/2019	06QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2019	
		22	Phan Văn Hoàn (tên gọi khác: Bì)	Thôn Làng Mới, xã Mường Hoang, huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum.	08/2018/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và Bản án số 196/2018/HSPT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng	55/QĐ-CCTHA, ngày 13/05/2019	Phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 26.099.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			30/05/2019	07QĐ-CCTHA, ngày 31/05/2019	
		23	Hoàng Văn Đạt	Thôn Đăk Dung, thị trấn Đăk Gleï, huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	01/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Gleï, tỉnh Kon Tum	56/QĐ-CCTHA, ngày 04/06/2019	Phải trả số tiền 72.500.000đ cho bà Lê Thị Đào	x			26/06/2019	08QĐ-CCTHA, ngày 26/06/2019	
9	Chi cục THADS huyện Kon Plong							5	-	-		5	-



1	Dương Văn Phước	Thôn 11, xã Hiếu, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum	20/2011/HSST, ngày 30/12/2011 của TAND huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	18/QĐ-CCTHADS, ngày 20/01/2016	Phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.580.000đ cho bà Đình Thị Nghệ đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền nhận số tiền trên	x			05/03/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2016	
2	A Hà	Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	34/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai và Quyết định số 18/2017/HSPT-QĐ ngày 13/4/2017 của TAND tỉnh Gia Lai	29/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2017	Phải nộp 145.688đ án phí DSST	X			22/01/2019	01/QĐ-CCTHA, ngày 25/01/2019	
3	A Pliêm, A Pông, A Nĩ, A Bên	Cùng trú tại: Làng Kon Leng 2, xã Đắk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum	34/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai và Quyết định số 18/2017/HSPT-QĐ ngày 13/4/2017 của TAND tỉnh Gia Lai	22/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2018	Tiền liên đới bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đă Roong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai cụ thể: - Các ông A Pông; A Bên mỗi người phải bồi thường số tiền 12.955.640đ; - Ông A Nĩ phải bồi thường số tiền 13.455.640đ - Ông A Pliêm phải bồi thường số tiền 13,355,640đ	x			28/05/2018	02/QĐ-CCTHA, ngày 25/01/2019	
4	Nguyễn Thế Lực	Thôn 3, xã Đắk Ring, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum	39/2018/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 19/02/2019	Phải bồi thường cho ông cho A Hợi số tiền 47.333.333đ và phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 về trách nhiệm do chậm nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án	x			06/03/2019	03/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2019	
5	Nguyễn Thế Lực	Thôn 3, xã Đắk Ring, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum	39/2018/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2019	Phải nộp 2.591.667đ án phí hình sự sơ thẩm	x			16/04/2019	04/QĐ-CCTHA, ngày 17/04/2019	

10	Chi cục THADS huyện Tu Mơ rông						-	-	1		1	-
	1	Nguyễn Văn Đại	Thôn Tu mơ rông, xã Tu mơ rông, huyện Tu Mơ rông, tỉnh Kon Tum	07/2015/HSST, ngày 05/02/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	01/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 1.250.000đ tiền sung công quỹ nhà nước			x	26/09/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	
11	Chi cục THADS huyện Ia H'Drai						2	-	-		2	-
	1	Lê Văn Dân và Hoàng Thị Hằng	Thôn 3, xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum	02/2016/QĐST-DS, ngày 05/5/2016 của TAND huyện Ia H'Drai	12/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2016	Có trách nhiệm liên đới còn phải thanh toán trả cho bà Phùng Thị Thu Hà số tiền 10.000.000đ			x	12/09/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 15/09/2016	
	2	Cao Thanh Đa	Thôn 2, xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum	68/2011/HSST ngày 24/03/2011 của TAND thành phố Hồ Chí Minh; 426/HSPT của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh	06/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2018	Phải nộp 20.000.000đ tiền phạt và 49.400.000đ tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước			x	18/12/2018	01/QĐ-CCTHA. Ngày 21/12/2018	
A	QUÂN KHU V						-	-	1		1	-
	1	Nguyễn Thanh Sơn	52/2 Hoàng Thị Loan, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/HSST, ngày 08/07/2014 của Tòa án quân sự Khu vực 1- Quân khu 5	541/QĐ-PTHA, ngày 25/08/2014	Phải nộp án phí 200.000đ; Sung công quỹ Nhà nước 2.900.000đ			x	28/08/2015	01/QĐ-PTHA, ngày 01/09/2015	

Kon Tum, ngày 10 tháng 10 năm 2019

**Người lập biểu**

**CỤC TRƯỞNG**

(đã ký)

(đã ký)

**Phạm Anh Vũ**

**Cao Minh Hoàng Tùng**